**DỰ THẢO 5**

**PHỤ LỤC THÔNG TIN, SỐ LIỆU**

**(Kèm theo Báo cáo quốc gia CAT lần thứ 2 về thực thi Công ước chống tra tấn)**

**PHỤ LỤC 2**

**VỀ THỰC HIỆN ĐIỀU 2 (CÁC BIỆN PHÁP PHÒNG, CHỐNG TRA TẤN)**

**Phụ lục 2.1. Cập nhật số liệu văn bản được ban hành nhằm ngăn ngừa, trừng trị hành vi tra tấn (giai đoạn 01/11/2018 – 31/12/2022)**

**a. Lĩnh vực điều tra, truy tố, xét xử**

|  |  |
| --- | --- |
| **Stt** | **Tên văn bản** |
|  | Luật sửa đổi, bổ sung một số điều của Bộ luật Tố tụng hình sự năm 2021 |
|  | Pháp lệnh số 02/2022/UBTVQH15 ngày 18/8/2022 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội về xử phạt hành chính đối với hành vi cản trở hoạt động tố tụng |
|  | Pháp lệnh số 03/2022/UBTVQH15 ngày 13/12/2022 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội về trình tự, thủ tục xem xét, quyết định áp dụng các biện pháp xử lý hành chính tại Tòa án nhân dân |
|  | Nghị quyết số 96/2019/QH14 của Quốc hội ngày 27/11/2019 về công tác phòng, chống tội phạm và vi phạm pháp luật, công tác của Viện kiểm sát nhân dân, của Tòa án nhân dân và công tác thi hành án |
|  | Nghị quyết số 33/2021/QH15 của Quốc hội ngày 12/11/2021 về tổ chức phiên tòa trực tuyến |
|  | Nghị quyết số 04/2019/NQ-HĐTP ngày 18/6/2019 của Hội đồng thẩm phán Tòa án nhân dân tối cao hướng dẫn quy trình lựa chọn, công bố và áp dụng án lệ |
|  | Nghị quyết số 06/2019/NQ-HĐTP ngày 01/10/2019 của Hội đồng thẩm phán Tòa án nhân dân tối cao hướng dẫn áp dụng một số quy định tại các điều 141, 142, 143, 144, 145, 146, 147 của Bộ luật Hình sự, hướng dẫn giải quyết các vướng mắc trong thực tiễn xét xử và việc tổ chức xét xử vụ án xâm hại tình dục người dưới 18 tuổi. |
|  | Nghị định số 157/2020/NĐ-CP ngày 31/12/2020 của Chính phủ sửa đổi, bổ sung một số điều của Nghị định số 85/2013/NĐ-CP quy định chi tiết về biện pháp thi hành Luật Giám định tư pháp |
|  | Thông tư số 126/2020/TT-BCA ngày 01/12/2020 của Bộ Công an quy định về thực hiện dân chủ trong hoạt động điều tra của lực lượng Công an nhân dân |
|  | Quyết định số 1944/QĐ-TTg ngày 18/12/2021 của Thủ tướng Chính phủ phê duyệt Chương trình thực hiện Kết luận số 13-KL/TW ngày 16/8/2021 của Bộ Chính trị về việc tiếp tục thực hiện Chỉ thị số 48-CT/TW ngày 22/10/2010 của Bộ Chính trị khóa X về tăng cường sự lãnh đạo của Đảng đối với công tác phòng, chống tội phạm trong tình hình mới |
|  | Thông tư liên tịch số 05/2018/TTLT-VKSNDTC-TANDTC-BCA-BQP ngày 12/11/2018 quy định phối hợp giữa các cơ quan trong thực hiện thống kê hình sự |
|  | Thông tư liên tịch số 06/2018/TTLT-VKSNDTC-TANDTC-BCA-BTP-BLĐTBXH ngày 21/12/2018 của Viện kiểm sát nhân dân tối cao, Tòa án nhân dân tối cao, Bộ Công an, Bộ Tư pháp, Bộ Lao động - Thương binh và Xã hội quy định về phối hợp thực hiện một số quy định của Bộ luật Tố tụng hình sự về thủ tục tố tụng đối với người dưới 18 tuổi |
|  | Thông tư liên tịch số 01/2020/TTLT-VKSNDTC-TANDTC-BCA-BQP-BNN&PTNN-BTC-BTP ngày 01/6/2020 của Viện kiểm sát nhân dân tối cao, Tòa án nhân dân tối cao, Bộ Công an, Bộ Quốc phòng, Bộ Nông nghiệp và Phát triển nông thôn, Bộ Tài chính, Bộ Tư pháp quy định phối hợp thực hiện một số điều của BLTTHS về quản lý, giải quyết các vụ án, vụ việc tạm đình chỉ |
|  | Thông tư liên tịch số 01/2021/TTLT-BCA-BQP-BTC-BNN&PTNT-VKSNDTC ngày 29/11/2021 sửa đổi, bổ sung một số điều của Thông tư liên tịch số 01/2017/TTLT-BCA-BQP-BTC-BNN&PTNT-VKSNDTC ngày 29/12/2017 quy định việc phối hợp giữa các cơ quan có thẩm quyền trong việc thực hiện một số quy định của Bộ luật Tố tụng hình sự năm 2015 về tiếp nhận, giải quyết tố giác, tin báo về tội phạm, kiến nghị khởi tố |
|  | Thông tư liên tịch số 01/202 l/TTLT-VKSNDTC-BCA-BQP-BNN&PTNT-BTC ngày 29/11/2021 quy định chi tiết việc áp dụng căn cứ tạm đình chỉ vì lý do bất khả kháng do thiên tai, dịch bệnh theo điểm c khoản 1 Điều 148, điểm d khoản 1 Điều 229 và điểm d khoản 1 Điều 247 Bộ luật Tố tụng hình sự |
|  | **Thông tư liên tịch số 05/2021/TTLT-TANDTC-VKSNDTC-BCA-BQP-BTP ngày 15/12/2021 của Tòa án nhân dân tối cao, Bộ Công an, Bộ Quốc phòng, Bộ Tư pháp quy định chi tiết và hướng dẫn thi hành tổ chức phiên tòa trực tuyến** |
|  | Thông tư liên tịch số 01/2022/TTLT-VKSNDTC-TANDTC-BCA-BQP-BLĐTBXH ngày 18/02/2022 của Viện kiểm sát nhân dân tối cao, Tòa án nhân dân tối cao, Bộ Công an, Bộ Quốc phòng, Bộ Lao động - Thương binh và Xã hội quy định về phối hợp giữa các cơ quan có thẩm quyền trong tiếp nhận, giải quyết tố giác, tin báo về tội phạm, kiến nghị khởi tố, điều tra, truy tố, xét xử sơ thẩm các vụ án xâm hại tình dục người dưới 18 tuổi |
|  | Thông tư số 46/2019/TT-BCA ngày 10/10/2019 của Bộ trưởng Bộ Công an quy định trách nhiệm của lực lượng CAND trong việc thực hiện các quy định của BLTTHS năm 2015 liên quan đến bảo đảm quyền bào chữa của người bị giữ trong trường hợp khẩn cấp, người bị bắt trong trường hợp phạm tội quả tang hoặc theo quyết định truy nã, người bị tạm giữ, bị can; bảo vệ quyền và lợi ích hợp pháp của bị hại, đương sự, người bị tố giác, người bị kiến nghị khởi tố |
|  | Thông tư số 28/2020/TT-BCA ngày 26/3/2020 quy định trình tự, thủ tục tiếp nhận, phân loại, xử lý, giải quyết tố giác, tin báo về tội phạm, kiến nghị khởi tố của lực lượng CAND |
|  | **Thông tư số 43/2021/TT-BCA ngày 22/4/2021 quy định trách nhiệm của lực lượng CAND trong việc thực hiện một số trình tự, thủ tục tố tụng hình sự thân thiện trong quá trình tiếp nhận, giải quyết tin báo, tố giác về tội phạm, kiến nghị khởi tố, điều tra vụ án xâm hại người dưới 18 tuổi** |
|  | Thông tư số 117/2020/TT-BCA ngày 05/11/2020 sửa đổi, bổ sung một số điều của Thông tư số 13/2016/TT-BCA ngày 10/3/2016 quy định thực hiện nhiệm vụ bảo vệ phiên tòa của lực lượng CAND |
|  | Thông tư số 119/2021/TT-BCA ngày 08/12/2021 của Bộ Công an quy định biểu mẫu, giấy tờ, sổ sách về điều tra hình sự |
|  | Thông tư 129/2021/TT-BCA ngày 31/12/2021 của Bộ Công an sửa đổi Thông tư 28/2020/TT-BCA quy định về trình tự, thủ tục tiếp nhận, phân loại, xử lý, giải quyết tố giác, tin báo về tội phạm, kiến nghị khởi tố của lực lượng CAND |
|  | Thông tư số 01/2022/TT-TANDTC ngày 15/12/2022 của Chánh án Tòa án nhân dân tối cao quy định việc phân công thẩm phán giải quyết, xét xử vụ án, vụ việc thuộc thẩm quyền của Tòa án |
|  | Quy chế phối hợp số 01/QC-VKSTC-BQP ngày 10/1/2019 giữa VKSNDTC và BQP về công tác tạm giữ, tạm giam, giám định và điều tra kỹ thuật hình sự |
|  | Quy định về việc quản lý hồ sơ tố giác, tin báo về tội phạm, kiến nghị khởi tố, tạm đình chỉ và hồ sơ vụ án hình sự tạm đình chỉ của VKSND (ban hành kèm theo Quyết định số 46/QĐ-VKSTC ngày 14/02/2019 của Viện trưởng VKSNDTC) |
|  | **Quy chế về công tác thực hành quyền công tố, kiểm sát việc khởi tố, điều tra và truy tố (ban hành kèm theo Quyết định số 111/QĐ-VKSTC ngày 17/04/2020 của Viện trưởng VKSNDTC)** |
|  | Chỉ thị số 05/CT-VKSTC ngày 27/04/2020 của Viện trưởng VKSNDTC về tăng cường trách nhiệm công tố trong hoạt động khởi tố, điều tra, truy tố, xét xử hình sự |
|  | Chỉ thị số 06/CT-VKSTC ngày 28/06/2021 của Viện trưởng VKSND tối cao về tăng cường trách nhiệm, hiệu quả thực hành quyền công tố, kiểm sát việc áp dụng và thi hành biện pháp tư pháp bắt buộc chữa bệnh trong điều tra, truy tố, xét xử và thi hành án hình sự |
|  | Hướng dẫn số 32/HD-VKSTC ngày 13/9/2019 của Viện trưởng VKSND tối cao về công tác quản lý các trường hợp Viện kiểm sát truy tố Tòa án xét xử tuyên bị cáo không phạm tội |
|  | Hướng dẫn số 02/HD-VKSTC ngày 06/01/2021 của Viện trưởng VKSND tối cao về thống kê giám định tư pháp trong tố tụng hình sự |
|  | Hướng dẫn số 23/HD-VKSTC ngày 22/4/2021 của Viện trưởng VKSND tối cao về kiểm sát biên bản phiên tòa xét xử các vụ án hình sự |
|  | Hướng dẫn số 33/HD-VKSTC ngày 30/11/2018 của Viện trưởng VKSND tối cao về công tác quản lý, kiểm tra và báo cáo đánh giá việc đình chỉ điều tra, đình chỉ vụ án, bị can do không phạm tội và đình chỉ miễn trách nhiệm hình sự theo Điều 29 Bộ luật Hình sự |
|  | Quyết định số 512A/QĐ-TANDTC ngày 19/11/2021 của Chánh án Tòa án nhân dân tối cao ban hành Kế hoạch triển khai thi hành Nghị quyết số 33/2021/QH15 về tổ chức phiên tòa trực tuyến |

**b. Lĩnh vực ghi âm hoặc ghi hình có âm thanh trong tố tụng hình sự**

|  |  |
| --- | --- |
| **Stt** | **Tên văn bản** |
|  | Quyết định số 1172/QĐ-TTg ngày 11/9/2019 của Thủ tướng Chính phủ phê duyệt Đề án về cơ sở vật chất, bộ máy, cán bộ theo lộ trình cụ thể thực hiện việc ghi âm, ghi hình có âm thanh việc hỏi cung bị can theo quy định của Bộ luật Tố tụng hình sự. |
|  | Quyết định số 11013/QĐ-BCA ngày 28/12/2020 của Bộ trưởng Bộ Công an về việc phê duyệt Dự án kiện toàn tổ chức, bố trí cán bộ thực hiện việc ghi âm hoặc ghi hình có âm thanh trong tố tụng hình sự |
|  | Quyết định số 5441/QĐ-BCA-HĐTĐ ngày 30/6/2021 của Bộ trưởng Bộ Công an về chủ trương đầu tư Dự án “Xây dựng cơ sở vật chất, kỹ thuật thực hiện việc ghi âm hoặc ghi hình có âm thanh theo quy định của BLTTHS |
|  | Quyết định số 6337/QĐ-BCA-H05 ngày 10/8/2021 của Bộ trưởng Bộ Công an quy định tiêu chuẩn kỹ thuật hệ thống ghi âm hoặc ghi hình có âm thanh việc hỏi cung bị can theo quy định của Bộ luật Tố tụng hình sự trong CAND |
|  | Quyết định số 6477/QĐ-BCA-H05 ngày 10/8/2021 của Bộ trưởng Bộ Công an phê duyệt “Quy định tiêu chuẩn kỹ thuật hệ thống ghi âm hoặc ghi hình có âm thanh trong việc hỏi cung bị can theo quy định của BLTTHS |
|  | Quyết định số 7211/QĐ-BCA ngày 9/9/2021 của Bộ trưởng Bộ Công an phê duyệt Dự án “Xây dựng cơ sở vật chất, kỹ thuật thực hiện việc ghi âm hoặc ghi hình có âm thanh theo quy định của BLTTHS |
|  | Quyết định số 10312/QĐ-BCA-C01 ngày 16/12/2021 về quy trình thực hiện ghi âm hoặc ghi hình có âm thanh việc hỏi cung bị can theo quy định của Bộ luật Tố tụng hình sự năm 2015 của lực lượng CAND |
|  | Kế hoạch 3737/KH-X02 ngày 23/12/2021 của Cục Đào tạo Bộ Công an về chương trình bồi dưỡng kỹ năng, tác phong, thái độ cho cán bộ hỏi cung, lấy lời khai khi thực hiện nhiệm vụ có ghi âm hoặc ghi hình có âm thanh |
|  | Kế hoạch số 2887/QĐ-A09-VP ngày 30/9/2022 của Cơ quan An ninh điều tra Bộ Công an về tổ chức 02 lớp bồi dưỡng kỹ năng, tác phong, thái độ cho cán bộ hỏi cung, lấy lời khai khi thực hiện nhiệm vụ có ghi âm hoặc ghi hình có âm thanh theo quy định của BLTTHS cho cán bộ, chiến sĩ các đơn vị thuộc Cục tại Hà Nội và Hồ Chí Minh. |

**c. Lĩnh vực thi hành tạm giữ, tạm giam**

|  |  |
| --- | --- |
| **Stt** | **Tên văn bản** |
|  | Nghị định số 113/2020/NĐ-CP ngày 14/12/2021 sửa đổi, bổ sung một số điều của Nghị định số 120/2017/NĐ-CP ngày 06/11/2017 của chính phủ quy định chi tiết một số điều của Luật Thi hành tạm giữ, tạm giam |
|  | Thông tư liên tịch số 01/2018/TTLT-BCA-BQP-TANDTC-VKSNDTC ngày 23/01/2018 của Bộ trưởng Bộ Công an, Bộ trưởng Bộ Quốc phòng, Chánh án Tòa án nhân dân tối cao, Viện trưởng Viện kiểm sát nhân dân tối cao quy định về quan hệ phối hợp giữa cơ sở giam giữ với cơ quan có thẩm quyền tiến hành tố tụng và Viện kiểm sát có thẩm quyền kiểm sát quản lý, thi hành tạm giữ, tạm giam |
|  | Thông tư liên tịch số 08/2021/TTLT-BQP-BCA-VKSNDTC ngày 14/01/2021 quy định về phối hợp trong việc bắt, tạm giữ và kiểm sát việc bắt, tạm giữ của cơ quan, người được giao nhiệm vụ tiến hành một số hoạt động điều tra thuộc Bộ đội Biên phòng, lực lượng Cảnh sát biển |
|  | **Thông tư số 81/2019/TT-BCA ngày 27/12/2019 quy định về thực hiện dân chủ trong thi hành tạm giữ, tạm giam của lực lượng CAND** |
|  | Thông tư số 183/2019/TT-BQP ngày 04/12/2019 của Bộ Quốc phòng quy định về tổ chức bộ máy cơ quan quản lý thi hành án hình sự, cơ quan thi hành án hình sự trong Quân đội |
|  | Thông tư số 45/2020/TT-BCA ngày 15/5/2020 của Bộ trưởng Bộ Công an quy định tiêu chuẩn, định mức trang thiết bị y tế tại các cơ sở y tế khám, chữa bệnh cho phạm nhân, trại viên, học sinh và người bị tạm giữ, tạm giam |
|  | Thông tư số 47/2020/TT-BCA ngày 15/5/2020 của Bộ trưởng Bộ Công an quy định nguyên tắc, trình tự, thủ tục, thẩm quyền, trách nhiệm và quan hệ phối hợp khi thực hiện nhiệm vụ bắt, áp giải, dẫn giải của lực lượng làm nhiệm vụ hỗ trợ tư pháp trong CAND |
|  | Thông tư số 117/2020/TT-BCA ngày 05/11/2020 của Bộ trưởng Bộ Công an sửa đổi, bổ sung một số điều của Thông tư số 13/2016/TT-BCA ngày 10/3/2016 quy định thực hiện nhiệm vụ bảo vệ phiên tòa của lực lượng CAND. |

**d. Lĩnh vực thi hành án hình sự**

|  |  |
| --- | --- |
| **Stt** | **Tên văn bản** |
|  | **Luật Thi hành án hình sự năm 2019** |
|  | Nghị quyết số 54/2022/QH15 ngày 16/6/2022 của Quốc Hội về thí điểm mô hình tổ chức hoạt động lao động, hướng nghiệp, dạy nghề cho phạm nhân ngoài trại giam |
|  | Nghị định số 43/2020/NĐ-CP ngày 08/4/2020 quy định về thi hành án tử hình bằng hình thức tiêm thuốc độc |
|  | Nghị định số 49/2020/NĐ-CP ngày 17/4/2020 quy định chi tiết về tái hòa nhập cộng đồng đối với người bị kết án phạt tù |
|  | **Nghị định số 59/2020/NĐ-CP ngày 27/5/2020 quy định cơ sở dữ liệu về thi hành án hình sự** |
|  | Nghị định số 65/2020/NĐ-CP ngày 10/6/2020 quy định về tổ chức quản lý và các chế độ đối với người lưu trú tại cơ sở lưu trú trong thời gian chờ xuất cảnh |
|  | Nghị định số 133/2020/NĐ-CP ngày 09/11/2020 quy định chi tiết thi hành một số điều của Luật Thi hành án hình sự |
|  | Thông tư liên tịch số 01/2020/TTLT-BCA-BQP-TANDTC-VKSNDTC ngày 17/6/2020 quy định về phối hợp thực hiện trích xuất phạm nhân, học sinh đang chấp hành biện pháp tư pháp giáo dục tại trường giáo dưỡng để phục vụ điều tra, truy tố, xét xử |
|  | Thông tư liên tịch số 02/2020/TTLT-BCA-BQP-BYT-BNG-TANDTC-VKSNDTC ngày 14/10/2020 quy định về việc phối hợp tổ chức thi hành án tử hình bằng hình thức tiêm thuốc độc |
|  | Thông tư liên tịch số 01/2021/TTLT-TANDTC-VKSNDTC-BCA-BQP ngày 12/8/2021 quy định quan hệ phối hợp trong việc thực hiện trình tự, thủ tục hoãn, miễn chấp hành án phạt tù |
|  | Thông tư liên tịch số 02/2021/TTLT-TANDTC-VKSNDTC-BCA-BQP ngày 12/8/2021 của Tòa án nhân dân tối cao, Viện kiểm sát nhân dân tối cao, Bộ Công an, Bộ Quốc phòng quy định quan hệ phối hợp trong việc thực hiện trình tự, thủ tục tạm đình chỉ và giảm thời hạn chấp hành án phạt tù |
|  | Thông tư liên tịch số 03/2021/TTLT-TANDTC-VKSNDTC-BCA-BQP ngày 11/10/2021 quy định quan hệ phối hợp trong việc thực hiện trình tự, thủ tục rút ngắn thời gian thử thách đối với người được tha tù trước thời hạn có điều kiện, người được hưởng án treo |
|  | Thông tư liên tịch số 04/2021/TTLT-TANDTC-VKSNDTC-BCA-BQP ngày 11/10/2021 quy định phối hợp trong việc thực hiện trình tự, thủ tục giảm, miễn thời hạn chấp hành án phạt cải tạo không giam giữ và miễn chấp hành thời hạn cấm cư trú, quản chế còn lại |
|  | Thông tư số 27/2018/TT-BQP ngày 12/3/2018 của Bộ trưởng Bộ Quốc phòng ban hành Nội quy cơ sở giam giữ trong Quân đội nhân dân |
|  | Thông tư số 64/2019/TT-BCA ngày 28/11/2019 quy định về giải quyết trường hợp được tha tù trước thời hạn có điều kiện, người được hoãn chấp hành án phạt tù, người được hưởng án treo, cải tạo không giam giữ thay đổi nơi cư trú |
|  | Thông tư số 65/2019/TT-BCA ngày 28/11/2019 quy định về thi hành án hình sự tại cộng đồng |
|  | **Thông tư số 66/2019/TT-BCA ngày 28/11/2019 quy định về báo cáo, thống kê thi hành án hình sự tại cộng đồng** |
|  | **Thông tư số 73/2019/TT-BCA ngày 12/12/2019 quy định về thực hiện dân chủ trong cơ sở giam giữ phạm nhân, cơ sở giáo dục bắt buộc, trường giáo dưỡng thuộc Bộ Công an** |
|  | Thông tư số 181/2019/TT-BQP ngày 03/12/2019 của Bộ Quốc phòng quy định về việc giải quyết trường hợp người được tha tù trước thời hạn có điều kiện, người được hoãn chấp hành phạt tù, người được hưởng án treo, người chấp hành cải tạo không giam giữ do Quân đội quản lý, thi hành thay đổi nơi cư trú, nơi làm việc |
|  | Thông tư số 183/2019/TT-BQP ngày 04/12/2019 của Bộ trưởng Bộ Quốc phòng quy định về tổ chức bộ máy cơ quản lý thi hành án hình sự, cơ quan thi hành án hình sự trong Quân đội |
|  | Thông tư số 184/2019/TT-BQP ngày 04/12/2019 của Bộ trưởng Bộ Quốc phòng quy định đồ vật cấm thu giữ, xử lý đồ vật cấm đưa vào nơi chấp hành án phạt tù |
|  | Thông tư số 74/2019/TT-BCA ngày 18/12/2019 quy định về tổ chức bộ máy Cơ quan quản lý thi hành án hình sự, Cơ quan thi hành án hình sự, Cơ quan quản lý tạm giữ, tạm giam, Cơ quan thi hành tạm giữ, tạm giam trong CAND |
|  | Thông tư số 84/2019/TT-BCA ngày 31/12/2019 quy định về biểu mẫu, sổ sách thi hành án hình sự tại cộng đồng |
|  | Thông tư số 10/2020/TT-BCA ngày 06/02/2020 quy định về đồ vật cấm đưa vào cơ sở giam giữ phạm nhân và việc thu giữ, xử lý đồ vật cấm |
|  | **Thông tư số 12/2020/TT-BCA ngày 07/02/2020 quy định biểu mẫu, sổ sách về công tác thi hành án phạt tù, thi hành biện pháp tư pháp giáo dục tại trường giáo dưỡng, theo dõi, quản lý người ở cơ sở lưu trú** |
|  | Thông tư số 14/2020/TT-BCA ngày 10/02/2020 quy định chi tiết chế độ gặp, nhận quà và liên lạc của phạm nhân |
|  | **Thông tư số 17/2020/TT-BCA ngày 18/02/2020 ban hành nội quy cơ sở giam giữ phạm nhân** |
|  | Thông tư số 22/2020/TT-BCA ngày 05/3/2020 quy định về thi hành biện pháp tư pháp giáo dục tại trường giáo dưỡng |
|  | Thông tư số 45/2020/TT-BCA ngày 15/5/2020 của Bộ trưởng Bộ Công an quy định tiêu chuẩn, định mức trang thiết bị y tế tại cơ sở y tế khám, chữa bệnh cho phạm nhân, trại viên, học sinh và người bị tạm giữ, tạm giam. |
|  | Thông tư số 46/2020/TT-BCA ngày 15/5/2020 quy định về hoạt động hỗ trợ tư pháp của lực lượng Cảnh sát Thi hành án hình sự và hỗ trợ tư pháp trong CAND |
|  | Thông tư số 07/2021/TT-BCA ngày 18/01/2021 của Bộ trưởng Bộ Công an ban hành nội quy cơ sở lưu trú |
|  | Thông tư số 22/2021/TT-BCA ngày 22/02/2021 quy định trách nhiệm của Công an các đơn vị, địa phương trong công tác tái hòa nhập cộng đồng |
|  | Thông tư số 103/2021/TT-BCA ngày 01/11/2021 quy định xếp loại chấp hành án phạt tù cho phạm nhân |
|  | Thông tư số 105/2021/TT-BCA ngày 11/11/2021 của Bộ trưởng Bộ Công an quy định thông tin cần thu thập trong cơ sở dữ liệu về thi hành án hình sự trong CAND |
|  | Thông tư số 106/2021/TT-BCA ngày 11/11/2021 của Bộ trưởng Bộ Công an quy định thu thập, nhập, cập nhật thông tin, quản lý, sử dụng, khai thác và cung cấp cơ sở dữ liệu về thi hành án hình sự trong CAND |
|  | Thông tư số 120/2021/TT-BCA ngày 09/12/2021 của Bộ trưởng Bộ Công an quy định việc tổ chức xét, đề nghị và thẩm định hồ sơ đề nghị tạm đình chỉ, giảm thời hạn chấp hành án phạt tù |
|  | Thông tư số 89/2022/TT-BQP ngày 06/12/2022 của Bộ trưởng Bộ Quốc phòng ban hành Nội quy cơ sở giam giữ phạm nhân |
|  | Hướng dẫn số 01/HD-C11-P9 ngày 07/01/2020 về thực hiện một số quy định về thi hành án hình sự tại cộng đồng theo Luật Thi hành án hình sự năm 2019 |

**e. Lĩnh vực đặc xá**

|  |  |
| --- | --- |
| **Stt** | **Tên văn bản** |
|  | Luật Đặc xá năm 2018 |
|  | Nghị định số 52/2019/NĐ-CP ngày 14/6/2019 quy định chi tiết một số điều của Luật Đặc xá |
|  | Quyết định số 155/QĐ-TTg ngày 01/02/2019 của Thủ tướng Chính phủ ban hành Kế hoạch triển khai thi hành Luật Đặc xá năm 2018 |
|  | Quyết định số 42/2021/QĐ-THAHS ngày 05/7/2021 của Cơ quan quản lý thi hành án Bộ Quốc phòng ban hành các loại mẫu biểu về đặc xá |
|  | Quyết định số 37/2022/QĐ-THAHS ngày 05/7/2022 của Cơ quan quản lý thi hành án Bộ Quốc phòng ban hành các loại mẫu biểu về đặc xá |

**f. Lĩnh vực khiếu nại, tố cáo**

|  |  |
| --- | --- |
| **Stt** | **Tên văn bản** |
|  | Luật tố cáo năm 2018 |
|  | **Nghị định số 22/2019/NĐ-CP ngày 25/2/2019 quy định về tố cáo và giải quyết tố cáo trong CAND** |
|  | **Nghị định số 28/2019/NĐ-CP ngày 20/3/2019 quy định về tố cáo và giải quyết tố cáo trong Quân đội nhân dân** |
|  | Nghị định số 31/2019/NĐ-CP ngày 10/4/2019 của Chính phủ quy định chi tiết một số điều và biện pháp tổ chức thi hành Luật Tố cáo năm 2018 |
|  | Nghị định số 124/2020/NĐ-CP ngày 19 tháng 10 năm 2020 quy định chi tiết một số điều và biện pháp thi hành Luật Khiếu nại |
|  | Nghị định số 55/2022/NĐ-CP ngày 23/8/2022 của CP quy định Cơ sở dữ liệu quốc gia về công tác tiếp công dân, xử lý đơn, giải quyết khiếu nại, tố cáo, kiến nghị, phản ánh |
|  | **Thông tư số 28/2020/TT-BCA ngày 26/3/2020 của Bộ trưởng BCA quy định trình tự, thủ tục tiếp nhận, phân loại, xử lý, giải quyết tố giác, tin báo về tội phạm, kiến nghị khởi tố của lực lượng CAND** |
|  | Thông tư số 85/2020/TT-BCA ngày 03/8/2020 quy định việc tiếp nhận, xử lý, giải quyết tố cáo và quản lý công tác giải quyết tố cáo trong CAND |
|  | Thông tư số 129/2020/TT-BCA ngày 08/12/2020 quy định quy trình giải quyết tố cáo trong CAND |
|  | **Thông tư số 145/2020/TT-BCA ngày 29/12/2020 của Bộ trưởng Bộ Công an quy định thẩm quyền, trình tự, thủ tục, biện pháp bảo vệ tính mạng, sức khỏe, tài sản, danh dự, nhân phẩm của người tố cáo về hành vi tham nhũng, lãng phí** |
|  | Thông tư số 98/2021/TT-BCA ngày 20/10/2021 quy định về công tác tiếp công dân đến khiếu nại, tố cáo, kiến nghị, phản ánh trong CAND |
|  | **Thông tư số 117/2021/TT-BCA ngày 01/12/2021 quy định về thực hiện dân chủ trong công tác thanh tra, giải quyết khiếu nại, tố cáo, tiếp công dân và phòng, chống tham nhũng của CAND** |
|  | Thông tư số 19/2022/TT-BCA ngày 29/4/2022 quy định việc tiếp nhận, phân loại, xử lý đơn khiếu nại, đơn kiến nghị, phản ánh trong CAND |
|  | Thông tư số 23/2022/TT-BCA ngày 16/5/2022 quy định thẩm quyền, trình tự, thủ tục giải quyết khiếu nại trong CAND |
|  | Thông tư số 02/2021/TT-TTCP ngày 22 tháng 3 năm 2021 quy định về chế độ báo cáo công tác thanh tra, tiếp công dân, giải quyết khiếu nại, tố cáo và phòng, chống tham nhũng. |
|  | Thông tư số 03/2021/TT-TTCP ngày 30/9/2021 quy định chi tiết danh mục và thời hạn định kỳ chuyển đổi vị trí công tác tại Thanh tra Chính phủ và vị trí công tác trong lĩnh vực thanh tra, tiếp công dân, giải quyết khiếu nại, tố cáo, phòng, chống tham nhũng tại chính quyền địa phương |
|  | Thông tư số 04/2021/TT-TTCP ngày 01/10/2021 của TTCP quy định quy trình tiếp công dân |
|  | **Thông tư số 05/2021/TT-TTCP ngày 01/10/2021 của Thanh tra Chính phủ quy định quy trình xử lý đơn khiếu nại, đơn tố cáo, đơn kiến nghị, phản ánh** |
|  | Thông tư 07/2021/TT-TTCP ngày 01/10/2021 quy định về thẩm quyền, nội dung thanh tra trách nhiệm thực hiện pháp luật về thanh tra, tiếp công dân, khiếu nại, tố cáo và phòng, chống tham nhũng |
|  | Thông tư số 03/2020/TT-BNV ngày 21/7/2020 của Bộ trưởng Bộ Nội vụ quy định chi tiết về thẩm quyền, trình tự, thủ tục, biện pháp bảo vệ vị trí công tác của người tố cáo là cán bộ, công chức, viên chức |
|  | Thông tư số 01/2020/TT-TANDTC ngày 18/6/2020 của Chánh án Tòa án nhân dân tối cao quy định về giải quyết khiếu nại, tố cáo trong Tòa án |
|  | **Quy định về quy trình giải quyết khiếu nại, tố cáo; kiểm tra quyết định giải quyết khiếu nại đã có hiệu lực pháp luật và kiểm sát việc giải quyết khiếu nại, tố cáo trong hoạt động tư pháp (ban hành kèm theo Quyết định số 546/QĐ-VKSTC ngày 03/12/2018 của Viện trưởng VKSND tối cao)** |
|  | Quy định về quy trình tiếp nhận, phân loại, xử lý và giải quyết đơn đề nghị xem xét lại bản án, quyết định của Tòa án đã có hiệu lực pháp luật theo thủ tục giám đốc thẩm hoặc tái thẩm (ban hành kèm theo Quyết định số 201/QĐ-VKSTC ngày 20/5/2019 của Viện trưởng VKSND tối cao) |
|  | **Hướng dẫn số 04/HD-VKSTC ngày 08/01/2021 của Viện trưởng VKSND tối cao về công tác kiểm sát và giải quyết đơn khiếu nại, tố cáo trong hoạt động tư pháp** |
|  | **Chỉ thị số 03/2022/CT-TA ngày 06/12/2022 của Chánh án Tòa án nhân dân tối cao về tiếp tục tăng cường hiệu lực, hiệu quả công tác tiếp công dân và giải quyết khiếu nại, tố cao trong Tòa án nhân dân** |

**g. Lĩnh vực bào chữa, trợ giúp pháp lý**

|  |  |
| --- | --- |
| **Stt** | **Tên văn bản** |
|  | **Thông tư số 46/2019/TT-BCA ngày 10/10/2019 quy định trách nhiệm của lực lượng CAND trong việc thực hiện các quy định của BLTTHS năm 2015 liên quan đến bảo đảm quyền bào chữa của người bị giữ trong trường hợp khẩn cấp, người bị bắt trong trường hợp phạm tội quả tang hoặc theo quyết định truy nã, người bị tạm giữ, bị can; bảo vệ quyền và lợi ích hợp pháp của bị hại, đương sự, người bị tố giác, người bị kiến nghị khởi tố** |
|  | **Thông tư số 03/2020/TT-BTP ngày 28/4/2020 của Bộ Tư pháp ban hành quy tắc nghề nghiệp trợ giúp pháp lý** |
|  | **Thông tư số 03/2021/TT-BTP ngày 25/5/2021 sửa đổi, bổ sung một số điều của Thông tư số 08/2017/TT-BTP ngày 15/11/20217 của Bộ trưởng Bộ Tư pháp quy định chi tiết một số điều của Luật Trợ giúp pháp lý và hướng dẫn giấy tờ trong hoạt động trợ giúp pháp lý** |
|  | Thông tư số 05/2022/TT-BTP ngày 05/9/2022 của Bộ Tư pháp quy định mã số, tiêu chuẩn và xếp lương đối với chức danh nghề nghiệp viên chức trợ giúp viên pháp lý |
|  | Thông tư số 09/2022/TT-BTP ngày 30/12/2022 của Bộ trưởng Bộ Tư pháp bãi bỏ một số nội dung tại các thông tư trong lĩnh vực trợ giúp pháp lý, hộ tịch do Bộ trưởng Bộ Tư pháp ban hành |
|  | Chương trình phối hợp số 1603/CTPH-BTP-TANDTC ngày 19/5/2022 giữa Bộ Tư pháp và Tòa án nhân dân tối cao về người thực hiện trợ giúp pháp lý trực tiếp tại Tòa án nhân dân |

**h. Lĩnh vực bồi thường thiệt hại**

|  |  |
| --- | --- |
| **Stt** | **Tên văn bản** |
|  | Nghị định số 82/2020/NĐ-CP ngày 15/7/2020 của Chính phủ quy định xử phạt vi phạm hành chính trong lĩnh vực bổ trợ tư pháp, hành chính tư pháp, hôn nhân và gia đình, thi hành án dân sự, phá sản doanh nghiệp, hợp tác xã, trong đó có quy định các mức xử phạt đối với hành vi vi phạm trong công tác bồi thường nhà nước |
|  | Thông tư liên tịch số 17/2018/TTLT-BTP-TANDTC-VKSNDTC-BCA-BQP-BTC-BNNPTNT ngày 20/12/2018 bãi bỏ Thông tư liên tịch số 22/2014/TTLT-BTP-TANDTC-VKSNDTC-BCA-BQP-BTC-BNN&PTNT hướng dẫn thực hiện hoạt động quản lý nhà nước về công tác bồi thường trong hoạt động tố tụng |
|  | Thông tư số 08/2019/TT-BTP ngày 10/12/2019 của Bộ trưởng Bộ Tư pháp quy định biện pháp thực hiện chức năng quản lý nhà nước về công tác bồi thường nhà nước |
|  | **Thông tư số 09/2019/TT-BTP ngày 10/12/2019 của Bộ trưởng Bộ Tư pháp quy định biện pháp hỗ trợ, hướng dẫn người bị thiệt hại thực hiện thủ tục yêu cầu bồi thường nhà nước** |
|  | **Thông tư số 112/2020/TT-BCA ngày 21/10/2020 quy định về quy trình giải quyết yêu cầu bồi thường của Nhà nước trong hoạt động tố tụng hình sự, hoạt động thi hành án hình sự, hoạt động quản lý hành chính trong CAND** |
|  | **Quyết định số 3062/QĐ-BTP ngày 11/12/2019 của Bộ trưởng Bộ Tư pháp ban hành Bộ Tiêu chí đánh giá hiệu quả quản lý nhà nước về công tác bồi thường nhà nước** |
|  | Chỉ thị số 08/CT-VKSTC ngày 26/11/2021 của Viện trưởng VKSND tối cao về “Tăng cường trách nhiệm công tác quản lý việc giải quyết yêu cầu bồi thường thiệt hại trong tố tụng hình sự thuộc trách nhiệm của Viện kiểm sát nhân dân” |
|  | **Hướng dẫn số 34/HD-VKSTC ngày 25/10/2019 của VKSND tối cao hướng dẫn “Công tác quản lý việc giải quyết yêu cầu bồi thường thiệt hại trong tố tụng hình sự hình sự thuộc trách nhiệm của Viện kiểm sát nhân dân”.** |
|  | **Hướng dẫn số 21/HD-VKSTC ngày 14/3/2022 của VKSND tối cao hướng dẫn “Công tác quản lý, giải quyết yêu cầu bồi thường thiệt hại trong tố tụng hình sự hình sự thuộc trách nhiệm của Viện kiểm sát năm 2022”.** |

**i. Lĩnh vực khám, chữa bệnh trong các cơ sở giam giữ**

|  |  |
| --- | --- |
| **Stt** | **Tên văn bản** |
|  | Thông tư số 45/2020/TT-BCA ngày 15/5/2020 quy định tiêu chuẩn, định mức trang thiết bị y tế tại các cơ sở y tế khám, chữa bệnh cho phạm nhân, trại viên, học sinh và người bị tạm giữ, tạm giam |
|  | **Thông tư số 92/2020/TT-BCA ngày 20/8/2020 quy định về thực hiện dân chủ trong các cơ sở y tế CAND** |
|  | Hướng dẫn số 186/ĐTHS-P4 ngày 01/3/2021 của Cục Điều tra hình sự Bộ Quốc phòng về việc khám chữa bệnh định kỳ, điều trị cho người bị tạm giữ, tạm giam và phạm nhân. |
|  | Hướng dẫn số 305/ĐTHS-P4 ngày 24/3/2021 của Cục Điều tra hình sự Bộ Quôc phòng về việc bố trí buồng điều trị riêng cho người bị tạm giữ, tạm giam và phạm nhân tại các bệnh viện Quân đội trên địa bàn. |

**j. Lĩnh vực quy tắc đạo đức nghề nghiệp**

|  |  |
| --- | --- |
| **Stt** | **Tên văn bản** |
|  | Luật sửa đổi, bổ sung một số điều của Luật quản lý, sử dụng vũ khí, vật liệu nổ và công cụ hỗ trợ, trong đó quy định nguyên tắc, trách nhiệm của cơ quan, tổ chức, cá nhân trong quản lý, dử dụng các vũ khí, vật liệu nổ và công cụ hỗ trợ |
|  | Nghị định số 89/2021/NĐ-CP sửa đổi, bổ sung một số điều của Nghị định số 101/2017/NĐ-CP ngày 01/9/2017 của Chính phủ về đào tạo, bồi dưỡng cán bộ, công chức, viên chức |
|  | Thông tư số 16/TT-BQP ngày 21/02/2020 của Bộ Quốc phòng quy định về việc áp dụng các hình thức kỷ luật, trình tự, thủ tục, thời hiệu, thời hạn và thẩm quyền xử lý kỷ luật trong Bộ Quốc phòng |
|  | **Thông tư số 03/2020/TT-BTP ngày 28/4/2020 của Bộ trưởng Bộ Tư pháp ban hành quy tắc nghề nghiệp trợ giúp pháp lý** |
|  | **Thông tư số 01/2021/TT-TTCP ngày 01/3/2021 của TTCP quy định về quy tắc ứng xử của cán bộ, công chức, viên chức trong ngành thanh tra và cán bộ, công chức làm công tác tiếp công dân** |
|  | **Thông tư số 08/2021/TT-BYT ngày 25/6/2021 ban hành Quy tắc đạo đức hành nghề dược** |
|  | **Quy tắc ứng xử của cán bộ, công chức và người lao động ngành Kiểm sát nhân dân (ban hành kèm theo Quyết định số 08/QĐ-VKSTC ngày 16/01/2020 của Viện trưởng VKSND tối cao)** |
|  | Quyết định số 201/QĐ-HĐLSTQ ngày 13/12/2019 của Liên đoàn luật sư Việt Nam về việc ban hành Bộ quy tắc đạo đức và ứng xử nghề nghiệp luật sư Việt Nam |
|  | Nghị Quyết số 02-NQ/BCSĐ ngày 10/6/2019 của Ban Cán sự Đảng Bộ Tài chính về trách nhiệm nêu gương đối với công chức, viên chức giữ chức vụ lãnh đạo, đảng viên ở các đơn vị thuộc và trực thuộc Bộ Tài chính |
|  | Nghị quyết số 03- NQ/BCSĐ ngày 22/11/2021 về tiêu chí đánh giá xếp loại chất lượng công chức, viên chức lãnh đạo, quản lý trong đó có các chức danh thuộc thẩm quyền quản lý của Ban cán sự Đảng Bộ Tài chính. |
|  | **Quyết định số 1126/QĐ-C10-P11 ngày 20/5/2021 của Cục trưởng Cục Cảnh sát quản lý trại giam, cơ sở giáo dục bắt buộc, trường giáo dưỡng ban hành quy định văn hóa giao tiếp, ứng xử của cán bộ, chiến sĩ với phạm nhân và thân nhân phạm nhân** |
|  | Quyết định số 1127/QĐ-C10-P11 ngày 20/5/2021 của cục trưởng Cục Cảnh sát quản lý trại giam, cơ sở giáo dục bắt buộc, trường giáo dưỡng ban hành quy định 10 Điều nếp sống văn hóa, giao tiếp, ứng xử của phạm nhân |

**k. Lĩnh vực xử lý kỷ luật**

|  |  |
| --- | --- |
| **Stt** | **Tên văn bản** |
|  | Luật sửa đổi, bổ sung một số điều của Luật cán bộ, công chức và Luật Viên chức năm 2019 |
|  | Nghị quyết số 76/2022/QH15 của Quốc hội khóa XV quy định về thời hiệu xử lý kỷ luật đối với cán bộ, công chức, viên chức |
|  | **Nghị định số 112/2020/NĐ-CP ngày 18/9/2020 về xử lý kỷ luật cán bộ, công chức, viên chức** |
|  | **Thông tư số 38/2022/TT-BCA ngày 14/10/2022 quy định việc xử lý kỷ luật trong CAND.** |
|  | Chỉ thị số 04/CT-BTC ngày 03/6/2020 của Bộ trưởng Bộ Tài chính về tiếp tục tăng cường kỷ luật hành chính đối với công chức, viên chức; tăng cường kiểm soát quyền lực, trách nhiệm của người đứng đầu đơn vị trong công tác quản lý cán bộ và thực thi công vụ; trách nhiệm của người đứng đầu đơn vị trong công tác quản lý cán bộ và thực thi công vụ; chống chạy chức, chạy quyền tại các đơn vị thuộc Bộ Tài chính |
|  | Chỉ thị số 05/2020/CT-CA ngày 28/7/2020 của Chánh án Tòa án nhân dân tối cao về tăng cường kỷ cương, kỷ luật công vụ trong các tòa án nhân dân |

**l. Lĩnh vực thực hiện dân chủ ở cơ sở liên quan đến một số công tác của các lực lượng**

|  |  |
| --- | --- |
| **Stt** | **Tên văn bản** |
|  | Luật thực hiện dân chủ ở cơ sở năm 2022 |
|  | Nghị định số 145/2020/NĐ-CP ngày 14/12/2020 của Chính phủ quy định chi tiết và hướng dẫn thi hành một số điều của Bộ luật Lao động về điều kiện lao động và quan hệ lao động |
|  | Thông tư số 14/2018/TT-BNV ngày 03/12/2018 của Bộ trưởng Bộ Nội vụ sửa đổi, bổ sung một số điều của Thông tư 04/2012/TT-BNV ngày 31/8/2012 của Bộ trưởng Bộ Nội vụ hướng dẫn về tổ chức và hoạt động của thôn, tổ dân phố |
|  | Thông tư số 67/2019/TT-BCA ngày 28/11/2019 quy định về thực hiện dân chủ trong công tác bảo đảm trật tự, an toàn giao thông |
|  | Thông tư số 73/2019/TT-BCA ngày 12/12/2019 quy định về thực hiện dân chủ trong cơ sở giam giữ phạm nhân, cơ sở giáo dục bắt buộc, trường giáo dưỡng thuộc Bộ Công an |
|  | Thông tư số 81/2019/TT-BCA ngày 27/12/2019 quy định về thực hiện dân chủ trong thi hành tạm giữ, tạm giam của lực lượng CAND |
|  | Thông tư số 82/2019/TT-BCA ngày 30/12/2019 quy định về thực hiện dân chủ trong công tác xây dựng lực lượng CAND |
|  | Thông tư số 83/2019/TT-BCA ngày 31/12/2019 quy định về thực hiện dân chủ trong công tác của Cảnh sát môi trường |
|  | Thông tư số 02/2020/TT-BCA ngày 08/01/2020 quy định về thực hiện dân chủ trong công tác quản lý dự án đầu tư xây dựng của CAND |
|  | Thông tư số 15/2020/TT-BCA ngày 12/02/2020 quy định về thực hiện dân chủ trong công tác quản lý hành chính về trật tự xã hội |
|  | Thông tư số 18/2020/TT-BCA ngày 20/02/2020 quy định về thực hiện dân chủ trong công tác phòng cháy, chữa cháy và cứu nạn, cứu hộ của lực lượng CAND |
|  | Thông tư số 19/2020/TT-BCA ngày 21/02/2020 quy định về thực hiện dân chủ trong công tác quản lý xuất, nhập cảnh của CAND |
|  | Thông tư số 71/2020/TT-BCA ngày 26/6/2020 quy định về thực hiện dân chủ trong công tác bảo đảm, quản lý trang bị và kho vận trong CAND |
|  | Thông tư số 92/2020/TT-BCA ngày 20/8/2020 quy định về thực hiện dân chủ trong các cơ sở y tế CAND |
|  | Thông tư số 126/2020/TT-BCA ngày 01/12/2020 của Bộ trưởng Bộ Công an quy định về thực hiện dân chủ trong hoạt động điều tra của lực lượng Công an nhân dân |
|  | Thông tư số 44/2021/TT-BCA ngày 27/4/2021 quy định về thực hiện dân chủ trong tuyển sinh vào CAND |
|  | Thông tư số 117/2021/TT-BCA ngày 01/12/2021 quy định về thực hiện dân chủ trong công tác thanh tra, giải quyết khiếu nại, tố cáo, tiếp công dân và phòng, chống tham nhũng của CAND |
|  | Thông tư số 127/2021/TT-BCA ngày 31/12/2021 quy định về thực hiện dân chủ trong công tác quản lý tài chính, tài sản công và công khai tài chính trong CAND |
|  | Thông tư số 05/2022/TT-BNV ngày 23/5/2022 của Bộ trưởng Bộ Nội vụ sửa đổi, bổ sung một số điều của Thông tư 04/2012/TT-BNV ngày 31/8/2012 của Bộ trưởng Bộ Nội vụ hướng dẫn về tổ chức và hoạt động của thôn, tổ dân phố |

**m. Lĩnh vực cải cách tư pháp**

|  |  |
| --- | --- |
| **Stt** | **Tên văn bản** |
|  | Chỉ thị số 26-CT/TW ngày 06/11/2018 của Bộ Chính trị về “tăng cường sự lãnh đạo của Đảng đối với cơ quan bảo vệ pháp luật trong công tác điều tra, xử lý các vụ án, vụ việc” |
|  | Chỉ thị số 03/CT-VKSTC ngày 04/5/2019 của Viện trưởng VKSND tối cao về việc nâng cao chất lượng công tác tổ chức cán bộ |
|  | Chỉ thị số 05/CT-VKSTC ngày 17/5/2019 của Viện trưởng VKSND tối cao về tăng cường công tác điều tra VKSND tối cao |
|  | Chỉ thị số 06/CT-VKSTC ngày 18/6/2019 của Viện trưởng VKSND tối cao về việc đổi mới, nâng cao chất lương, hiệu quả công tác kiểm sát việc tạm giữ, tạm giam, thi hành án hình sự |
|  | Nghị quyết số 27-NQ/TW ngày 9/11/2022 Hội nghị lần thứ 6 Ban chấp hành Trung ương Đảng khóa XIII về “tiếp tục xây dựng và hoàn thiện Nhà nước pháp quyền xã hội chủ nghĩa Việt Nam trong giai đoạn mới |

**n. Lĩnh vực cải cách hành chính, đơn giản thủ tục hành chính**

|  |  |
| --- | --- |
| **Stt** | **Tên văn bản** |
|  | Luật sửa đổi, bổ sung một số điều của Luật Xử lý vi phạm hành chính năm 2020 |
|  | Nghị quyết số 17/NQ-CP ngày 07/3/2019 của Chính phủ về một số nhiệm vụ, giải pháp trọng tâm phát triển Chính phủ điện tử giai đoạn 2019 – 2020, định hướng đến năm 2025 |
|  | Nghị quyết số 50/NQ-CP ngày 17/4/2020 của Chính phủ về Chương trình hành động của Chính phủ thực hiện Nghị quyết số 52/NQ/TW ngày 27/9/2019 của Bộ Chính trị về một số chủ trương, chính sách chủ động tham gia cuộc Cách mạng công nghiệp lần thứ tư |
|  | **Nghị định số 45/2020/NĐ-CP ngày 08/4/2020 của Chính phủ về thực hiện thủ tục hành chính trên môi trường điện tử trong CAND** |
|  | Nghị quyết số 76/NQ-CP ngày 15/7/2021 của Chính phủ ban hành Chương trình tổng thể cải cách hành chính nhà nước giai đoạn 2021 – 2025 |
|  | **Nghị định số 107/2021/NĐ-CP ngày 06/12/2021 của Chính phủ sửa đổi, bổ sung một số điều của Nghị định số 61/2018/NĐ-CP ngày 23/4/2018 của Chính phủ về thực hiện cơ chế một cửa, một cửa liên thông trong giải quyết thủ tục hành chính** |
|  | Nghị định số 142/2021/NĐ-CP ngày 31/12/2021 của Chính phủ quy định hình thức xử phạt trục xuất , biện pháp tạm giữ người, áp giải người vi phạm theo thủ tục hành chính và quản lý người nước ngoài vi phạm pháp luật Việt Nam trong thời gian làm thủ tục trục xuất |
|  | Nghị định số 144/2021/NĐ-CP ngày 31/12/2021 của Chính phủ quy định xử phạt vi phạm hành chính trong lĩnh vực an ninh, trật tự, an toàn xã hội; phòng, chống tệ nạn xã hội; phòng cháy, chữa cháy; phòng, chống bạo lực gia đình |
|  | Nghị định số 42/2022/NĐ-CP ngày 24/6/2022 của Chính phủ quy định về việc cung cấp thông tin và dịch vụ công trực tuyến của cơ quan nhà nước trên môi trường mạng |
|  | Quyết định số 749/QĐ-TTg ngày 03/6/2020 của Thủ tướng Chính phủ phê duyệt “Chương trình chuyển đổi số quốc gia đến năm 2025, định hướng đến năm 2030 |
|  | **Quyết định số 468/QĐ-TTg ngày 27/3/2021 của Thủ tướng Chính phủ về việc phê duyệt Đề án đổi mới việc thực hiện cơ chế một cửa, một cửa liên thông trong giải quyết thủ tục hành chính** |
|  | Quyết định số 942/QĐ-TTg ngày 15/6/2021 của TTg phê duyệt, ban hành Chiến lược phát triển Chính phủ số giai đoạn 2021 – 2025, định hướng đến năm 2030 |
|  | Quyết định số 1831/QĐ-TTg ngày 28/10/2021 của Thủ tướng Chính phủ phê duyệt Đề án phát triển thanh toán không dùng tiền mặt tại Việt Nam giai đoạn 2021 - 2025 |
|  | Quyết định số 06/QĐ-TTg ngày 06/01/2022 của Thủ tướng Chính phủ phê duyệt Đề án phát triển ứng dụng dữ liệu về dân cư, định danh và xác thực điện tử phục vụ chuyển đổi số quốc gia giai đoạn 2022 - 2025 |
|  | **Quyết định số 766/QĐ-TTg ngày 23/6/2022 của Thủ tướng Chính phủ phê duyệt Bộ chỉ số chỉ đạo, điều hành và đánh giá chất lượng phục vụ người dân, doanh nghiệp trong thực hiện thủ tục hành chính, dịch vụ công theo thời gian thực trên môi trường điện tử** |
|  | **Quyết định số 1085/QĐ-TTg ngày 15/9/2022 của Thủ tướng Chính phủ ban hành Kế hoạch rà soát, đơn giản hóa thủ tục hành chính nội bộ trong hệ thống hành chính nhà nước giai đoạn 2022 - 2025** |
|  | Thông tư số 58/2020/TT-BCA ngày 16/6/2020 của Bộ trưởng Bộ Công an quy định quy trình cấp, thu hồi đăng ký, biển số phương tiện giao thông cơ giới đường bộ |
|  | Thông tư số 65/2020/TT-BCA ngày 19/6/2020 của Bộ trưởng Bộ Công an quy định nhiệm vụ, quyền hạn, hình thức, nội dung và quy trình tuần tra, kiểm soát, xử lý vi phạm hành chính về giao thông đường bộ của Cảnh sát giao thông |
|  | Thông tư số 67/2020/TT-BCA ngày 19/6/2020 của Bộ trưởng Bộ Công an quy định về hoạt động tuần tra, kiểm soát của Cảnh sát đường thủy |
|  | Thông tư số 46/2021/TT-BCA ngày 05/5/2021 của Bộ Trưởng Bộ Công an quy định chức năng, nhiệm vụ, quyền hạn và tổ chức bộ máy của Công an xã |
|  | Thông tư số 111/2021/TT-BCA ngày 15/11/2021 của Bộ trưởng Bộ Công an quy định về xây dựng, ban hành; kiểm tra, xử lý; rà soát, hệ thống hóa; hợp nhất văn bản quy phạm pháp luật và pháp điển hóa hệ thống quy phạm pháp luật trong CAND |
|  | Thông tư số 06/2022/TT-BCA ngày 17/01/2022 của Bộ trưởng Bộ Công an quy định quy trình thực hiện nhiệm vụ phòng cháy, chữa cháy và cứu nạn, cứu hộ trong CAND |
|  | Chỉ thị số 11/CT-BCA ngày 28/10/2022 của Bộ trưởng BCA về thực hiện một số nhiệm vụ nhằm tiếp tục đẩy mạnh xây dựng lực lượng Công an xã, thị trấn đáp ứng yêu cầu, nhiệm vụ trong tình hình mới |
|  | Quyết định số 3455/QĐ-BKHCN ngày 29/12/2021 của Bộ trưởng Bộ Khoa học và Công nghệ ban hành “Kiến trúc Chính phủ điện tử Bộ Khoa học và Công nghệ, phiên bản 2.0. |

**Phụ lục 2.2. Các biện pháp hành chính đã được triển khai trên thực tế nhằm loại bỏ các điều kiện có thể lạm dụng công vụ gây bất lợi cho người dân (giai đoạn 01/11/2018 - 31/12/2022)**

|  |  |  |
| --- | --- | --- |
| **Stt** | **Hoạt động đã triển khai** | **Thời gian, địa điểm và kết quả thực hiện** |
|  | Cơ chế một cửa, một cửa liên thông tại cơ quan hành chính nhà nước trong giải quyết thủ tục hành chính | Cơ chế một cửa đã được triển khai ở 04 cấp: cấp bộ, cấp tỉnh, cấp huyện, cấp xã |
|  | Xây dựng cơ sở dữ liệu quốc gia về dân cư, cơ sở dữ liệu quốc gia công khai các thủ tục hành chính |  |
|  | Thiết lập hệ thống phản ánh kiến nghị qua đường dây nóng |  |
|  | Ứng dụng công nghệ thông tin, giao dịch trực tuyến tránh tình trạng người dân tiếp xúc trực tiếp với cán bộ... |  |
|  | Sửa đổi, thay thế và bãi bỏ một số thủ tục hành chính trong lĩnh vực đăng ký, quản lý phương tiện giao thông đường bộ thuộc thẩm quyền giải quyết của Bộ Công an | (Quyết định số 2609/QĐ-BCA-C08 ngày 20/4/2021) |
|  | Sửa đổi, bổ sung và bãi bỏ một số thủ tục hành chính trong lĩnh vực phòng cháy, chữa cháy thuộc thẩm quyền giải quyết của Bộ Công an | (Quyết định số 2974/QĐ-BCA-C07 ngày 21/9/2022) |
|  | Tất cả các cơ quan nhà nước từ trung ương đến địa phương đều phải sử dụng Trang thông tin điện tử hoặc Cổng thông tin điện tử của cơ quan là kênh cung cấp thông tin thống nhất và tập trung trên môi trường mạng. Các cơ quan nhà nước phải công khai thông tin cho tổ chức, cá nhân theo quy định của Luật tiếp cận thông tin, Luật công nghệ thông tin | Nghị định số 42/2022/NĐ-CP ngày 24/6/2022 quy định về việc cung cấp thông tin và dịch vụ công trực tuyến của cơ quan nhà nước trên môi trường mạng |

**Phụ lục 2.3. Các biện pháp tư pháp đã được triển khai trên thực tế nhằm ngăn ngừa, trừng trị các hành vi tra tấn (giai đoạn 01/11/2018 – 31/12/2022)**

**Phụ lục 2.3.a. Danh sách các đề án được Ban chỉ đạo cải cách tư pháp Trung ương xem xét, thảo luận**

|  |  |  |  |
| --- | --- | --- | --- |
| **Stt** | **Năm** | **Nội dung được xem xét, thảo luận** | **Cơ quan, đơn vị xây dựng** |
|  | **2019** | Đề án “Xây dựng cơ chế phát triển đội ngũ luật sư, nâng cao năng lực, hiệu quả hoạt động của luật sư”. | Đảng đoàn Liên đoàn Luật sư Việt Nam, |
|  | Đề án “Xây dựng Bộ chỉ số đánh giá của người dân đối với hoạt động tư pháp”. | Đảng đoàn Hội Luật gia Việt Nam |
|  | Đề án “Đổi mới, tăng cường hòa giải và đối thoại trong giải quyết các tranh chấp dân sự, khiếu kiện hành chính tại Tòa án nhân dân”. | Ban cán sự Đảng TANDTC |
|  | Đề án “Đổi mới, sắp xếp tổ chức, bộ máy của Tòa án nhân dân bảo đảm tinh gọn, hoạt động hiệu lực, hiệu quả theo Nghị quyết Trung ương 6 khóa XII của Đảng”. |
|  | **2021** | Đề án “Đổi mới và hoàn thiện cơ chế nhân dân tham gia xét xử tại Tòa án đáp ứng yêu cầu cải cách tư pháp”; |  |
|  | Đề án “Các giải pháp tăng cường kiểm soát chất lượng đào tạo luật”. | Ban cán sự đảng Bộ Giáo dục và Đào tạo |
|  | **2022** | Báo cáo đề xuất giải pháp tháo gỡ các khó khăn, vướng mắc trong việc xem xét, giải quyết án tử hình | Ban Cán sự Đảng TANDTC |
|  | Báo cáo kết quả hoàn thiện Đề án “Các giải pháp tăng cường kiểm soát, nâng cao chất lượng đào tạo cử nhân luật” | Ban Cán sự Đảng BGD&ĐT |
|  | Báo cáo việc thực hiện Đề án “Về cơ sở vật chất, bộ máy, cán bộ và lộ trình thực hiện việc ghi âm hoặc ghi hình có âm thanh trong việc hỏi cung bị can theo quy định của BLTTHS năm 2015” | Đảng ủy Công an Trung ương |
|  | Đề án “Tòa án điện tử ở Việt Nam đáng ứng yêu cầu cải cách tư pháp đến năm 2030, định hướng đến năm 2045” | Ban cán sự Đảng Tòa án nhân dân tối cao |
|  | Đề án “Xây dựng Luật Tư pháp người chưa thành niên” | Ban cán sự đảng TANDTC |
|  |  | Đề án “Đổi mới và hoàn thiện cơ chế nhân dân tham gia xét xử tại Tòa án đáp ứng yêu cầu cải cách tư pháp” | Ban cán sự đảng TANDTC |

**Phụ lục 2.3.b. Danh sách các lớp học dành cho phạm nhân**

|  |  |  |  |  |  |
| --- | --- | --- | --- | --- | --- |
| **Stt** | **Lớp học** | **2019** | **2020** | **2021** | **2022** |
|  | Lớp giáo dục pháp luật | 2702 lớp cho 1.104.935 lượt phạm nhân | 2650 lớp cho 867.028 lượt phạm nhân | 2845 lớp cho 1.107.105 lượt phạm nhân | 2255 lớp cho 713.856 lượt phạm nhân |
|  | Lớp Dạy văn hóa, xóa mù chữ | 262 lớp cho 3599 lượt phạm nhân; Cấp chứng chỉ xóa mù chữ cho 873 lượt phạm nhân | 141 lớp cho 3475 lượt phạm nhân; Cấp chứng chỉ xóa mù chữ cho 849 lượt phạm nhân | 362 lớp cho 3551 lượt phạm nhân; Cấp chứng chỉ xóa mù chữ cho 943 lượt phạm nhân | 153 lớp cho 3688 lượt phạm nhân; Cấp chứng chỉ xóa mù chữ cho 685 lượt phạm nhân |
|  | Lớp Dạy nghề | 296 lớp cho 9603 lượt phạm nhân | 247 lớp cho 7929 lượt phạm nhân | 310 lớp cho 10.234 lượt phạm nhân | 237 lớp cho 7539 lượt phạm nhân |
|  | Lớp Truyền thông, chống tác hại của ma túy và phòng, chống lây nhiễm HIV/AIDS | 695 lớp cho 204.411 lượt phạm nhân. | 518 lớp cho 209.146 lượt phạm nhân | 708 lớp cho 160.896 lượt phạm nhân | 660 lớp cho 142.147 lượt phạm nhân |

**PHỤ LỤC 6**

**VỀ THỰC HIỆN ĐIỀU 6**

**Phụ lục 6. Cập nhật số lượt tiếp xúc, thăm gặp lãnh sự đối với người nước ngoài bị tạm giữ, tạm giam, chấp hành án tại Việt Nam**

|  |  |  |
| --- | --- | --- |
| **Stt** | **Năm** | **Số lượt tiếp xúc, thăm gặp lãnh sự đối với người nước ngoài bị tạm giữ, tạm giam, chấp hành án tại Việt Nam** |
|  | 2019 | 541 |
|  | 2020 | 307 |
|  | 2021 | 132 |
|  | 2022 | 448 |
| Tổng số | | **1428** |

**PHỤ LỤC 8**

**VỀ THỰC HIỆN ĐIỀU 8 (DẪN ĐỘ)**

**Phụ lục 8.1. Cập nhật số liệu các điều ước quốc tế về dẫn độ có liên quan đến cấm tra tấn (giai đoạn 01/11/2018 – 31/12/2022)**

|  |  |  |
| --- | --- | --- |
| **Stt** | **Tên Hiệp định** | **Tình hình ký kết** |
|  | Hiệp định về dẫn độ giữa Cộng hòa xã hội chủ nghĩa Việt Nam và Mông Cổ | Ký: 10/7/2019  Hiệu lực: 28/5/2021 |
|  | Hiệp định về dẫn độ giữa Cộng hòa xã hội chủ nghĩa Việt Nam và Cộng hòa Mô-dăm-bích | Ký: 09/12/2019  Hiệu lực: 12/5/2021 |

**Phụ lục 8.2. Cập nhật số liệu các điều ước quốc tế về chuyển giao người bị kết án phạt tù có liên quan đến cấm tra tấn (giai đoạn 01/11/2018 – 31/12/2022)**

|  |  |  |
| --- | --- | --- |
| **Stt** | **Tên Hiệp định** | **Tình hình ký kết** |
|  | Hiệp định về chuyển giao người bị kết án phạt tù giữa Cộng hòa xã hội chủ nghĩa Việt Nam và Mông Cổ | Ký: 16/10/2018  Hiệu lực: 28/5/2021 |
|  | Hiệp định về chuyển giao người bị kết án phạt tù giữa Cộng hòa xã hội chủ nghĩa Việt Nam và Nhật Bản | Ký: 01/7/2019  Hiệu lực: 19/8/2020 |
|  | Hiệp định về chuyển giao người bị kết án phạt tù giữa Cộng hòa xã hội chủ nghĩa Việt Nam và Cộng hòa Mô-dăm-bích | Ký: 09/12/2019  Hiệu lực: 12/5/2021 |
|  | Hiệp định về chuyển giao người bị kết án phạt tù giữa Cộng hòa xã hội chủ nghĩa Việt Nam và Cộng hòa dân chủ nhân dân Lào | Ký: 04/01/2020  Hiệu lực:16/7/2021 |

**PHỤ LỤC 9**

**VỀ THỰC HIỆN ĐIỀU 9 (TƯƠNG TRỢ TƯ PHÁP VỀ HÌNH SỰ)**

**Phụ lục 9. Cập nhật số liệu các điều ước quốc tế về tương trợ tư pháp về hình sự có liên quan đến cấm tra tấn (giai đoạn 01/11/2018 – 31/12/2022)**

|  |  |  |
| --- | --- | --- |
| **Stt** | **Tên Hiệp định** | **Tình hình ký kết** |
|  | Hiệp định tương trợ tư pháp về hình sự giữa Cộng hòa xã hội chủ nghĩa Việt Nam và Cộng hòa Mô-dăm-bích | Ký: ngày 03/12/2018  Phê chuẩn: ngày 03/7/2019  Hiệu lực: ngày 11/9/2020 |
|  | Hiệp định tương trợ tư pháp về hình sự giữa Cộng hòa xã hội chủ nghĩa Việt Nam và CHDCND Lào | Ký: ngày 08/01/2020  Phê chuẩn: ngày 29/7/2020  Hiệu lực: ngày 18/02/2021 |
|  | Hiệp định tương trợ tư pháp về hình sự giữa Cộng hòa xã hội chủ nghĩa Việt Nam và Nhật Bản | Ký: ngày 24/11/2021  Phê chuẩn: ngày 27/6/2022  Hiệu lực: ngày 31/8/2022 |
|  | Hiệp định tương trợ tư pháp về hình sự giữa Cộng hòa xã hội chủ nghĩa Việt Nam và Cộng hòa U-dơ-bê-ki-xtan | Ký: ngày 14/11/2022  Phê chuẩn: chưa |

**PHỤ LỤC 10**

**VỀ THỰC HIỆN ĐIỀU 10 (GIÁO DỤC, ĐÀO TẠO, TUYÊN TRUYỀN)**

**Phụ lục 10.1. Cập nhật số liệu Kế hoạch, Đề án tuyên truyền, phổ biến chuyên sâu về Công ước chống tra tấn và pháp luật Việt Nam về phòng, chống tra tấn (giai đoạn 01/11/2018 – 31/12/2022)**

|  |  |  |  |  |  |
| --- | --- | --- | --- | --- | --- |
| **Stt** | **Cơ quan thực hiện** | **Hình thức** | | **Tên hoạt động** | **Thời gian** |
| **Chuyên sâu về Công ước chống tra tấn** | **Lồng ghép vào các Kế hoạch, Đề án tuyên truyền, phổ biến[[1]](#footnote-1)** |
|  | **Thủ tướng Chính phủ** |  | **x** | Kế hoạch tổ chức thực hiện Công ước ASEAN về phòng, chống buôn bán người, đặc biệt là phụ nữ, trẻ em | 11/2020 |
|  |  | **x** | Đề án Tổ chức truyền thông chính sách có tác động lớn đến xã hội trong quá trình xây dựng văn bản quy phạm pháp luật giai đoạn 2022 - 2027 | 3/2022 |
|  | **x** |  | Quyết định số 1079/QĐ-TTg ngày 14/9/2022 phê duyệt Đề án truyền thông về quyền con người ở Việt Nam với nội dung thúc đẩy tuyên truyền pháp luật quốc tế về quyền con người | 9/2022 |
|  | **x** |  | Kế hoạch hành động quốc gia để tăng cường triển khai thực hiện Công ước CAT và đặc biệt là các khuyến nghị của Ủy ban CAT | 02/2023 |
|  | Bộ Công an | x |  | Đề án tuyên truyền, phổ biến nội dung Công ước của Liên hợp quốc về chống tra tấn và các hình thức đối xử hoặc trừng phạt tàn bạo, vô nhân đạo hoặc hạ nhục con người và pháp luật Việt Nam về phòng, chống tra tấn trong CAND (tại Quyết định số 3234/QĐ-BCA ngày 23/4/2020 của Bộ trưởng Bộ Công an) | 4/2020 |
|  | x |  | Kế hoạch số 922/KH-C11-P5 ngày 18/6/2020 về việc triển khai thực hiện Đề án tuyên truyền, phổ biến nội dung Công ước chống tra tấn và pháp luật Việt Nam về phòng, chống tra tấn trong lực lượng Cảnh sát quản lý tạm giữ, tạm giam và thi hành án hình sự tại cộng đồng | 6/2020 |
|  | x |  | Kế hoạch số 175/KH-K02-P1 về việc triển khai thực hiện Đề án tuyên truyền phổ biến nội dung Công ước của Liên hợp quốc về chống tra tấn và ác hình thức đối xử hoặc trừng phạt tàn bạo, vô nhân đạo hoặc hạ nhục con người và pháp luật Việt Nam về phòng, chống tra tấn trong Bộ tư lệnh Cảnh sát cơ động | 6/2020 |
|  |  | x | Kế hoạch về triển khai Công ước ASEAN về phòng, chống buôn bán người đặc biệt là phụ nữ và trẻ em (Quyết định số 3519/QĐ-BCA ngày 18/5/2021) | 5/2021 |
|  |  | x | Kế hoạch tuyên truyền, phổ biến về quyền con người, BLHS, BLTTHS, Luật THTGTG, Luật THAHS, Luật trách nhiệm bồi thường Nhà nước, Luật Khiếu nại, Luật Tố cáo, Luật Trợ giúp pháp lý… | 7/2021 |
|  |  | x | Kế hoạch triển khai thực hiện công tác Bồi thường Nhà nước và trợ giúp pháp lý trong Bộ Tư lệnh cảnh vệ | 11/2018 |
|  |  | x | Kế hoạch triển khai thi hành Luật CAND năm 2018 trong Bộ Tư lệnh cảnh vệ | 3/2019 |
|  |  | x | Kế hoạch triển khai thi hành Luật thi hành án hình sự năm 2019 trong Bộ Tư lệnh cảnh vệ | 9/2019 |
|  |  | x | Kế hoạch thực hiện Công ước ASEAN về phòng, chống buôn bán người, đặc biệt là phụ nữ và trẻ em trong Bộ Tư lệnh cảnh vệ | 5/2021 |
|  |  | x | Công văn số 2533/T01-VP về việc triển khai thực hiện Đề án tuyên truyền, phổ biến nội dung Công ước chống tra tấn tới toàn thể cán bộ, giảng viên, công nhân viên, học viên của Học viện An ninh nhân dân | 6/2020 |
|  |  | x | Kế hoạch tổ chức Hội nghị triển khai thực hiện Thông tư liên tịch số 06/2018/TTLT-VKSNDTC-TANDTC-BCA-BTP-BLĐTBXH về phối hợp thực hiện một số quy định của Bộ luật Tố tụng hình sự đối với người dưới 18 tuổi | 02/2019 |
|  |  | x | Kế hoạch tổ chức Hội nghị triển khai thực hiện Thông tư liên tịch số 01/2020/TTLT-VKSNDTC-TANDTC-BCA-BQP-BNN&PTNT-BTC-BTP quy định phối hợp thực hiện một số điều của Bộ luật Tố tụng hình sự về quản lý, giải quyết các vụ án, vụ việc tạm đình chỉ | 10/2020 |
|  | Bộ Tư pháp | x |  | Quyết định số 520/QĐ-BTP ngày 5/3/2019 ban hành Kế hoạch thực hiện “Đề án tuyên truyền, phổ biến trong cán bộ, công chức, viên chức và nhân dân về nội dung Công ước chống tra tấn và các quy định pháp luật Việt Nam về phòng, chống tra tấn năm 2019”. | 2019 |
|  | x |  | Quyết định số 362/QĐ-BTP ngày 28/2/2020 ban hành Kế hoạch thực hiện Đề án tuyên truyền, phổ biến trong cán bộ, công chức, viên chức và nhân dân về nội dung Công ước chống tra tấn và các quy định pháp luật Việt Nam về phòng, chống tra tấn | 2/2020 |
|  |  | x | Quyết định số 409/QĐ-BTP ngày 23/3/2021 ban hành Kế hoạch của Bộ Tư pháp thực hiện các Đề án về phổ biến, giáo dục pháp luật, hòa giải cơ sở năm 2021 | 3/2021 |
|  | VKSND tối cao |  | x | Kế hoạch triển khai thi hành Luật sửa đổi, bổ sung BLTTHS và TTLT quy định quy định chi tiết, hướng dẫn thi hành Luật trong ngành Kiểm sát nhân dân | 12/2021 |
|  |  | x | Kế hoạch tổ chức Hội nghị triển khai thực hiện Thông tư liên tịch số 01/2022/TTLT-VKSNDTC-TANDTC-BCA-BQP-BLĐTBXH quy định về công tác phối hợp giữa các cơ quan có thẩm quyền trong tiếp nhận, giải quyết tố giác, tin báo về tội phạm, kiến nghị khởi tố, điều tra, truy tố, xét xử sơ thẩm các vụ án xâm hại tình dục người dưới 18 tuổi | 05/2022 |

**Phụ lục 10.2. Cập nhật số liệu các hội nghị, hội thảo, tọa đàm, cuộc thi, lớp tập huấn, đào tạo, bồi dưỡng kiến thức về Công ước chống tra tấn và pháp luật Việt Nam về phòng, chống tra tấn (giai đoạn 01/11/2018 – 31/12/2022)**

|  |  |  |  |  |  |
| --- | --- | --- | --- | --- | --- |
| **Stt** | **Cơ quan thực hiện** | **Hình thức** | | **Tên hoạt động** | **Thời gian, số lượng** |
| **Chuyên sâu về Công ước chống tra tấn** | **Lồng ghép vào các hội nghị, hội thảo tọa đàm, cuộc thi, lớp tập huấn, đào tạo, bồi dưỡng kiến thức[[2]](#footnote-2)** |
|  | Bộ Công an | x |  | Lớp tập huấn về Công ước chống tra tấn (Cục Pháp chế và cải cách hành chính, tư pháp chủ trì) | Tháng 6/2020  04 Lớp tập huấn cho 100 cán bộ |
|  | x |  | Lớp tập huấn về quy tắc Nelson Mandela (Học viện Cảnh sát nhân dân) | 2021  03 lớp tập huấn cho 150 cán bộ, học viên |
|  |  | x | Hội thảo về quyền của người bị tạm giữ, tạm giam | Tháng 9/2021  01 Hội thảo với 70 người |
|  |  | x | Hội nghị tập huấn chuyên sâu Luật CAND năm 2018 (Bộ Tư lệnh cảnh vệ chủ trì) | 10/2021 01 lớp tập huấn với 350 cán bộ chiến sĩ |
|  |  | x | Hội nghị phổ biến những vấn đề mới trong thực hiện pháp luật hình sự, tố tụng hình sự và các luật khác có liên quan trong hoạt động tố tụng của lực lượng CAND (Học viện An ninh nhân dân chủ trì) | 11/2018  01 Hội nghị với 800 người |
|  |  | x | Báo cáo chuyên đề: Những vấn đề mới trong thực hiện Bộ luật Tổ tụng hình sự năm 2015 trong hoạt động của lực lượng CAND (Học viện An ninh nhân dân chủ trì) | 11/2018  01 báo cáo chuyên đề với 70 người |
|  |  | x | Tập huấn chuyên sâu Luật Cảnh vệ | 5/2019 với 450 người |
|  |  | x | 02 Hội nghị tập huấn về “Công tác tiếp nhận, giải quyết tố giác, tin báo về tội phạm và kiến nghị khởi tố” cho cán bộ, điều tra viên, cán bộ điều tra thuộc Bộ Công an và kiếm sát viên, cán bộ viên chức VKSNDTC | 7 và 9/2019 |
|  |  | x | Hội nghị phố biến: Xây dựng và hoàn thiện pháp luật về an ninh, trật tự trong tình hình hiện nay(Học viện An ninh nhân dân chủ trì) | 11/2019  01 Hội nghị với 800 người |
|  |  | x | Hội nghị phổ biến: Một số vấn đề mới trong áp dụng pháp luật về bảo đảm an ninh, trật tự của lực lượng CAND (Học viện An ninh nhân dân chủ trì) | 11/2019  01 Hội nghị với 800 người |
|  |  | x | Hội nghị phổ biến: Xây dựng và hoàn thiện pháp luật về an ninh, trật tự đáp ứng yêu cầu hội nhập và hợp tác quốc tế của Việt Nam (Học viện An ninh nhân dân chủ trì) | 11/2020  01 Hội nghị với 800 người |
|  |  | x | Hội nghị phổ biến: Một số vấn đề mới trong áp dụng pháp luật về bảo đảm an ninh, trật tự của lực lượng CAND (Học viện An ninh nhân dân chủ trì) | 11/2020  Hội nghị với 800 người |
|  | x |  | 03 khóa tập huấn về quy tắc Nelson Mandela cho 150 cán bộ, học viên | 2021 |
|  |  | x | Hội nghị tập huấn chuyên sâu Luật Cảnh vệ và Luật Cư trú năm 2020 | 11/2021  Hội nghị với 450 người |
|  |  | x | Báo cáo chuyên đề: Ngày Pháp luật Việt Nam (Học viện An ninh nhân dân chủ trì) | 11/2021  Báo cáo chuyên đề với 800 người |
|  |  |  | x | Hội nghị phổ biến, quán triệt Luật Bảo vệ Bí mật Nhà nước, Luật sửa đổi, bổ sung một số điều của Luật Xử lý vi phạm hành chính và Luật Phòng, chống ma túy | 11/2022  Hội nghị với 316 người |
|  | Bộ Tư pháp | x |  | Hội nghị tập huấn nội dung cơ bản của Công ước CAT và pháp luật Việt Nam về phòng, chống tra tấn cho công chức Phòng Tư pháp huyện Cam Lâm, các công chức Tư pháp - Hộ tịch cấp xã, các tuyên truyền viên pháp luật, hòa giải viên, người có uy tín trong cộng đồng dân cư trên địa bàn huyện Cam Lâm, tỉnh Khánh Hòa | 22/5/2019 |
|  | x |  | Hội nghị tập huấn nội dung cơ bản của Công ước CAT và pháp luật Việt Nam về phòng, chống tra tấn cho lãnh đạo Sở Tư pháp, công chức Phòng phổ biến, giáo dục pháp luật thuộc Sở Tư pháp các tỉnh, thành phố trực thuộc Trung ương khu vực miền Trung; báo cáo viên pháp luật cấp tỉnh; Giảng viên trưởng Trung cấp luật Đồng Hới, một số đại diện phòng tư pháp tỉnh Quảng Bình | 6/2019 |
|  | x |  | Hội nghị tập huấn nội dung cơ bản của Công ước chống tra tấn và pháp luật Việt Nam về phòng, chống tra tấn cho luật sư, luật gia, tư vấn viên pháp luật, hòa giải viên, trợ giúp viên pháp lý, cán bộ, công chưc thực hiện hoạt động tiếp công dân, giải quyết khiếu nại, tố cáo tại huyện Phong Thổ, tình Lai Châu. | 28/6/2019 |
|  | x |  | Hội nghị tập huấn nội dung cơ bản của Công ước chống tra tấn và pháp luật Việt Nam về phòng, chống tra tấn cho công chức Sở Tư pháp, báo cáo viên pháp luật, Phòng Tư pháp cấp huyện trên địa bàn tỉnh Thanh Hóa | 18/9/2019 |
|  | x |  | Hội nghị tập huấn nội dung cơ bản của Công ước chống tra tấn và pháp luật Việt Nam về phòng, chống tra tấn cho Báo cáo viên pháp luật Trung ương năm 2019 tại Hà Nội | 06/11/2019 |
|  | x |  | Hội nghị tập huấn nội dung cơ bản của Công ước chống tra tấn và pháp luật Việt Nam về phòng, chống tra tấn cho Lãnh đạo UBND, công chức tư pháp hộ tịch của 32 xã, thị trấn; 241 tổ hòa giải, người có uy tín trong cộng đồng dân cư trên địa bàn huyện Hương Sơn, tỉnh Hà Tĩnh | Hơn 300 người  25/11/2019 |
|  | x |  | Hội nghị tập huấn nội dung cơ bản của Công ước chống tra tấn và pháp luật Việt Nam về phòng, chống tra tấn cho cán bộ, công chức tư pháp cấp huyện, tuyên truyền viên pháp luật cấp xã, công chức tư pháp hộ tịch xã, hòa giải viên ở cơ sở, người có uy tín trong cộng đồng dân cứ tại huyện Trị Tôn, tỉnh An Giang | 30/10/2020 |
|  | Học Viện chính trị quốc gia Hồ Chí Minh |  | x | 01 khóa tập huấn về quyền con người cho đội ngũ cán bộ của các bộ, ngành trong đó có cán bộ của Bộ Công an | 2018 |
|  |  |  | 02 khóa tập huấn về quyền con người cho giảng viên các trường Cao đẳng, Đại học trong đó có giảng viên của Bộ Công an | 2019 |
|  |  |  | 02 khóa tập huấn về quyền con người cho giảng viên các trường đại học chuyên luật và không chuyên luật trong đó có các trường đào tạo thuộc Bộ Công an | 2021 |
|  |  |  | Lồng ghép vào chương trình đào tạo thạc sỹ Luật học; cao cấp lý luận chính trị |  |
|  | VKSND tối cao |  | x | Hội nghị triển khai thi hành Thông tư liên tịch số 01/2020/TTLT-VKSNDTC-TANDTC-BCA-BQP-BNN&PTNT-BTC-BTP ngày 01/06/2020 về quy định phối hợp thực hiện một số điều của Bộ luật Tố tụng hình sự về quản lý, giải quyết các vụ án, vụ việc tạm đình chỉ | 11/2020, 01 Hội nghị |
|  |  | x | Hội nghị quán triệt, triển khai thực hiện Thông tư liên tịch số 06/2018/TTLT-VKSNDTC-TANDTC-BCA-BTP-BLĐTBXH về phối hợp thực hiện một số quy định của Bộ luật Tố tụng hình sự về thủ tục tố tụng đối với người dưới 18 tuổi | 04/2019, 01 Hội nghị |
|  |  | x | Hội nghị phổ biến, quán triệt nội dung của Luật sửa đổi, bổ sung một số điều của BLTTHS và các Thông tư liên tịch quy định chi tiết, hướng dẫn thi hành Luật trong ngành KSND | 12/2021; 01 Hội nghị |
|  |  | x | Hội nghị triển khai TTLT số 01/2022/TTLT-VKSNDTC-TANDTC-BCA-BQP-BLĐTB&XH quy định về công tác phối hợp giữa các cơ quan có thẩm quyền trong tiếp nhận, giải quyết tố giác, tin báo về tội phạm, kiến nghị khởi tố, điều tra, truy tố, xét xử sơ thẩm các vụ án xâm hại tình dục người dưới 18 tuổi | 07/2022; 01 Hội nghị |
|  |  | x | Hội nghị tập huấn toàn Ngành về “Công tác bồi thường thiệt hại trong hoạt động tố tụng hình sự thuộc trách nhiệm của VKSND” | 03/2019; 01 Hội nghị |
|  |  | x | Phối hợp với Cơ quan phòng chống ma túy và tội phạm của Liên hợp quốc (UNODC) tổ chức Hội nghị chuyên đề “Nâng cao hiệu quả thực hành quyền công tố và kiểm sát xét xử các vụ án bạo lực đối với phụ nữ, trẻ em gái” tại Khánh Hòa và Hà Nội | 05/2022, 02 Hội nghị |
|  |  | x | 02 Hội nghị chuyên đề “Thực hành quyền công tố và kiểm sát xét xử hình sự về tội phạm mạng, máy tính và công nghệ thông tin, truyền thông” tại Hải Phòng và Hà Nam | 11/2022 |
|  |  |  | 01 Hội nghị tập huấn “Chứng cứ điện tử thực hành dành cho cán bộ Kiểm sát, Tòa án” tại Hà Nội | 9/2022  35 người tham gia |
|  |  |  | 01 Hội nghị tập huấn trực tuyến toàn ngành “Rút kinh nghiệm trong công tác kiểm sát điều tra, xét xử các vụ án hình sự bị cấp giám đốc thẩm, tái thẩm hủy án để điều tra, xét xử lại” | 9/2022  2500 người tham gia |
|  |  |  | 02 Hội nghị tập huấn “Kỹ năng thu thập, quản lý, sử dụng, đánh giá chứng cứ điện tử” | tại Bà Rịa – Vũng Tàu  (10/2022, 44 người tham gia)  Tại Gia Lai  (11/2022, 36 người tham gia) |
|  |  |  | 02 Hội nghị tập huấn “Thực hành quyền công tố và kiểm sát xét xử hình sự về tội phạm mạng, máy tính và công nghệ thông tin, truyền thông” | Tại Cần Thơ  (12/2022, 53 người tham gia) |
|  | Bộ Ngoại giao |  | x | Hội nghị phổ biến Thỏa thuận toàn cầu về di cư hợp pháp, an toàn và trật tự | Tháng 8/2019 tại Hà Nội, 01 Hội nghị |
|  |  | x | Hội nghị phổ biến Thỏa thuận toàn cầu về Di cư hợp pháp, an toàn và trật tự | Tháng 9/2019 tại Đà Lạt, 01 Hội nghị |
|  |  | x | Hội nghị phổ biến Thỏa thuận toàn cầu về Di cư hợp pháp, an toàn và trật tự | Tháng 10/2019 tại TP Hồ Chí Minh, 01 Hội nghị |
|  |  | x | Hội nghị phổ biến Thỏa thuận toàn cầu về Di cư hợp pháp, an toàn và trật tự | Tháng 11/2020 tại Hà Nội, 01 Hội nghị |
|  |  | x | Hội nghị phổ biến Thỏa thuận toàn cầu về Di cư hợp pháp, an toàn và trật tự | Tháng 12/2020 tại TP. Hồ Chí Minh, 01 Hội nghị |
|  |  | x | Hội nghị rà soát tình hình triển khai Thỏa thuận toàn cầu về Di cư hợp pháp, an toàn và trật tự | Tháng 11/2021 tại Hà Nội, 01 Hội nghị với khoảng 300 đại biểu tham dự (trực tiếp và trực tuyến) |
|  |  | x | Hội nghị rà soát tình hình triển khai Thỏa thuận toàn cầu về Di cư hợp pháp, an toàn và trật tự | Tháng 12/2022 tại Đà Nẵng, 01 Hội nghị với khoảng 80 đại biểu tham dự |

**Phụ lục 10.3. Cập nhật số liệu các hoạt động biên soạn, phát hành, cấp phát các cuốn sách, tài liệu giảng dạy, tuyên truyền về Công ước chống tra tấn và pháp luật Việt Nam về phòng, chống tra tấn (giai đoạn 01/11/2018 – 31/12/2022)**

|  |  |  |  |  |  |
| --- | --- | --- | --- | --- | --- |
| **Stt** | **Cơ quan thực hiện** | **Hình thức hoạt động** | | **Tên hoạt động** | **Thời gian, số lượng** |
| **Chuyên sâu về Công ước chống tra tấn** | **Lồng ghép vào các cuốn sách, tài liệu giảng dạy, tuyên truyền[[3]](#footnote-3)** |
|  | Bộ Công an | x |  | **Cuốn Sách *“Báo cáo quốc gia lần thứ nhất của Việt Nam về thực thi Công ước chống tra tấn”*** (Cục Pháp chế và cải cách hành chính, tư pháp biên soạn). | 11/2019  10 nghìn cuốn |
|  |  | x | Bộ tài liệu bồi dưỡng cấp chứng chỉ nghiệp vụ điều tra | 10/2020  500 cuốn |
|  |  | x | Luận án có đề tài liên quan đến cơ chế bảo đảm quyền con người (Học viện An ninh nhân dân) | Hiện nay  05 luận án |
|  |  | x | Lồng ghép pháp luật quốc tế về chống tra tấn trong tín chỉ Luật Quốc tế dành cho chương trình đào tạo sỹ quan chuyên ngành trinh sát, an ninh xã hội (Học viện An ninh nhân dân) |  |
|  |  | x | Lồng ghép pháp luật Việt Nam về chống tra tấn trong chương trình đào tạo cao cấp lý luận chính trị (Học phần pháp luật về quyền con người); học phần tố tụng hình sự dành cho các chương trình đào tạo của học viện (Học viện An ninh nhân dân) |  |
|  |  | x | Lồng ghép vào Đề tài cơ sở làm tài liệu giảng dạy pháp luật về quyền con người (Học viện An ninh nhân dân) | 01 đề tài |
|  |  | x | Lồng ghép vào tài liệu dạy học cấp khoa về quyền con người, về Bộ luật hình sự và Bộ luật tố tụng hình sự (Học viện An ninh nhân dân) | 12 tài liệu |
|  | Bộ Tư pháp | x | x | Việt Nam đã biên soạn Bộ tài liệu tuyên truyền, phổ biến nội dung Công ước chống tra tấn và pháp luật Việt Nam về phòng, chống tra tấn, sổ tay, chuyên đề phát hành, Tờ gấp pháp luật về các văn bản pháp luật mới và các tiểu phẩm pháp luật, trong đó có 15 infographic, 230 câu hỏi đáp pháp luật và 14 tiểu phẩm, tình huống pháp luật liên quan đến phòng, chống tra tấn để đăng trên Trang thông tin điện tử PBGDPL thuộc Cổng thông tin điện tử Bộ Tư pháp |  |
|  | VKSND Tối cao |  | x | Cuốn sách “Hướng dẫn chỉ dẫn Bộ luật Hình sự phần các tội phạm” | 10/2022, 500 cuốn |
|  |  | x | Cuốn sách “Hướng dẫn chỉ dẫn Bộ luật Tố tụng hình sự” | 10/2019, 500 cuốn |
|  |  | x | Giáo trình “Kỹ thuật hình sự” | 8/2019, 700 cuốn |
|  |  | x | Giáo trình “Tội phạm học” | 12/2019, 500 cuốn |
|  |  | x | Giáo trình “thực hành quyền công tố và kiểm sát điều tra, truy tố vụ án hình sự” | 4/2020, 500 cuốn |
|  |  | x | Giáo trình “Luật hình sự Việt Nam phần các tội phạm” | 5/2020, 500 cuốn |
|  |  | x | Giáo trình “Luật hình sự Việt Nam phần chung” | 9/2020, 500 cuốn |
|  |  | x | Giáo trình “Biện pháp điều tra hình sự” | 11/2020, 500 cuốn |

**Phụ lục 10.4. Cập nhật số liệu tin, bài, phóng sự trên các phương tiện thông tin truyền thông về Công ước chống tra tấn và pháp luật Việt Nam về phòng, chống tra tấn (giai đoạn 01/11/2018 – 31/12/2022)**

|  |  |  |  |
| --- | --- | --- | --- |
| **Stt** | **Cơ quan thực hiện** | **Tên hoạt động** | **Thời gian, số lượng** |
|
|  | Học viện chính trị Quốc gia Hồ Chí Minh | Các bài đăng báo, tạp chí bàn về quyền con người | 18 bài từ 2020-t6/2022 |
|  | Các bài đăng báo, tạp chí về nâng cao hiệu quả thực thi pháp luật, bảo vệ nạn nhân của tội phạm… | 25 bài từ 2020-t6/2022 |
|  | Chương trình phát thanh “Câu chuyện nhân quyền” | 04 số/tháng |
|  | Bộ Tư pháp | 02 bài giảng điện tử nội dung về Công ước chống tra tấn và pháp luật Việt Nam về phòng, chống tra tấn đăng trên trang thông tin điện tử phổ biến giáo dục pháp luật thuộc Cổng thông tin điện tử Bộ Tư pháp |  |
|  | VKSND tối cao | Xuất bản 16.021 tin, bài Báo in; Xuất bản 53.553 tin, bài Báo điện tử, trong đó:  - Nhiều tin bài về phòng, chống tra tấn: Ba cán bộ quản giáo dùng nhục hình đối với 05 phạm nhân chưa thành niên (02/12/2019); Dùng nhục hình khiến nạn nhân tử vong, 02 cán bộ quản giáo lĩnh án hơn 04 năm tù (17/9/2019); Điều tra viên không được bức cung, dùng nhục hình (16/2/2021); Cơ quan điều tra Viện kiểm sát nhân dân tối cao khởi tố, bắt tạm giam một cán bộ quản giáo Trại giam (14/12/2021);  - Nhiều tin bài về giải đáp pháp luật liên quan đến nội dung Công ước chống tra tấn như: Dấu hiệu pháp lý của Tội bắt, giữ hoặc giam người trái pháp luật (11/4/2020); Điều tra viên bức cung, dùng nhục hình đối mặt với hình phạt như thế nào (19/2/2021); Làm nhục người khác phải chịu những hình phạt nào (13/8/2019).  - Nhiều tin bài về bồi thường thiệt hại, chống oan, sai, bỏ lọt tội phạm như: “Chống oan, sai, bỏ lọt tội phạm” là yêu cầu số một của mỗi Kiểm sát viên (2019); Kiên quyết không bỏ lọt tội phạm và không làm oan sai người vô tội (18/5/2021); Chống oan, sai, chống bỏ lọt tội phạm là nhiệm vụ xuyên suốt, trọng tâm, quan trọng hàng đầu (18/01/2021). | Từ 01/11/2018 đến 01/7/2022 |
|  | Văn phòng Thường trực Ban chỉ đạo nhân quyền của Chính phủ | 1. Phòng chống tra tấn và bình đẳng giới bài 1  https://nhanquyenvn.org/phong-chong-tra-tan-va-binh-dang-gioi-bai-1.html  2. Phòng chống tra tấn và bình đẳng giới bài 2  https://nhanquyenvn.org/phong-chong-tra-tan-va-binh-dang-gioi-bai-2.html  3. Phòng chống tra tấn và bình đẳng giới bài 3  https://nhanquyenvn.org/phong-chong-tra-tan-va-binh-dang-gioi-bai-3.html  4. Phòng chống tra tấn và bình đẳng giới bài 4  https://nhanquyenvn.org/phong-chong-tra-tan-va-binh-dang-gioi-bai-4.html  5. Phòng chống tra tấn và bình đẳng giới bài 5  https://nhanquyenvn.org/phong-chong-tra-tan-va-binh-dang-gioi-bai-5.html  6. Một số quy định pháp luật về phòng chống tra tấn trên cơ sở giới trong các văn bản quy phạm pháp luật  https://nhanquyenvn.org/mot-so-quy-dinh-phap-luat-ve-phong-chong-tra-tan-tren-co-so-gioi-trong-cac-van-ban-quy-pham-phap-luat.html  7. Phòng chống tra tấn và bình đẳng giới bài 6  https://nhanquyenvn.org/phong-chong-tra-tan-va-binh-dang-gioi-bai-6.html  8. Phòng chống tra tấn và bình đẳng giới bài 7  https://nhanquyenvn.org/phong-chong-tra-tan-va-binh-dang-gioi-bai-7.html  9. Phòng chống tra tấn và bình đẳng giới bài 8  https://nhanquyenvn.org/phong-chong-tra-tan-va-binh-dang-gioi-bai-8.html  10. Phòng chống tra tấn và bình đẳng giới bài 9  https://nhanquyenvn.org/phong-chong-tra-tan-va-binh-dang-gioi-bai-9.html  11. Pháp luật Việt Nam về phòng chống tra tấn và bình đẳng giới bài 10  https://nhanquyenvn.org/phap-luat-viet-nam-ve-phong-chong-tra-tan-va-binh-dang-gioi-bai-10.html  12. Pháp luật Việt nam về phòng chống tra tấn và bình đẳng giới bài 11  https://nhanquyenvn.org/phap-luat-viet-nam-ve-phong-chong-tra-tan-va-binh-dang-gioi-bai-11.html  13. Pháp luật Việt nam về phòng chống tra tấn và bình đẳng giới - Bài 12  https://nhanquyenvn.org/phap-luat-viet-nam-ve-phong-chong-tra-tan-va-binh-dang-gioi-bai-12.html  14. Giới thiệu về công ước chống tra tấn và pháp luật Việt Nam về phòng, chống tra tấn – Bài 1  https://nhanquyenvn.org/gioi-thieu-ve-cong-uoc-chong-tra-tan-va-phap-luat-viet-nam-ve-phong-chong-tra-tan-bai-1.html  15. Giới thiệu về Công ước chống tra tấn – Bài 2  https://nhanquyenvn.org/gioi-thieu-ve-cong-uoc-chong-tra-tan -bai-2.html  16. Giới thiệu về Công ước chống tra tấn – Bài 3  https://nhanquyenvn.org/gioi-thieu-ve-cong-uoc-chong-tra-tan -bai-3.html  17. Giới thiệu về Công ước chống tra tấn – Bài 4  https://nhanquyenvn.org/gioi-thieu-ve-cong-uoc-chong-tra-tan -bai-4.html  18. Giới thiệu về Công ước chống tra tấn – Bài 5  https://nhanquyenvn.org/gioi-thieu-ve-cong-uoc-chong-tra-tan -bai-5.html  19. Giới thiệu về Công ước chống tra tấn – Bài 6  https://nhanquyenvn.org/gioi-thieu-ve-cong-uoc-chong-tra-tan -bai-6.html  20. Giới thiệu về Công ước chống tra tấn – Bài 7  https://nhanquyenvn.org/gioi-thieu-ve-cong-uoc-chong-tra-tan -bai-7.html  21. Giới thiệu về Công ước chống tra tấn – Bài 8  https://nhanquyenvn.org/gioi-thieu-ve-cong-uoc-chong-tra-tan -bai-8.html  22. Giới thiệu về Công ước chống tra tấn – Bài 9  https://nhanquyenvn.org/gioi-thieu-ve-cong-uoc-chong-tra-tan -bai-9.html  23. Bùi Tuấn Lâm có bị tra tấn, đánh đập ?  https://nhanquyenvn.org/bui-tuan-lam-co-bi-tra-tan-danh-dap.html  24. Vạch trần luận điệu vu cáo Việt Nam tra tấn “Dũng – xe ôm”  https://nhanquyenvn.org/vach-tran-luan-dieu-vu-cao-viet-nam-tra-tan-dung-xe-om.html  25. Pháp luật Việt Nam về phòng, chống tra tấn – Nhân quyền Việt Nam  https://nhanquyenvn.org/phap-luat-viet-nam-ve-phong-chong-tra-tan.html  26. Ý nghĩa và nội dung cơ bản của Công ước chống tra tấn  https://nhanquyenvn.org/y-nghia-va-noi-dung-co-ban-cua-cong-uoc-chong-tra-tan.html  27. Bối cảnh ra đời của Công ước Chống tra tấn  https://nhanquyenvn.org/boi-canh-ra-doi-cua-cong-uoc-chong-tra-tan.html  28. Cựu quân nhân quân đội Mỹ thú nhận về Guantanamo – “Đó là sự tra tấn”  https://nhanquyenvn.org/cuu-quan00nhan-quan-doi-my-thu-nhan-ve-guantanamo-do-la-su-tra-tan.html  29. Quyền được bảo vệ không bị tra tấn, đối xử hoặc trừng phạt tàn bạo, vô nhân đạo hoặc hạ nhục  https://nhanquyenvn.org/quyen-duoc-bao-ve-khong-bi-tra-tan-doi-xu-hoac-trung-phat-tan-bao-vo-nhan-dao-hoac-ha-nhuc.html  30. Phạm Đoan Trang có bị tra tấn, nhục hình  https://nhanquyenvn.org/pham-doan-trang-co-bi-tra-tan-nhuc-hinh.html  31. Việt Nam có tra tấn các nhà zân chửi rởm  https://nhanquyenvn.org/viet-nam-co-tra-tan-cac-nha-zan-chui-rom.html  32. Việt Nam đã tham gia Công ước chống tra tấn từ năm 2014  https://nhanquyenvn.org/viet-nam-da-tham-gia-cong-uoc-chong-tra-tan-tu-nam-2014.html  33. Các quy định của pháp luật Việt Nam về phòng, chống tra tấn  https://nhanquyenvn.org/cac-quy-dinh-cua-phap-luat-viet-nam-ve-phong-chong-tra-tan.html  34. Phòng, chống tra tấn: Các quy định của pháp luật Việt Nam  https://nhanquyenvn.org/phong-chong-tra-tan-cac-quy-dinh-cua-phap-luat-viet-nam.html  35. Xuyên tạc vấn đề nhân quyền ở Việt Nam –Bình mới riệu cũ!  https://nhanquyenvn.org/xuyen-tac-van-de-nhan-quyen-o-viet-nam-binh-moi-rieu-cu.html  36. Nguyễn Vũ Bình lại đơm đặt, ton hót  https://nhanquyenvn.org/nguyen-vu-binh-lai-dom-dat-ton-hot.html  37. Nguyễn Cẩm Thúy có bị bức cung, nhục hình?  https://nhanquyenvn.org/nguyen-cam-thuy-co-bi-buc-cung-nhuc-hinh.html  38.Trần Thị Tuyết Diệu 8 năm tù giam có oan  https://nhanquyenvn.org/tran-thi-tuyet-dieu-8-nam tu-giam-co-oan.html  39. Lê Trọng Hùng có bị bức cung, nhục hình?  https://nhanquyenvn.org/le-trong-hung-co-bi-buc-cung-nhuc-hinh.html  40. Có phải “bức cung, nhục hình” ?  https://nhanquyenvn.org/co-phai-buc-cung-nhuc-hinh.html  41. Đừng can thiệp vào công việc nội bộ của Việt Nam  https://nhanquyenvn.org/dung-can-thiep-vao-cong-viec-noi-bo-cua-viet-nam.html  42. Thật vô lý với “Yêu cầu trả tự do ngay lập tức cho nhà báo độc lập và nhà hoạt động nhân quyền Phạm Đoan Trang”  https://nhanquyenvn.org/that-vo-ly-voi-yeu-cau-tra-tu-do-ngay-lap-tuc-cho-nha-bao-doc-lap-va-nha-hoat-dong-nhan-quyen-pham-doan-trang.html  43. Thứ gọi là “Lập luận của bà Cấn Thị Thêu trong phiên tòa phúc thẩm” của Thu Đỗ  https://nhanquyenvn.org/thu-goi-la-lap-luan-cua-ba-can-thi-theu-trong-phien-toa-phuc-tham-cua-thu-do.html  44. Xét xử Trịnh Bá Phương và Nguyễn Thị Tâm  https://nhanquyenvn.org/xet-xu-trinh-ba-phuong-va-nguyen-thi-tam.html  45. Bản phúc trình của HRW cho thấy vẫn chỉ là “bình mới rượu cũ”  https://nhanquyenvn.org/ban-phuc-trinh-cua-hrw-cho-thay-van-chi-la-binh-moi-ruou-cu.html  46. Về bài viết “Đôi điều chia sẻ về vụ án Thiền Am” của luật sư Đặng Đình Mạnh  https://nhanquyenvn.org/ve-bai-viet-doi-dieu-chia-se-ve-vu-an-thien-am-cua-luat-su-dang-dinh-manh.html  47. “Giải thưởng Martin Ennals” chỉ là “bổn cũ soạn” lại  https://nhanquyenvn.org/dung-can-thiep-vao-cong-viec-noi-bo-cua-viet-nam.html  48. RSF, HRW, AI lại can thiệp vào công việc nội bộ của Việt Nam  https://nhanquyenvn.org/rsf-hrw-ai-lai-can-thiep-vao-cong-viec-noi-bo-cua-viet-nam.html  49. Về “Bản phúc trình về nhân quyền năm 2022” của tổ chức Human Right Watch – HRW  https://nhanquyenvn.org/ve-ban-phuc-trinh-ve-nhan-quyen-nam-2022-cua-to-chuc-human-right-watch-hrw.html  50. Bộ ngoại giao Hoa Kỳ sai lầm khi trao giải “Phụ nữ Can đảm Quốc tế (IWOC) 2022”  https://nhanquyenvn.org/dung-can-thiep-vao-cong-viec-noi-bo-cua-viet-nam.html  51. Nguyễn Đức Hùng bị bắt và việc xuyên tạc tình hình nhân quyền tại Việt Nam  https://nhanquyenvn.org/nguyen-duc-hung-bi-bat-va-viec-xuyen-tac-tinh-hinh-nhan-quyen-tai-viet-nam.html  52. Khi luật sư mải “chém gió trên mạng”  https://nhanquyenvn.org/khi-luat-su-mai-chem-gio-tren-mang.html  53. Lê Mạnh Hà cùng với những luận điệu quen thuộc  https://nhanquyenvn.org/le-manh-ha-cung-voi-nhung-luan-dieu-quen-thuoc.html  54. Trương Văn Dũng – kẻ bị đánh nhiều nhất làng zân chửi!  https://nhanquyenvn.org/truong-van-dung-ke-bi-danh-nhieu-nhat-lang-zan-chui.html  55. Trương Văn Dũng và những cái loa rè  https://nhanquyenvn.org/truong-van-dung-va-nhung-cai-loa-re.html  56. Lê Chí Thành có bị bức cung, nhục hình  https://nhanquyenvn.org/le-chi-thanh-co-bi-buc-cung-nhuc-hinh.html  57. Phan Sơn Tùng chủ kênh Youtube “Vì Việt Nam thịnh vượng” và những cái loa rè  https://nhanquyenvn.org/phan-son-tung-chu-kenh-youtube-vi-viet-nam-thinh-vuong-va-nhung-cai-lia-re.html  58. Bùi Tuấn Lâm có bị tra tấn, đánh đập?  https://nhanquyenvn.org/bui-tuan-lam-co-bi-tra-tan-danh-dap.html  59. Phương Hàng Nhật trả giá  https://nhanquyenvn.org/phuong-hang-nhat-tra-gia.html  60. Lại xuyên tạc nhân quyền Việt Nam  https://nhanquyenvn.org/lai-xuyen-tac-nhan-quyen-viet-nam.html  61. 8 năm tù 5 năm quản chế với Lê Mạnh Hà không oan  https://nhanquyenvn.org/8-nam-tu-5-nam-quan-che-voi-le-manh-ha-khong-oan.html  62. Thấy gì khi giới zân chủ xuyên tạc phiên tòa của Phương hàng Nhật  https://nhanquyenvn.org/thay-gi-khi-gioi-zan-chu-xuyen-tac-phien-toa-cua-phuong-hang-nhat.html | Từ tháng 6/2020 đến tháng 6/2023 |

**Phụ lục 10.5. Cập nhật số liệu các chương trình đào tạo, giáo dục, tuyên truyền, phổ biến nhằm đảm bảo việc đối xử phù hợp và tôn trọng đối với phụ nữ, trẻ vị thành niên và các nhóm dân tộc thiểu số, tôn giáo hoặc các nhóm khác, góp phần ngăn ngừa hành vi tra tấn (giai đoạn 01/11/2018 - 31/12/2022)**

|  |  |  |  |
| --- | --- | --- | --- |
| **Stt** | **Cơ quan thực hiện** | **Tên và nội dung hoạt động** | **Thời gian, số lượng** |
|  | Bộ Công an | Cuộc tuyên truyền phòng ngừa mua bán người, kỹ năng tự phòng ngừa, tự bảo vệ để hỗ trợ phụ nữ, trẻ em tại các địa bàn vùng sâu, vùng xa, đồng bào dân tộc thiểu số nhằm ngăn ngừa tội phạm mua bán người (Cục Cảnh sát quản lý trại giam, cơ sở giáo dục bắt buộc, trường giáo dưỡng) | 2018 – 2020  Đã tổ chức 10/10 cuộc |
|  | Chương trình phối hợp số 06/CTPH-TWH-BCA ngày 03/11/2021 của Trung ương Hội Liên hiệp Thanh niên Việt Nam, Bộ Công an về phối hợp giáo dục cải tạo phạm nhân, trại viên trong độ tuổi thanh thiếu niên và giúp đỡ họ tái hòa nhập cộng đồng giai đoạn 2021-2025 (Cục Cảnh sát quản lý trại giam, cơ sở giáo dục bắt buộc, trường giáo dưỡng) | 2021-2025  Đã tổ chức 5/15 cuộc |
|  | Chương trình số 3235/CTr-BVHTTDL-BCA ngày 03/9/2020 của Bộ Văn hóa, Thể thao và Du lịch - Bộ Công an phối hợp tổ chức các hoạt động văn hóa, văn nghệ, thể thao trong các trại giam, cơ sở giáo dục bắt buộc, trường giáo dưỡng giai đoạn 2020-2025 (Cục Cảnh sát quản lý trại giam, cơ sở giáo dục bắt buộc, trường giáo dưỡng) |  |
|  | Chương trình phối hợp 16/CTPH-BTG-C10-C11 ngày 22/9/2021 của Ban Tuyên giáo Trung ương Hội liên hiệp Phụ nữ Việt Nam, Cục Cảnh sát quản lý trại giam, cơ sở giáo dục bắt buộc, trường giáo dưỡng và Cục Cảnh sát quản lý trại tạm giam, nhà tạm giữ và thi hành án hình sự tại cộng đồng phối hợp giáo dục cải tạo phạm nhân, trại viên, học sinh nữ và giúp đỡ họ tái hòa nhập cộng đồng giai đoạn 2021-2026. |  |
|  | Tổ chức hoạt động truyền thông phòng, chống bệnh lao tại các cơ sở giam giữ trong CAND (Văn phòng Cơ quan Cảnh sát điều tra Bộ Công an) | 2019-2022, tổ chức 04 cuộc |
|  | Tổ chức hoạt động truyền thông hướng dẫn các biện pháp phòng, chống ma túy; phòng chống lây nhiễm HIV/AIDS và các dịch bệnh nguy hiểm khác (Văn phòng Cơ quan Cảnh sát điều tra Bộ Công an) | 2019-2022, tổ chức 04 cuộc |
|  | Hướng dẫn cho người bị tạm giữ, người bị tạm giam thực hiện quyền thăm gặp thân nhân, thực hiện quyền bào chữa, được trợ giúp pháp lý, tiếp xúc lãnh sự, các quyền khác của người bị tạm giữ, người bị tạm giam (Văn phòng Cơ quan Cảnh sát điều tra Bộ Công an) | 2019-2022, tổ chức 04 cuộc |
|  | Tổ chức hoạt động truyền thông tuyên truyền về việc phòng, chống dịch bệnh Covid 19 và chính sách của Nhà nước về việc tiêm phòng vắc xin Covid 19 cho người bị tạm giữ, người bị tạm giam, phạm nhân (Văn phòng Cơ quan Cảnh sát điều tra Bộ Công an) | 2019-2022, tổ chức 03 cuộc |
|  | Tổ chức tuyên truyền về Đại hội đại biểu toàn quốc lần thứ XIII của Đảng; tuyên truyền về quyền và nghĩa vụ của người bị tạm giữ, người bị tạm giam về việc bầu cử đại biểu Quốc hội và bầu cử hội đồng nhân dân các cấp (Văn phòng Cơ quan Cảnh sát điều tra Bộ Công an) | 2018, tổ chức 01 cuộc |

**PHỤ LỤC 11**

**VỀ THỰC HIỆN ĐIỀU 11 (NGUYÊN TẮC, CHỈ THỊ, PHƯƠNG PHÁP VÀ THÔNG LỆ LIÊN QUAN ĐẾN CÔNG TÁC TẠM GIỮ, TẠM GIAM, THI HÀNH ÁN HÌNH SỰ)**

**Phụ lục 11.1. Cập nhật số liệu khám, điều trị y tế cho phạm nhân (giai đoạn 01/11/2018 – 31/12/2022)**

|  |  |  |  |  |  |
| --- | --- | --- | --- | --- | --- |
| **Stt** | **Nội dung** | **Năm (đơn vị tính: lượt)** | | | |
| **2019** | **2020** | **2021** | **2022** |
|  | Tổng số lượt khám và phát thuốc thông thường | 4.766.511 | 4.976.728 | 4.976.787 | 6.172.716 |
|  | Tổng số lượt điều trị tại bệnh xá | 12.816 | 75.709 | 80.709 | 82.676 |
|  | Tổng số lượt điều trị tại bệnh viện | 4.224 | 5.172 | 4.570 | 3.628 |

**Phụ lục 11.2. Cập nhật số liệu hoạt động thanh tra, kiểm tra, theo dõi, khảo sát, đánh giá việc chấp hành pháp luật (giai đoạn 01/11/2018 – 31/12/2022)**

|  |  |  |  |  |  |
| --- | --- | --- | --- | --- | --- |
| **Stt** | **Cơ quan thực hiện** | **Thời gian** | **Nội dung thực hiện** | **Số lượng** | **Phát hiện sai, phạm liên quan đến tra tấn [[4]](#footnote-4)** |
|  | Thanh tra Bộ Công an | Năm 2019 | Chuyên đề “Thanh tra việc chấp hành các quy định của pháp luật về thi hành án hình sự và tái hòa nhập cộng đồng” | 04 cuộc đối với 05 đơn vị | Chưa phát hiện trường hợp nào có hành vi bức cung, dùng nhục hình. |
|  | Năm 2020 | Chuyên đề 1: “Thanh tra việc chấp hành các quy định của pháp luật về thi hành án hình sự và tái hòa nhập cộng đồng”  Chuyên đề 2: “Thanh tra công tác bắt, tạm giữ, tạm giam, điều tra xử lý tội phạm và truy nã, truy tìm đối tượng của lực lượng CAND”  Chuyên đề 3: “Thanh tra toàn diện công tác quản lý, thi hành tạm giữ, tạm giam, đầu tư xây dựng các cơ sở giam giữ”. | 12 cuộc đối với 12 đơn vị |
|  | Năm 2021 | Chuyên đề 1: “Thanh tra việc chấp hành các quy định pháp luật về thi hành án hình sự và tái hòa nhập cộng đồng”  Chuyên đề 2: “Thanh tra một số mặt công tác của Trại giam thuộc BCA” | 08 cuộc đối với 08 đơn vị |
|  | Năm 2022 | Chuyên đề: “Thanh tra một số mặt công tác của Trại giam thuộc BCA” | 07 cuộc đối với 07 đơn vị |

**Phụ lục 11.3. Cập nhật số liệu đầu tư, nâng cấp, hoàn thiện cơ sở vật chất các trại giam, trại tạm giam, nhà tạm giữ, cơ sở giáo dục bắt buộc, trường giáo dưỡng (giai đoạn 01/11/2018 – 31/12/2022)**

|  |  |  |  |
| --- | --- | --- | --- |
| **Stt** | **Cơ quan thực hiện** | **Tên, nội dung Dự án, Đề án đầu tư, nâng cấp, hoàn thiện cơ sở vật chất các trại giam, trại tạm giam, nhà tạm giữ, cơ sở giáo dục bắt buộc, trường giáo dưỡng** | **Thời gian, địa điểm và kết quả thực hiện** |
|  | **Bộ Công an** | Dự án tổng thể đầu tư xây dựng mới, cải tạo nâng cấp các cơ sở trại giam thuộc Bộ Công an quản lý bao gồm 20 dự án thành phần tại 19 đơn vị trại giam. | Đã hoàn thành việc triển khai dự án tại 19/19 đơn vị |
|  | Dự án tổng thể đầu tư xây dựng mới, cải tạo nâng cấp các cơ sở trại giam thuộc Bộ Công an quản lý, trong đó đầu tư xây dựng mới và cải tạo, nâng cấp mở rộng 15 nhà tạm giữ Công an cấp huyện, đầu tư xây dựng cho 09 Trại tạm giam thuộc Công an tỉnh, thành phố trực thuộc Trung ương. | Đã hoàn thành việc triển khai dự án tại 07/15 nhà tạm giữ và 04/09 trại tạm giam |
|  | Dự án tổng thể “Nâng cấp, mở rộng hệ thống kiểm soát an ninh cho các trại tạm giam và một số nhà tạm giữ trọng điểm, trong đó đầu tư hệ thống camera giám sát an ninh công khai cho 23 trại tam giam và 174 nhà tạm giữ của 51 Công an tỉnh, thành phố trực thuộc Trung ương. | Giai đoạn 2019 - 2023 |
|  | Dự án “Trang bị công cụ hỗ trợ, phương tiện, thiết bị kỹ thuật nghiệp vụ cho các cơ sở giam giữ thuộc Cục Cảnh sát quản lý trại giam, cơ sở giáo dục bắt buộc, trường giáo dưỡng Bộ Công an, giai đoạn 2021-2025”, trong đó trang bị mới một số công cụ hỗ trợ, phương tiện, thiết bị kỹ thuật nghiệp vụ cho các cơ sở giam giữ | Giai đoạn 2021 - 2025 |
|  | Dự án tổng thể đầu tư xây dựng Nhà tạm giữ, Trại tạm giam, Trại giam thuộc Bộ Công an quản lý : đến nay đã triển khai thực hiện 67/121 dự án thành phần, đầu tư xây dựng 27 phân trại, 09 Trung tâm chỉ huy các trại giam, 18 trại tạm giam và 73 nhà tạm giữ |  |
|  | Dự án đầu tư hệ thống camera giám sát an ninh và hệ thống cơ sở dữ liệu tại các trại tạm giam, nhà tạm giữ Công an các đơn vị địa phương, trong đó đầu tư hệ thống camera giám sát an ninh cho 168 Nhà tạm giữ Công an cấp huyện thuộc 51 Công an tỉnh, thành phố trực thuộc Trung ương và hệ thống cơ sở dữ liệu phục vụ công tác quản lý thi hành tạm giữ, tạm giam từ BCA đến các cấp | 2022 - 2026 |
|  | Xây dựng đường tuần tra, hệ thống thoát nước thải, hệ thống chống sét của Văn phòng Cơ quan Cảnh sát điều tra Bộ Công an | 2020  Đã hoàn thành |
|  | Xây dựng khu nhà hỏi cung, nhà thăm gặp của Văn phòng Cơ quan Cảnh sát điều tra Bộ Công an | 2021-2022  Đang trong giai đoạn nghiệm thu |

**PHỤ LỤC 12**

**VỀ THỰC HIỆN ĐIỀU 12 (ĐIỀU TRA CÁC HÀNH VI TRA TẤN)**

**Phụ lục 12. Cập nhật số liệu các vụ án, vụ việc liên quan đến tra tấn (giai đoạn 01/11/2018 – 31/12/2022)**

|  |  |
| --- | --- |
| **Stt** | **Nội dung chính và kết quả xử lý[[5]](#footnote-5)** |
|  | - Tóm tắt nội dung: Khoảng 7h ngày 14/3/2018, phạm nhân Cầm Văn Chứn được phân công đi lao động và có uống rượu nên bị lập biên bản vi phạm nội quy trại giam. Vào lúc 10h45 cùng ngày, Cầm Văn Chứn cùng các phạm nhân khác được đưa về nhập trại. Lúc này, Nguyễn Văn Bảo phát hiện Cầm Văn Chứn có biểu hiện say rượu nên đã nhắc nhở. Tuy nhiên Cầm Văn Chứn không tiếp thu, nói năng lảm nhảm, có thái độ coi thường Nguyễn Văn Bảo nên Nguyễn Văn Bảo đã tát vào má bên trái của Cầm Văn Chứn, làm Cầm Văn Chứn ngã ngửa, đầu đập xuống sân trại giam, gây thương tích và chảy máu vùng đầu phía sau gáy. Cầm Văn Chứn được đưa đi Bệnh viện đa khoa Hà Đông điều trị và tử vong tại Bệnh viện vào khoảng 5h55 ngày 16/3/2018.  - Nơi xảy ra: Trại giam Thanh Xuân.  - Kết quả xử lý: Tại Bản án hình sự sơ thẩm số 37/2018/HSST ngày 14/11/2018, Nguyễn Văn Bảo bị tuyên án 09 năm tù về “Tội dùng nhục hình”. Về trách nhiệm dân sự: đã bồi thường cho gia đình bị hại 115.000.000vnđ. |
|  | - Tóm tắt nội dung: Ngày 17/10/2018, trong quá trình tiếp nhận đối tượng Châu Dung Thành bị bắt về hành vi “Cướp giật tài sản”, Phùng Trần Hoàng và Nguyễn Đình Nhơn, cán bộ Nhà Tạm giữ Công an quận 11, thành phố Hồ Chí Minh cùng với phạm nhân Hồ Nguyên Long và Huỳnh Đạt đang chấp hành án tại Nhà Tạm giữ nêu trên đã có hành vi dùng gậy cao su, tay, chân, ghế, ống nước đánh nhiều lần vào nhiều vị trí trên cơ thể của Châu Dung Thành. Châu Dung Thành được đưa đi cấp cứu tại Bệnh viện Quận 11, thành phố Hồ Chí Minh. Theo hồ sơ bệnh án, Bệnh viện quận 11, thành phố Hồ Chí Minh xác định Châu Dung Thành đã chết trước khi được đưa vào bệnh viện. Tại Bản kết luận giám định pháp y của Trung tâm pháp y thành phố Hồ Chí Minh xác định Châu Dung Thành chết là do ngộ độc Morphine, bị đánh không phải là nguyên nhân gây chết nạn nhân Châu Dung Thành. Tại Bản kết luận giám định pháp y, Trung tâm pháp y thành phố Hồ Chí Minh xác định tỷ lệ tổn thương trên cơ thể do thương tích gây nên đối với Châu Dung Thành là 26%.  - Nơi xảy ra: Nhà tạm giữ Công an quận 11, thành phố Hồ Chí Minh  - Kết quả xử lý: Tại bản án hình sự sơ thẩm số 68/2019/HSST ngày 30/8/2019, Tòa án nhân dân Quận 11, thành phố Hồ Chí Minh tuyên các bị cáo Phùng Trần Hoàng, Nguyễn Đình Nhơn, Hồ Nguyên Long, Huỳnh Đạt phạm tội “Dùng nhục hình”. Xử phạt bị cáo:  + Phùng Trần Hoàng 02 năm 06 tháng tù. Cấm đảm nhiệm chức vụ nhất định 03 năm.  + Nguyễn Đình Nhơn 02 năm tù. Cấm đảm nhiệm chức vụ nhất định 03 năm.  + Hồ Nguyên Long 02 năm 09 tháng tù.  + Huỳnh Đạt 02 năm 06 tháng tù. |
|  | Tóm tắt vụ án: Sáng ngày 20/7/2017, các phạm nhân Lại Quốc Huy, Lê Minh Long, Châu Gia Huy, Lê Đức Anh và Điểu Linh trốn lao động nên đã bị Nguyễn Phước Thuận và Nguyễn Minh Huân là cán bộ quản giáo cùng với Châu Minh Nhựt là cán chiến sĩ nghĩa vụ công an tại Trại giam Long Hòa dùng gậy cao su đánh vào mông và đùi các phạm nhân nêu trên. Trong đó, Lại Quốc Huy bị còng tay trong thời gian dài và không được Nguyễn Phước Thuận cho ăn trưa dẫn đến bị kiệt sức, nhồi máu cơ tim cấp dẫn đến tử vong. Tại Bản kết luận giám định pháp y về tử thi, Trung tâm pháp y Sở y tế tỉnh Long An xác định Lại Quốc Huy chết do bệnh lý nhồi máu cơ tim cấp, thuyên tắc mạch phổi, phù phổi cấp dẫn đến suy tuần hoàn suy hô hấp cấp.  - Nơi xảy ra: Trại giam Long Hòa.  - Kết quả xử lý: Tại Bản án hình sự sơ thẩm số 79/2019/HSST ngày 04/10/2019, Tòa án nhân dân huyện Bến Lức, tỉnh Long An tuyên các bị cáo Nguyễn Phước Thuận, Nguyễn Minh Huân, Châu Minh Nhựt phạm tội dùng nhục hình. Xử phạt các bị cáo:  + Nguyễn Phước Thuận 07 năm tù  + Nguyễn Minh Huân 05 năm tù  + Châu Minh Nhựt 05 năm tù.  + Về trách nhiệm dân sự: Các bị cáo Nguyễn Phước Thuận, Nguyễn Minh Huân, Châu Minh Nhựt cùng với trại giam đã bồi thường theo thỏa thuận cho gia đình Lại Quốc Huy 199.000.000vnđ. |
|  | - Tóm tắt nội dung: Tối ngày 30/4/2020, trong quá trình giải quyết vụ án “Trộm cắp tài sản” và “Mua bán, sử dụng trái phép chất ma túy”, tại Phòng làm việc của Công an thị trấn Vĩnh Tuy, huyện Bắc Quang, tỉnh Hà Giang, một số cán bộ Công an thị trấn Vĩnh Tuy gồm Đặng Thế Đông, Hoàng Trọng Tấn, Nguyễn Vũ Hiệp đã có hành vi đánh đập, dùng nhục hình đối với đối tượng Vũ Đình Hùng gây thương tích. Tại Bản giám định pháp y, Viện Pháp y Quân đội kết luận tỷ lệ tổn thương cơ thể của Vũ Đình Hùng là 12% tại thời điểm giám định.  - Nơi xảy ra: Công an thị trấn Vĩnh Tuy, huyện Bắc Quang, tỉnh Hà Giang  - Kết quả xử lý: Tại Bản án hình sự sơ thẩm số 43/2021/HSST ngày 13/9/2021, Tòa án nhân dân huyện Bắc Quang, tỉnh Hà Giang tuyên các bị cáo Đặng Thế Đông, Hoàng Trọng Tấn, Nguyễn Vũ Hiệp phạm tội “Dùng nhục hình”. Xử phạt các bị cáo:  + Đặng Thế Đông 02 năm 06 tháng tù  + Hoàng Trọng Tấn 02 năm 03 tháng tù  + Nguyễn Vũ Hiệp 02 năm tù  + Về trách nhiệm dân sự: Bị cáo Đặng Thế Đông phải bồi thường cho ông Vũ Đình Hùng 9.528.000vnđ; Bị cáo Hoàng Trọng Tấn, Nguyễn Vũ Hiệp mỗi người phải bồi thường cho ông Vũ Đình Hùng 7.146.000 vnđ. |
|  | - Tóm tắt nội dung: Ngày 22/9/2021, trong quá trình quản lý các phạm nhân đi lao động, quản giáo Nguyễn Doãn Tú của Trại giam Thủ Đức đã có nhiều lần có hành vi đánh đập, dùng nhục hình đối với phạm nhân Lê Thị Ái Vân gây thương tích. Tại Bản giám định pháp y, Trung tâm Pháp y tỉnh Bình Thuận kết luận tổng tỉ lệ tổn thương cơ thể của phạm nhân Lê Thị Ái Vân là 03%.  - Nơi xảy ra: Trại giam Thủ Đức  - Kết quả xử lý: Tại Bản án hình sự sơ thẩm số 65/2022/HSST ngày 18/11/2022, Tòa án nhân dân huyện Hàm Tân, tỉnh Bình Thuận tuyên bị cáo Nguyễn Doãn Tú phạm tội “Dùng nhục hình”. Xử phạt bị cáo Nguyễn Doãn Tú 02 năm tù. Về trách nhiệm dân sự, bị hại Lê Thị Ái Vân không yêu cầu bồi thường trách nhiệm dân sự. |

**PHỤ LỤC 13**

**VỀ THỰC HIỆN ĐIỀU 13 (KHIẾU NẠI, TỐ CÁO)**

**Phụ lục số 13. Cập nhật số liệu về khiếu nại, tố cáo liên quan đến tra tấn (giai đoạn 01/11/2018 – 31/12/2022)**

|  |  |  |  |
| --- | --- | --- | --- |
| **Stt** | **Nội dung[[6]](#footnote-6)** | **Thời gian tiếp nhận** | **Kết quả xử lý[[7]](#footnote-7)** |
|  | Ông HTC (thôn 9, xã VT) tố cáo ông NMH, Trưởng Công an huyện V, tỉnh B và một số cán bộ khác có hành vi bắt, giam giữ trái pháp luật, bức cung, dùng nhục hình đối với ông; tố cáo ông NNH cố ý làm lộ bí mật công tác, cố ý làm sai lệch vụ án hình sự | 01/3/2019 | Công an tỉnh B có CV số 998 ngày 22/3/2019 về việc báo cáo kết quả giải quyết đơn |
|  | Ông ĐNN (phố TS, thị trấn G) tố cáo ông ĐVK, Phó Trưỏng Công an thành phố N, tỉnh N có hành vi bắt người trái pháp luật, mớm cung, dùng nhục hình đối với ông do có liên quan đến việc ông đã bắt quả tang bà ĐTT (em gái ông ĐVK, Phó Trưỏng Công an thành phố N, tỉnh N) quan hệ tình dục với ông BĐP (Phường LH, thành phố N). | 03/6/2022 | Ngày 25/7/2022, Văn phòng Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an tỉnh N có Văn bản số 760 báo cáo nội dung: Không có cơ sở xác định ông ĐVK có liên quan đến vụ việc. |
|  | Ông LVD (tổ dân phố DV, phường TC) tố cáo ông VT (Chủ tịch UBND phường T); ông H (Trưởng Công an phường T); ông NXB (Trưởng Công an quận H, thành phố H) có hành vi hành hung, cản trở người tố cáo | 17/10/2022 | Ngày 08/12/2022, Thanh tra Công an thành phố H có Văn bản số 1651 báo cáo: Nội dung ông LVD tố cáo đã được cơ quan chức năng thành phố H xác minh, kết luận không có căn cứ. |
|  | Ông VTQ tố cáo một số điều tra viên của Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an Thành phổ H đã yêu cầu VTQ viết đơn tự nguyện ở lại cơ quan điều tra để tạm giữ 14 ngày (từ ngày 08 đến ngày 22/5/2020), ép VTQ nhận tội đánh bạc. VTQ đề nghị được bảo vệ vì từ đó đến nay, VTQ bị một nhóm người theo dõi, giám sát, đe dọa. | 22/6/2020 | Công an Thành phố H có Văn bản số 3807 ngày 30/10/2020 kết luận: Tố cáo sai. |
|  | Ông HPLHD đề nghị xem xét, giải quyết việc ngày 29/5/2020 một số cán bộ Phòng Cảnh sát hình sự Công an Thành phố H xâm phạm trái phép nhà ông Dũng, dùng vũ lực cưỡng chế đưa ông về Trụ sở Phòng Cảnh sát hình sự để bức cung, nhục hình, thu giữ một số tài sàn của ông đến nay không trả. | 09/7/2020 | Ngày 08/9/2020, ông HPLHD có đơn xin rút tố cáo. |
|  | Ông NMC tố cáo hành vi ép cung, nhục hình của Công an huyện C, thành phố H đối với ông NMC | 27/5/2021 | Đình chỉ giải quyết tin báo do ông NMC rút đơn. |
|  | Ông THĐ tố cáo Công an huyện C có hành vi ép cung, dùng nhục hình đối với THĐ | 27/5/2022 | Đình chỉ giải quyết tin báo do ông THĐ rút đơn. |
|  | Bà NTL tố cáo Điều tra Viên PVQ cùng một số cán bộ điều tra Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an quận B, thành phố H trong quá trình điều tra vụ án “Cướp tài sản” có hành vi dùng nhục hình, ép cung đối với ông LC (chồng bà L) |  | Ngày 03/6/2019, Công an quận B đã có Văn bản số 456 trả lời: Tố cáo của bà NTL là không có căn cứ. |
|  | Bà NTH nghị cơ quan chức năng xem xét, giải quyết đơn của ông NVH (em trai bà) tố cáo một số cán bộ thuộc Cơ quan An ninh điều tra và Trại giam Công an tỉnh H có hành vi tra tấn, bức cung, nhục hình để ép NVH phải nhận tội tuyên truyền chống phá Nhà nước. |  | Cơ quan ANĐT Công an tỉnh H đã có Văn bản số 82 ngày 31/12/2019 trả lời: Tố cáo sai. |
|  | Ông VQL tố cáo cán bộ, chỉ huy Công an thị trấn S, Đội Điều tra tổng hợp, Công an huyện S đã có hành vi bắt giữ, bức cung, dùng nhục hình đối với ông VQL xảy ra ngày 23 - 24/8/2019 tại Trụ sở Công an thị trấn S, huyện S, thành phố H |  | Đã chuyển đơn và Công an thành phố H đã kết luận: không có căn cứ xác định có hành vi bắt giữ, bức cung, dùng nhục hình; người tố cáo đã rút đơn |
|  | Ông NVK tố cáo ông LTL, LQL, NHT, NTH... có hành vi bức cung, dùng nhục hình đối với ông N.T.K (con của ông NVK), dẫn đến gẫy ngón tay, suy giảm sức khỏe nghiêm trọng, xảy ra ngày 25/02/2019 tại Công an quận H, thành phố H |  | Công an quận H, thành phố H đã xác minh và kết luận là không có căn cứ để kết luận và ra Thông báo gửi người tố cáo về kết quả này. Đến nay, không nhận được thêm đơn thư khiếu nại, tố cáo của người tố cáo về vụ việc trên |
|  | Ông NMT tố cáo Công an huyện T, tỉnh Q bắt giam ông NMT ngày 13/3/2020, sau đó dùng nhục hình để ép cung, bắt ông phải nhận tội. |  | Công an tỉnh Q đã có Văn bản số 3077 ngày 15/10/2020 trả lời: Ông NMT đã rút toàn bộ nội dung tố cáo. |
|  | Ông HT và một số cư dân tố cáo ông PAL, Trưởng Công an quận T, thành phố H trực tiếp điều hành, chỉ đạo cán bộ Công an quận T đánh người dân gây thương tích ngày 13/10/2018 và việc triệu tập 06 cư dân sai quy định. |  | Công an thành phố H đã có Báo cáo số 516 khẳng định: không có cơ sở để xác minh theo nội dung tố cáo vì người có đơn không trực tiếp chứng kiến sự việc, không cung cấp được tài liệu, chứng cứ. |

**PHỤ LỤC 14**

**VỀ THỰC HIỆN ĐIỀU 14 (BỒI THƯỜNG THIỆT HẠI, KHẮC PHỤC HẬU QUẢ)**

**Phục lục số 14. Cập nhật số liệu liên quan đến khắc phục hậu quả và bồi thường thiệt hại cho nạn nhân bị tra tấn (giai đoạn 01/11/2018 – 31/12/2022)**

|  |  |  |  |  |
| --- | --- | --- | --- | --- |
| **Stt** | **Đối tượng bồi thường** | **Nạn nhân được bồi thường** | | **Kết quả bồi thường**  *- Giá trị bồi thường*  *- Chương trình, hình thức khắc phục hậu quả khác(công khai xin lỗi, chăm sóc y tế, tư vấn tâm lý….)* |
| **Nạn nhân** | **Gia đình nạn nhân** |
|  | Bị cáo Nguyễn Văn Bảo |  | Gia đình của Cầm Văn Chứn | 115.000.000vnđ |
|  | Các bị cáo Nguyễn Phước Thuận, Nguyễn Minh Huân,  Châu Minh Nhựt cùng với trại giam Long Hòa |  | Gia đình của Lại Quốc Huy | 199.000.000vnđ |
|  | Bị cáo Đặng Thế Đông | Vũ Đình Hùng |  | 9.528.000vnđ |
|  | Bị cáo Hoàng Trọng Tấn | Vũ Đình Hùng |  | 7.146.000 vnđ |
|  | Bị cáo Nguyễn Vũ Hiệp | Vũ Đình Hùng |  | 7.146.000 vnđ |
| Tổng số | | | | **337.820.000 vnđ** |

**PHỤ LỤC 15**

**VỀ KẾ HOẠCH TĂNG CƯỜNG THỰC THI CÓ HIỆU QUẢ CÔNG ƯỚC CHỐNG TRA TẤN VÀ CÁC KHUYẾN NGHỊ PHÙ HỢP CỦA ỦY BAN CHỐNG TRA TẤN (BAN HÀNH KÈM THEO QUYẾT ĐỊNH SỐ 87/QĐ-TTG NGÀY 14/02/2023 CỦA THỦ TƯỚNG CHÍNH PHỦ)**

**KẾ HOẠCH**

**TĂNG CƯỜNG THỰC THI HIỆU QUẢ CÔNG ƯỚC CHỐNG TRA TẤN VÀ CÁC HÌNH THỨC ĐỐI XỬ HOẶC TRỪNG PHẠT TÀN BẠO, VÔ NHÂN ĐẠO HOẶC HẠ NHỤC CON NGƯỜI VÀ CÁC KHUYẾN NGHỊ PHÙ HỢP CỦA ỦY BAN CHỐNG TRA TẤN**

*(Ban hành kèm theo Quyết định số 87/QĐ-TTg ngày 14 tháng 02 năm 2023 của Thủ tướng Chính phủ)*

**I. MỤC ĐÍCH, YÊU CẦU**

**1. Mục đích**

a) Tiếp tục thực hiện có hiệu quả các quy định của Hiến pháp năm 2013, các quy định pháp luật có liên quan và các nội dung của Kế hoạch quốc gia về triển khai thực hiện Công ước chống tra tấn và các hình thức đối xử hoặc trừng phạt tàn bạo, vô nhân đạo hoặc hạ nhục con người (gọi tắt là Công ước CAT) tại Quyết định số 364/QĐ-TTg ngày 17/3/2015; Đề án tuyên truyền, phổ biến trong cán bộ, công chức, viên chức và Nhân dân về nội dung Công ước CAT và pháp luật Việt Nam về phòng, chống tra tấn tại Quyết định số 65/QĐ-TTg ngày 12/01/2018; Kế hoạch tổng thể triển khai thực hiện các khuyến nghị Việt Nam chấp thuận theo Cơ chế rà soát định kỳ phổ quát về quyền con người chu kỳ III của Hội đồng nhân quyền Liên hợp quốc tại Quyết định số 1975/QĐ-TTg ngày 31/12/2019 và Đề án truyền thông về quyền con người ở Việt Nam tại Quyết định số 1079/QĐ-TTg ngày 14/9/2022 của Thủ tướng Chính phủ.

b) Xác định rõ nội dung công việc và lộ trình thực hiện trong việc tăng cường hiệu quả triển khai các quy định của Công ước CAT và các khuyến nghị phù hợp của Ủy ban chống tra tấn. Từ đó, góp phần nâng cao sự thụ hưởng của người dân đối với các quyền về sức khỏe, thân thể, đặc biệt là không bị tra tấn hoặc trừng phạt tàn bạo, vô nhân đạo hoặc hạ nhục, phù hợp với Hiến pháp, pháp luật và điều kiện kinh tế - xã hội của Việt Nam; bảo đảm các yêu cầu đối ngoại, đối nội, bảo đảm an ninh quốc gia, trật tự an toàn xã hội.

c) Nâng cao nhận thức, vai trò, trách nhiệm, phân công nhiệm vụ cụ thể cho các Bộ, ngành, cơ quan, địa phương và tăng cường hiệu quả hoạt động phối hợp giữa các cơ quan trong quá trình thực hiện Công ước CAT và các khuyến nghị phù hợp của Ủy ban chống tra tấn, đảm bảo triển khai đúng tiến độ, hiệu quả toàn diện các kế hoạch thực hiện Công ước CAT của Việt Nam và các khuyến nghị phù hợp của Ủy ban chống tra tấn.

d) Tăng cường hợp tác quốc tế trong phòng, chống tra tấn và các hình thức đối xử hoặc trừng phạt tàn bạo, vô nhân đạo hoặc hạ nhục con người, đặc biệt là hợp tác với các cơ quan có thẩm quyền của các quốc gia thành viên Công ước và với các cơ quan của Liên hợp quốc trong việc tuyên truyền, phổ biến nội dung Công ước CAT và các khuyến nghị phù hợp của Ủy ban chống tra tấn.

**2. Yêu cầu**

a) Việc tổ chức, thực hiện Kế hoạch phải bảo đảm phù hợp với quan điểm, chủ trương, đường lối của Đảng và chính sách, pháp luật của Nhà nước về công tác nhân quyền; phù hợp với các quy định của Hiến pháp năm 2013 và Chương VIII của Luật Điều ước quốc tế năm 2016; bám sát các yêu cầu về chính trị, ngoại giao và nhiệm vụ phòng, chống tra tấn hoặc các hình thức đối xử hoặc trừng phạt tàn bạo, vô nhân đạo hoặc hạ nhục con người.

b) Đối với các quy định của Công ước CAT và các khuyến nghị phù hợp của Ủy ban chống tra tấn có liên quan đến công tác xây dựng pháp luật, khi thực hiện cần tính đến lộ trình Chương trình xây dựng luật, pháp lệnh của Quốc hội.

c) Việc tổ chức thực hiện Công ước CAT và các khuyến nghị phù hợp của Ủy ban chống tra tấn phải phù hợp với chức năng, nhiệm vụ và quyền hạn của các bộ, các ngành, các cấp.

d) Các Bộ, ngành, cơ quan, địa phương được giao nhiệm vụ phải xây dựng kế hoạch, chương trình cụ thể và tổ chức thực hiện đúng tiến độ, bảo đảm hiệu quả, chất lượng.

e) Bảo đảm quan hệ chặt chẽ và phối hợp đồng bộ giữa các Bộ, ngành, cơ quan, địa phương có liên quan; kịp thời phản ánh, giải quyết hoặc báo cáo cấp có thẩm quyền giải quyết những khó khăn, vướng mắc phát sinh trong quá trình thực hiện Kế hoạch.

**II. CÁC NHIỆM VỤ, GIẢI PHÁP CHỦ YẾU CỦA KẾ HOẠCH**

**1. Tiếp tục nội luật hóa và hoàn thiện pháp luật nhằm thực hiện Công ước CAT và các khuyến nghị phù hợp của Ủy ban chống tra tấn**

a) Rà soát, đánh giá tính tương thích giữa quy định tại các dự thảo luật, nghị quyết của Quốc hội, pháp lệnh của Ủy ban Thường vụ Quốc hội với Công ước CAT trong quá trình xây dựng các văn bản quy phạm pháp luật.

b) Nghiên cứu đề xuất hoàn thiện pháp luật nhằm tăng cường tính tương thích với các quy định của Công ước CAT, bao gồm nghiên cứu khả năng xây dựng định nghĩa về tra tấn theo Điều 1 Công ước và một tội danh riêng về tra tấn trong Bộ luật Hình sự; về thời hiệu truy cứu trách nhiệm hình sự đối với tội phạm tra tấn không phụ thuộc vào thời gian thực hiện tội phạm.

c) Xây dựng Báo cáo đánh giá tương thích, cập nhật việc nội luật hóa các quy định của Công ước CAT vào pháp luật trong nước, xác định những quy định pháp luật chưa hoàn toàn tương thích, còn cần phải nghiên cứu sửa đổi, bổ sung hoặc thay đổi để phù hợp hơn với Công ước CAT; đề xuất, kiến nghị việc tiếp tục nội luật hóa và hoàn thiện pháp luật nhằm tăng cường hiệu quả thực hiện Công ước trên cơ sở phù hợp với chủ trương, đường lối của Đảng và chính sách pháp luật của Nhà nước.

**2. Tiếp tục nâng cao hiệu quả thực thi các quy định pháp luật về chống tra tấn và các hình thức đối xử hoặc trừng phạt tàn bạo, vô nhân đạo hoặc hạ nhục con người và các khuyến nghị phù hợp của Ủy ban chống tra tấn**

a) Tiếp tục đầu tư, nâng cấp, cải tạo, sửa chữa, hoàn thiện cơ sở vật chất, trang thiết bị phục vụ chuyên môn của cơ quan nhà nước, đặc biệt là các cơ quan trực tiếp giải quyết khiếu nại, tố cáo, điều tra, truy tố, xét xử, thi hành tạm giữ, tạm giam, thi hành án hình sự; tăng cường sử dụng, ứng dụng công nghệ, kỹ thuật hiện đại trong công tác công vụ.

b) Tiếp tục đầu tư, xây dựng, hoàn thiện cơ sở vật chất phục vụ thực hiện việc ghi âm, ghi hình có âm thanh; bảo quản, lưu trữ, khai thác, sử dụng kết quả ghi âm, ghi hình có âm thanh trong hoạt động điều tra, truy tố, xét xử theo quy định của Bộ luật Tố tụng hình sự.

c) Tiếp tục nâng cao hiệu quả thi hành các quy định về bảo đảm quyền, chế độ của người bị tạm giữ, tạm giam, người chấp hành án, người bị áp dụng biện pháp xử lý hành chính.

d) Nâng cao hiệu quả và tỷ lệ tiếp nhận, giải quyết tin báo, tố giác tội phạm và kiến nghị khởi tố, đơn khiếu nại, đơn tố cáo liên quan đến tra tấn, nhất là tin báo, tố giác, đơn khiếu nại, đơn tố cáo các hành vi bức cung, dùng nhục hình, làm chết người trong khi thi hành công vụ, gây thương tích hoặc gây tổn hại sức khỏe của người khác trong khi thi hành công vụ, mua chuộc hoặc cưỡng ép người khác trong việc khai báo, cung cấp tài liệu, bắt, giữ hoặc giam người trái pháp luật và các vụ việc được nêu tại Phiên trình bày và bảo vệ Báo cáo quốc gia định kỳ trước Ủy ban chống tra tấn và trong Bản khuyến nghị của Ủy ban chống tra tấn.

e) Đẩy mạnh công tác điều tra, truy tố, xét xử nghiêm minh, công khai, theo đúng quy định của pháp luật đối với các hành vi liên quan đến tra tấn, nhất là các hành vi bức cung, dùng nhục hình, làm chết người trong khi thi hành công vụ, gây thương tích hoặc gây tổn hại sức khỏe của người khác trong khi thi hành công vụ, mua chuộc hoặc cưỡng ép người khác trong việc khai báo, cung cấp tài liệu, bắt, giữ hoặc giam người trái pháp luật.

f) Tăng cường hoạt động thanh tra, kiểm tra, giám sát, theo dõi, khảo sát, đánh giá việc chấp hành pháp luật trong công tác tiếp nhận, giải quyết tin báo, tố giác, đơn khiếu nại, tố cáo liên quan đến tra tấn, nhất là các hành vi bức cung, dùng nhục hình, làm chết người trong khi thi hành công vụ, gây thương tích hoặc gây tổn hại sức khỏe của người khác trong khi thi hành công vụ, mua chuộc hoặc cưỡng ép người khác trong việc khai báo, cung cấp tài liệu, bắt, giữ hoặc giam người trái pháp luật; thi hành tạm giữ, tạm giam; điều tra, truy tố, xét xử; thi hành án hình sự, kịp thời phát hiện những sai sót, chấn chỉnh các vi phạm.

g) Nâng cao chất lượng hoạt động bồi thường, hỗ trợ cho nạn nhân của hành vi tra tấn, nhất là nạn nhân của các hành vi bức cung, dùng nhục hình, làm chết người trong khi thi hành công vụ, gây thương tích hoặc gây tổn hại sức khỏe của người khác trong khi thi hành công vụ, mua chuộc hoặc cưỡng ép người khác trong việc khai báo, cung cấp tài liệu, bắt, giữ hoặc giam người trái pháp luật.

h) Thống kê, cập nhật cơ sở dữ liệu quốc gia về các văn bản quy phạm pháp luật có quy định về chống tra tấn, đối xử hoặc trừng phạt tàn bạo, vô nhân đạo hoặc hạ nhục; về các hoạt động tuyên truyền, phổ biến, giáo dục, tập huấn chuyên sâu về Công ước CAT và pháp luật Việt Nam về phòng, chống tra tấn; về tình hình tiếp nhận, giải quyết khiếu nại, tố cáo liên quan đến CAT (trong đó lưu ý đến việc phân loại theo giới tính, dân tộc, tôn giáo, phụ nữ, trẻ em).

i) Nghiên cứu, đề xuất về xây dựng, thống kê, cập nhật cơ sở dữ liệu quốc gia về điều tra, truy tố, xét xử các tội phạm liên quan đến tra tấn; về bồi thường thiệt hại và hỗ trợ nạn nhân bị tra tấn (trong đó lưu ý đến việc phân loại theo giới tính, dân tộc, tôn giáo, phụ nữ, trẻ em).

**3. Tiếp tục tăng cường tuyên truyền, phổ biến, giáo dục và đào tạo về Công ước CAT và pháp luật Việt Nam về phòng, chống tra tấn, về** **nỗ lực, thành tựu của Việt Nam trong thực thi Công ước CAT và các khuyến nghị phù hợp của Ủy ban chống tra tấn**

a) Các Bộ, ngành, cơ quan, địa phương được giao nhiệm vụ có trách nhiệm ban hành Kế hoạch về triển khai thực hiện Công ước CAT theo Quyết định số 364/QĐ-TTg ngày 17/3/2015; Đề án tuyên truyền, phổ biến nội dung Công ước CAT và pháp luật Việt Nam về phòng, chống tra tấn theo Quyết định số 65/QĐ-TTg ngày 12/01/2018; Đề án truyền thông về quyền con người ở Việt Nam tại Quyết định số 1079/QĐ-TTg ngày 14/9/2022 của Thủ tướng Chính phủ.

b) Các Bộ, ngành, cơ quan, địa phương được giao nhiệm vụ có trách nhiệm tổ chức tuyên truyền, phổ biến về Công ước CAT và pháp luật Việt Nam về phòng, chống tra tấn, về nỗ lực, thành tựu của Việt Nam trong thực thi Công ước CAT, trong đó ưu tiên tổ chức tuyên truyền, phổ biến chuyên sâu về các nội dung này hoặc lồng ghép hoạt động tuyên truyền, phổ biến các nội dung này trong các chương trình, hoạt động khác có liên quan.

c) Tiếp tục hoàn thiện, chỉnh lý, cập nhật Bộ tài liệu tuyên truyền, phổ biến về phòng, chống tra tấn cho cán bộ, công chức, viên chức và Nhân dân về: nội dung Công ước CAT; pháp luật Việt Nam về phòng, chống tra tấn; Báo cáo quốc gia CAT lần thứ nhất; Bản khuyến nghị phù hợp của Ủy ban chống tra tấn; Báo cáo giữa kỳ quốc gia CAT lần thứ nhất cập nhật tình hình thực hiện các khuyến nghị của Ủy ban chống tra tấn; các nỗ lực, thành tựu nổi bật khác của Việt Nam đã đạt được trong phòng, chống tra tấn.

d) Xây dựng, hoàn thiện Bộ tài liệu tập huấn về Công ước CAT và pháp luật Việt Nam về phòng, chống tra tấn cho giảng viên, tuyên truyền viên, báo cáo viên pháp luật, nhất là giảng viên trong các trường Công an nhân dân, Quân đội nhân dân, cơ sở đào tạo pháp luật, đào tạo chức danh tư pháp.

e) Tiếp tục nghiên cứu xây dựng Bộ tài liệu giảng dạy, tập huấn về phòng, chống tra tấn cho sinh viên, học viên tại các cơ sở đào tạo về pháp lý, tư pháp, nhân quyền; cho cán bộ, chiến sĩ, công chức, viên chức, nhất là các cán bộ, chiến sĩ làm công tác điều tra, truy tố, xét xử; thi hành tạm giữ, tạm giam; thi hành án hình sự; khám chữa bệnh trong các cơ sở giam giữ.

f) Tiếp tục tổ chức và đa dạng hóa các hình thức tuyên truyền phổ biến, giáo dục, tập huấn về Công ước CAT, pháp luật Việt Nam về phòng, chống tra tấn và những nỗ lực, thành tựu của Việt Nam trong thực thi Công ước CAT cho cán bộ, chiến sĩ, công chức, viên chức và Nhân dân, bao gồm các nhóm đối tượng dễ bị tổn thương như phụ nữ, trẻ em, người dân tộc thiểu số, tôn giáo, người dân sống ở khu vực miền núi, hải đảo; người bị tạm giữ, người bị tạm giam, phạm nhân, người bị áp dụng biện pháp xử lý hành chính bằng các ngôn ngữ dân tộc khác nhau.

g) Tăng cường thực hiện hoạt động truyền thông nâng cao nhận thức về Công ước CAT và pháp luật Việt Nam về phòng, chống tra tấn; truyền thông đối ngoại về nỗ lực, thành tựu của Việt Nam trong thực thi Công ước CAT trên các phương tiện báo chí, truyền thông và trên không gian mạng.

h) Đẩy mạnh tuyên truyền, phổ biến nội dung của Kế hoạch này và các khuyến nghị phù hợp của Ủy ban chống tra tấn trên phạm vi toàn quốc.

**4. Mở rộng các hoạt động hợp tác quốc tế để triển khai hiệu quả Công ước CAT và các khuyến nghị phù hợp của Ủy ban chống tra tấn**

a) Tăng cường trao đổi thông tin, chia sẻ kinh nghiệm với các quốc gia, các tổ chức quốc tế và khu vực nhằm hỗ trợ cho việc thực thi Công ước CAT phù hợp với xu hướng chung của quốc tế và đồng thời phù hợp với điều kiện hiện hữu của Việt Nam.

b) Tăng cường ký kết các điều ước quốc tế, thỏa thuận quốc tế có liên quan, trong đó có các quy định về phòng, chống tra tấn.

c) Nghiên cứu, học tập kinh nghiệm hay, thực tiễn tốt, cách thức, phương thức triển khai, thực thi Công ước CAT, các khuyến nghị của Ủy ban chống tra tấn cũng như trong việc nâng cao nhận thức của cán bộ, chiến sĩ, công chức, viên chức và Nhân dân về phòng, chống tra tấn của các quốc gia.

d) Đẩy mạnh việc tiếp nhận hỗ trợ kỹ thuật phù hợp của các quốc gia, cơ quan, tổ chức nước ngoài trong triển khai Công ước CAT và các khuyến nghị phù hợp của Ủy ban chống tra tấn, đặc biệt là trong tuyên truyền, tập huấn kiến thức cơ bản về nhân quyền và chống tra tấn cho cán bộ, công chức, học sinh, sinh viên các ngành nghề.

e) Triển khai các hoạt động tuyên truyền đối ngoại về quyền con người tại các nước, tổ chức quốc tế, khu vực; tại các cơ chế, diễn đàn quốc tế đa phương và khu vực.

f) Tiếp tục rà soát, đề xuất các giải pháp nhằm nâng cao hiệu quả thực hiện các hoạt động hợp tác quốc tế về phòng, chống tra tấn đã và đang triển khai.

**5. Tiếp tục thực hiện các nghĩa vụ báo cáo định kỳ, đột xuất theo quy định của Công ước CAT và khuyến nghị của Ủy ban chống tra tấn**

a) Xây dựng Báo cáo quốc gia định kỳ về thực hiện Công ước CAT theo quy định của Công ước CAT và thời gian thông báo của Ủy ban chống tra tấn.

b) Tổ chức lấy ý kiến, tham vấn công khai về nội dung dự thảo Báo cáo quốc gia CAT định kỳ trước khi chính thức gửi lên Ủy ban chống tra tấn.

c) Trình bày và bảo vệ Báo cáo quốc gia định kỳ về thực hiện Công ước CAT trước Ủy ban chống tra tấn theo quy định của Công ước CAT và thời gian thông báo của Ủy ban chống tra tấn.

d) Xây dựng Báo cáo giữa kỳ cập nhật về trả lời các bình luận và tình hình thực hiện các khuyến nghị của Ủy ban chống tra tấn.

**6. Thực hiện công tác nghiên cứu khác có liên quan đến Công ước CAT và các khuyến nghị phù hợp của Ủy ban chống tra tấn**

a) Tổ chức nghiên cứu các bình luận và khuyến nghị của Ủy ban chống tra tấn về Báo cáo quốc gia định kỳ và tình hình thực hiện Công ước CAT của Việt Nam.

b) Tiếp tục nghiên cứu khả năng thành lập Cơ quan Nhân quyền quốc gia phù hợp với điều kiện kinh tế, văn hóa, xã hội của Việt Nam và các điều ước quốc tế mà Việt Nam đã ký kết hoặc tham gia.

**III. KINH PHÍ**

Kinh phí thực hiện Kế hoạch được ngân sách Nhà nước đảm bảo. Các Bộ, cơ quan ngang Bộ, cơ quan thuộc Chính phủ và các cơ quan khác cùng với các địa phương có liên quan, căn cứ nhiệm vụ được giao tại Kế hoạch này, chủ động đưa vào dự toán hàng năm theo quy định và có thể sử dụng các nguồn kinh phí hợp pháp khác để triển khai thực hiện các nhiệm vụ tại Kế hoạch này và các kế hoạch khác đã ban hành liên quan đến triển khai Công ước CAT và các khuyến nghị phù hợp của Ủy ban chống tra tấn.

**IV. TỔ CHỨC THỰC HIỆN**

**1.** Căn cứ nhiệm vụ được phân công tại Phụ lục kèm theo Quyết định này, trong phạm vi chức năng, nhiệm vụ của mình, các Bộ, ngành, cơ quan, địa phương được giao nhiệm vụ trong Kế hoạch này có trách nhiệm ban hành Kế hoạch của Bộ, ngành, cơ quan, địa phương mình để triển khai; các Bộ, ngành, cơ quan, địa phương có liên quan khác có thể bổ sung hoặc lồng ghép việc triển khai Kế hoạch này vào các kế hoạch, đề án, chiến lược quốc gia, chương trình mục tiêu quốc gia về quyền con người, quyền công dân, gửi về Bộ Công an để theo dõi, chậm nhất cùng ngày nộp Báo cáo tổng kết thực hiện Công ước CAT năm 2023 theo Quyết định 364/QĐ-TTg ngày 17/3/2015 của Thủ tướng Chính phủ).

Trong quá trình thực hiện, các Bộ, ngành, cơ quan, địa phương tổ chức nghiên cứu các bình luận, khuyến nghị của Ủy ban chống tra tấn để thống nhất về nhận thức và lồng ghép việc triển khai các khuyến nghị phù hợp trong các nội dung, hoạt động thực hiện Kế hoạch này của Bộ, ngành, cơ quan, địa phương mình.

**2.** Bộ Công an là cơ quan chủ trì, có nhiệm vụ tham mưu giúp Thủ tướng Chính phủ tổ chức, chỉ đạo, đôn đốc, kiểm tra, khảo sát việc thực hiện Kế hoạch trên phạm vi cả nước; chủ trì tổ chức tổng kết 05 năm đánh giá việc thực hiện Kế hoạch này nhằm rút kinh nghiệm cho việc tổ chức thực hiện Công ước CAT, phục vụ cho việc bảo vệ Báo cáo và xây dựng Kế hoạch triển khai các khuyến nghị phù hợp của Ủy ban chống tra tấn tại kỳ tiếp theo.

**3.** Bộ trưởng, Thủ trưởng cơ quan ngang Bộ, Thủ trưởng cơ quan thuộc Chính phủ, Chủ tịch Ủy ban nhân dân các tỉnh, thành phố trực thuộc Trung ương tập trung chỉ đạo, tăng cường kiểm tra, đôn đốc việc triển khai thực hiện các nội dung hoạt động trong Kế hoạch; tiếp tục thực hiện các hoạt động nhằm bảo đảm và thúc đẩy các nội dung, hoạt động thực thi Công ước CAT tại các quyết định, kế hoạch khác của Thủ tướng Chính phủ và của các Bộ, ngành, cơ quan, địa phương mình; định kỳ 01 năm đưa thông tin thực hiện Kế hoạch này vào Báo cáo tổng kết thực hiện Công ước CAT hàng năm theo Quyết định 364/QĐ-TTg ngày 17/3/2015 của Thủ tướng Chính phủ.

**4.** Đề nghị Ban Tuyên giáo Trung ương, Học viện Chính trị Quốc gia Hồ Chí Minh, Tòa án nhân dân tối cao, Viện kiểm sát nhân dân tối cao và các cơ quan liên quan, căn cứ vào chức năng, nhiệm vụ của mình, phối hợp thực hiện các hoạt động nêu trong Kế hoạch này; nghiên cứu các bình luận, khuyến nghị phù hợp của Ủy ban chống tra tấn và tư vấn, hỗ trợ cho Bộ Công an và các Bộ, ngành có liên quan để tăng cường hiệu quả triển khai các nội dung của Công ước CAT.

**5.** Đề nghị Mặt trận Tổ quốc Việt Nam và các tổ chức thành viên tích cực tham gia thực hiện các hoạt động tuyên truyền, phổ biến Công ước CAT và pháp luật Việt Nam về phòng, chống tra tấn và huy động sự tham gia của các tổ chức chính trị, xã hội khác trong các hoạt động này; thực hiện các hoạt động phù hợp theo chức năng và nhiệm vụ; hàng năm gửi thông tin về các hoạt động đã thực hiện, khó khăn, vướng mắc và kiến nghị có liên quan về Bộ Công an trước ngày 01/11 hàng năm để tổng hợp, theo dõi và đề xuất hướng giải quyết theo thẩm quyền.

**PHỤ LỤC**

**CÁC NHIỆM VỤ, GIẢI PHÁP NHẰM TĂNG CƯỜNG THỰC THI HIỆU QUẢ CÔNG ƯỚC CHỐNG TRA TẤN**

**VÀ CÁC HÌNH THỨC ĐỐI XỬ HOẶC TRỪNG PHẠT TÀN BẠO, VÔ NHÂN ĐẠO HOẶC HẠ NHỤC CON NGƯỜI**

**VÀ CÁC KHUYẾN NGHỊ PHÙ HỢP CỦA ỦY BAN CHỐNG TRA TẤN***(Ban hành kèm theo Quyết định số 87/QĐ-TTg ngày 14 tháng 02 năm 2023 của Thủ tướng Chính phủ)*

|  |  |  |  |  |  |
| --- | --- | --- | --- | --- | --- |
| **Stt** | **Nhiệm vụ và giải pháp cụ thể** | **Cơ quan chủ trì thực hiện** | **Cơ quan phối hợp thực hiện** | **Kết quả dự kiến** | **Thời hạn hoàn thành** |
| **A.** | **Tiếp tục nội luật hóa và hoàn thiện pháp luật nhằm thực hiện Công ước CAT và các khuyến nghị phù hợp của Ủy ban chống tra tấn** | | | | |
| I. | Rà soát, đánh giá tính tương thích giữa quy định tại các dự thảo luật, nghị quyết của Quốc hội, pháp lệnh của Ủy ban Thường vụ Quốc hội với Công ước CAT trong quá trình xây dựng các văn bản quy phạm pháp luật | Bộ Tư pháp | - Bộ Công an và các bộ, ngành có liên quan theo đề xuất của cơ quan chủ trì  - Đề nghị Viện kiểm sát nhân dân tối cao, Tòa án nhân dân tối cao phối hợp | Các văn bản quy phạm pháp luật ban hành phù hợp với quy định của Công ước CAT | Hàng năm |
| II. | Nghiên cứu đề xuất hoàn thiện pháp luật nhằm tăng cường tính tương thích với các quy định của Công ước CAT | | | | |
| 1. | Rà soát và đề xuất hoàn thiện khuôn khổ pháp luật hình sự | | | | |
| 1.1. | Nghiên cứu khả năng xây dựng một khái niệm, định nghĩa về tra tấn theo Điều 1 của Công ước CAT nhằm cung cấp quy định đơn giản và rõ ràng, trực tiếp hơn để truy tố hành vi tra tấn | Bộ Tư pháp | - Bộ Công an và các bộ, ngành có liên quan  - Đề nghị Viện kiểm sát nhân dân tối cao, Tòa án nhân dân tối cao phối hợp | Báo cáo rà soát và đề xuất hoàn thiện pháp luật | - Báo cáo sơ bộ: năm 2024  - Báo cáo cuối: năm 2025 |
| 1.2. | Nghiên cứu khả năng xây dựng một tội danh riêng về tra tấn trong Bộ luật Hình sự | Bộ Tư pháp | - Bộ Công an, Bộ Quốc Phòng, Bộ Ngoại giao  - Đề nghị Viện kiểm sát nhân dân tối cao, Tòa án nhân dân tối cao phối hợp | Báo cáo rà soát và đề xuất hoàn thiện pháp luật | - Báo cáo sơ bộ: năm 2024  - Báo cáo cuối: năm 2025 |
| 1.3. | Nghiên cứu khả năng hoàn thiện các quy định về thời hiệu truy cứu trách nhiệm hình sự đối với tội phạm tra tấn không phụ thuộc vào thời gian thực hiện tội phạm | Bộ Tư pháp | - Bộ Công an, Bộ Quốc Phòng, Bộ Ngoại giao  - Đề nghị Viện kiểm sát nhân dân tối cao, Tòa án nhân dân tối cao phối hợp | Báo cáo rà soát và đề xuất hoàn thiện pháp luật | - Báo cáo sơ bộ: năm 2025  - Báo cáo cuối: năm 2026 |
| 2. | Rà soát và đề xuất hoàn thiện khuôn khổ pháp luật tố tụng hình sự | | | | |
| 2.1. | Nghiên cứu khả năng bổ sung quy định để bảo đảm mọi lời khai có được do tra tấn hoặc các hình thức đối xử hoặc trừng phạt tàn bạo, vô nhân đạo hoặc hạ nhục con người không được viện dẫn làm chứng cứ trước tòa, ngoại trừ làm bằng chứng chống lại người đã thực hiện hành vi tra tấn; Tòa án từ chối tất cả các vụ việc mà chứng cứ thu được là kết quả của tra tấn | Đề nghị Tòa án nhân dân tối cao chủ trì | - Bộ Công an, Bộ Quốc phòng, Bộ Tư pháp, Bộ Ngoại giao  - Đề nghị Viện kiểm sát nhân dân tối cao phối hợp | Báo cáo rà soát và đề xuất hoàn thiện pháp luật | - Báo cáo sơ bộ: năm 2023  - Báo cáo cuối: năm 2024 |
| 2.2. | Bảo đảm rằng người bị cáo buộc thực hiện hành vi tra tấn và ngược đãi và gây ra cái chết trong quá trình giam giữ sẽ bị đình chỉ thực hiện nhiệm vụ ngay lập tức trong thời gian điều tra | Bộ Công an | - Bộ Quốc phòng, Bộ Tư pháp, Bộ Ngoại giao và các bộ, ngành có liên quan  - Đề nghị Tòa án nhân dân tối cao, Viện kiểm sát nhân dân tối cao phối hợp | Báo cáo rà soát và đề xuất hoàn thiện pháp luật về việc có cần thiết có 01 quy định riêng về nội dung này hay không và đưa vào văn bản nào | - Báo cáo sơ bộ: năm 2023  - Báo cáo cuối: năm 2024-2025 |
| 3. | Nghiên cứu việc triển khai Thỏa thuận toàn cầu về người tị nạn, phù hợp với điều kiện của Việt Nam và các cam kết quốc tế có liên quan mà Việt Nam là thành viên | Bộ Ngoại giao | - Bộ Tư pháp, Bộ Công an, Bộ Quốc phòng  - Đề nghị Tòa án nhân dân tối cao, Viện Kiểm sát nhân dân tối cao phối hợp | Báo cáo rà soát và đề xuất hoàn thiện pháp luật | - Báo cáo sơ bộ: năm 2023  - Báo cáo cuối: năm 2025 |
| III. | Xây dựng Báo cáo đánh giá tương thích, cập nhật việc nội luật hóa các quy định của Công ước CAT vào pháp luật trong nước, xác định những quy định pháp luật chưa hoàn toàn tương thích, còn cần phải nghiên cứu sửa đổi, bổ sung hoặc thay đổi để phù hợp hơn với Công ước CAT; đề xuất, kiến nghị việc tiếp tục nội luật hóa và hoàn thiện pháp luật nhằm tăng cường hiệu quả thực hiện Công ước trên cơ sở phù hợp với chủ trương, đường lối của Đảng và chính sách pháp luật của Nhà nước | Bộ Công an | - Bộ Tư pháp, Bộ Quốc phòng, Bộ Ngoại giao và các bộ, ngành có liên quan  - Đề nghị Tòa án nhân dân tối cao, Viện kiểm sát nhân dân tối cao phối hợp | Báo cáo tương thích  (Được tổng hợp tại Phiên bảo vệ Báo cáo quốc gia CAT lần thứ 2 hoặc Báo cáo được xây dựng theo chu kỳ nộp Báo cáo quốc gia) | Vào thời điểm tổ chức Phiên bảo vệ Báo cáo quốc gia CAT lần thứ 2 hoặc thời điểm nộp Báo cáo quốc gia CAT định kỳ tiếp theo |
| **B.** | **Tiếp tục nâng cao hiệu quả thực thi các quy định pháp luật về chống tra tấn và các hình thức đối xử hoặc trừng phạt tàn bạo, vô nhân đạo hoặc hạ nhục con người và các khuyến nghị phù hợp của Ủy ban chống tra tấn** | | | | |
| I. | Tiếp tục đầu tư, nâng cấp, cải tạo, sửa chữa, hoàn thiện cơ sở vật chất, trang thiết bị phục vụ chuyên môn của cơ quan nhà nước, đặc biệt là các cơ quan trực tiếp giải quyết khiếu nại, tố cáo, điều tra, truy tố, xét xử, thi hành tạm giữ, tạm giam, thi hành án hình sự; tăng cường sử dụng, ứng dụng công nghệ, kỹ thuật hiện đại trong công tác công vụ | - Các bộ, ngành chủ trì thực hiện theo chức năng, nhiệm vụ được giao  - Ủy ban nhân dân các tỉnh, thành phố trực thuộc Trung ương chủ trì thực hiện theo thẩm quyền  - Đề nghị Tòa án nhân dân tối cao, Viện kiểm sát nhân dân tối cao chủ trì thực hiện theo thẩm quyền |  | Kế hoạch, Đề án, Dự án đầu tư, nâng cấp, cải tạo, sửa chữa, hoàn thiện cơ sở vật chất, trang thiết bị phục vụ chuyên môn | Hàng năm |
| II. | Tiếp tục đầu tư, xây dựng, hoàn thiện cơ sở vật chất phục vụ thực hiện việc ghi âm, ghi hình có âm thanh; bảo quản, lưu trữ, khai thác, sử dụng kết quả ghi âm, ghi hình có âm thanh trong hoạt động điều tra, truy tố, xét xử theo quy định của Bộ luật Tố tụng hình sự | Bộ Công an | - Bộ Quốc phòng và các bộ, ngành có liên quan  - Đề nghị Tòa án nhân dân tối cao, Viện kiểm sát nhân dân tối cao phối hợp | Kế hoạch, Đề án, Dự án đầu tư, xây dựng, hoàn thiện cơ sở vật chất, phục vụ thực hiện việc ghi âm, ghi hình có âm thanh | Hàng năm |
| III. | Tiếp tục nâng cao hiệu quả thi hành các quy định về bảo đảm quyền, chế độ của người bị tạm giữ, tạm giam, người chấp hành án, người bị áp dụng biện pháp xử lý hành chính | | | | |
| 1. | Thực hiện đầy đủ các chế độ, chính sách của người bị tạm giữ, người bị tạm giam, người chấp hành án, người bị áp dụng biện pháp xử lý hành chính (trong đó lưu ý đến quyền được tiếp cận người bào chữa; quyền được xem xét tính hợp pháp của quyết định bắt, tạm giữ, tạm giam; chế độ, điều kiện giam giữ của người bị kết án, hướng tới phù hợp với các Quy tắc tối thiểu về đối xử với phạm nhân của Liên hợp quốc) | Bộ Công an | - Bộ Quốc phòng và các bộ, ngành liên quan  - Đề nghị Tòa án nhân dân tối cao, Viện kiểm sát nhân dân tối cao phối hợp | - Tỷ lệ kháng cáo, kháng nghị theo chiều hướng giảm dần qua các năm;  - Tỷ lệ oan sai, dẫn tra yêu cầu bồi thường nhà nước giảm dần qua các năm | Hàng năm |
| 2. | Tăng cường số lượng và nâng cao năng lực trợ giúp viên pháp lý và người thực hiện trợ giúp pháp lý khác, góp phần nâng cao số lượng và chất lượng các hoạt động trợ giúp pháp lý | Bộ Tư pháp | - Bộ Công an, Bộ Quốc phòng và các bộ, ngành có liên quan  - Ủy ban nhân dân các tỉnh, thành phố trực thuộc Trung ương thực hiện theo thẩm quyền  - Đề nghị Tòa án nhân dân tối cao, Viện kiểm sát nhân dân tối cao phối hợp | - Các hoạt động trợ giúp pháp lý cụ thể  - Số lượng trợ giúp viên pháp lý với chất lượng cao tăng dần theo từng năm | Hàng năm |
| 3. | Tuyển dụng, bố trí, sắp xếp cán bộ quản lý cơ sở giam giữ phù hợp; tăng cường đào tạo nâng cao năng lực định kỳ của cán bộ quản lý cơ sở giam giữ | Bộ Công an | - Bộ Quốc phòng  - Đề nghị Tòa án nhân dân tối cao, Viện kiểm sát nhân dân tối cao phối hợp | - Số lượng cán bộ quản lý các cơ sở giam giữ đáp ứng được khối lượng công việc  - Số lượng và chất lượng cán bộ quản lý các cơ sở giam giữ được đào tạo, tập huấn chuyên môn, đạo đức nghề nghiệp định kỳ, nhất là kỹ năng phòng, chống tra tấn được nâng cao | Hàng năm |
| 4. | Tuyển dụng, bố trí, sắp xếp đội ngũ y bác sĩ trong các cơ sở giam giữ phù hợp; tăng cường đào tạo chuyên môn định kỳ cho đội ngũ y bác sĩ trong các cơ sở giam giữ | Bộ Công an | Bộ Quốc phòng, Bộ Y tế | - Số lượng y bác sĩ trong các cơ sở giam giữ đáp ứng được khối lượng công việc khám chữa bệnh  - Số lượng và chất lượng đội ngũ y bác sĩ được đào tạo, tập huấn chuyên môn, đạo đức nghề nghiệp định kỳ, nhất là kỹ năng nhận biết, phát hiện các trường hợp bị tra tấn, ngược đãi được nâng cao | Hàng năm |
| IV. | Nâng cao hiệu quả và tỷ lệ tiếp nhận, giải quyết tin báo, tố giác tội phạm và kiến nghị khởi tố, đơn khiếu nại, đơn tố cáo liên quan đến tra tấn, nhất là tin báo, tố giác, đơn khiếu nại, đơn tố cáo các hành vi bức cung, dùng nhục hình, làm chết người trong khi thi hành công vụ, gây thương tích hoặc gây tổn hại sức khỏe của người khác trong khi thi hành công vụ, mua chuộc hoặc cưỡng ép người khác trong việc khai báo, cung cấp tài liệu, bắt, giữ hoặc giam người trái pháp luật và các vụ việc được nêu tại Phiên trình bày và bảo vệ Báo cáo quốc gia định kỳ trước Ủy ban chống tra tấn và trong Bản khuyến nghị của Ủy ban chống tra tấn | Đề nghị Viện kiểm sát nhân dân tối cao chủ trì | - Các Bộ, ngành có liên quan  - Ủy ban nhân dân các tỉnh, thành phố trực thuộc Trung ương  - Đề nghị Tòa án nhân dân tối cao phối hợp | - Các kênh tiếp nhận khiếu nại, tố cáo thuận tiện, an toàn  - Tỷ lệ giải quyết khiếu nại, tố cáo tăng qua các năm.  - Xây dựng số liệu thống kê khiếu nại, tố cáo liên quan đến các hành vi này, trong đó nêu rõ người khiếu nại, tố cáo, người bị khiếu nại, tố cáo, nội dung, thời gian, địa điểm, số lần giải quyết, kết quả giải quyết sự việc | Hàng năm |
| V. | Đẩy mạnh công tác điều tra, truy tố, xét xử nghiêm minh, công khai, theo đúng quy định của pháp luật đối với các hành vi liên quan đến tra tấn | | | | |
| 1. | Đẩy mạnh công tác điều tra, truy tố, xét xử nghiêm minh, công khai, theo đúng quy định của pháp luật đối với các hành vi liên quan đến tra tấn, nhất là các hành vi bức cung, dùng nhục hình, làm chết người trong khi thi hành công vụ, gây thương tích hoặc gây tổn hại sức khỏe của người khác trong khi thi hành công vụ, mua chuộc hoặc cưỡng ép người khác trong việc khai báo, cung cấp tài liệu, bắt, giữ hoặc giam người trái pháp luật | Đề nghị Viện kiểm sát nhân dân tối cao, Tòa án nhân dân tối cao chủ trì thực hiện theo thẩm quyền | Bộ Công an, Bộ Quốc phòng và các bộ, ngành có liên quan | - Hình phạt tương xứng với mức độ nguy hiểm và hậu quả của hành vi  - Bảo đảm nạn nhân của các hành vi phạm tội được bồi thường thiệt hại và hỗ trợ phục hồi  - Xây dựng số liệu thống kê điều tra, truy tố, xét xử các hành vi phạm tội này, trong đó nêu rõ bị can, bị cáo, bị hại, thời gian, địa điểm xảy ra, nội dung sự việc, kết quả xử lý. | Hàng năm |
| 2. | Tăng số lượng các Tòa gia đình và người chưa thành niên | Đề nghị Tòa án nhân dân tối cao chủ trì | Đề nghị Viện Kiểm sát nhân dân tối cao phối hợp | Thành lập mới/tăng số lượng các Tòa án gia đình và người chưa thành niên | Thực hiện theo quyết định 1252/QĐ-TTg ngày 26/9/2019 |
| 3. | Nghiên cứu, đề xuất việc viện dẫn Công ước CAT tại các tòa án quốc gia | Đề nghị Tòa án nhân dân tối cao chủ trì | - Bộ Tư pháp, Bộ Ngoại giao  - Đề nghị Viện Kiểm sát nhân dân tối cao phối hợp | Hướng dẫn việc viện dẫn trực tiếp Công ước CAT trong xét xử các tội danh liên quan đến tra tấn | 2023 - 2025 |
| 4. | Giảm tỷ lệ án sơ thẩm phải sửa, hủy án đối với các vụ án hình sự; tỷ lệ xét xử oan, sai trong hoạt động tố tụng | Đề nghị Tòa án nhân dân tối cao chủ trì thực hiện theo thẩm quyền | - Các Bộ, ngành có liên quan  - Đề nghị Viện kiểm sát nhân dân tối cao phối hợp | - Tỷ lệ kháng cáo, kháng nghị theo chiều hướng giảm dần qua các năm;  - Tỷ lệ oan, sai giảm dần qua các năm | Thực hiện theo quyết định 1252/QĐ-TTg ngày 26/9/2019 |
| 5. | Nâng cao tính độc lập trong hoạt động tố tụng của người tiến hành tố tụng và quyền được xét xử công bằng | Đề nghị Viện kiểm sát nhân dân tối cao và Tòa án nhân dân tối cao chủ trì thực hiện theo thẩm quyền | Bộ Công an, Bộ Nông nghiệp và Phát triển nông thôn, Bộ Tài chính | - Số lượng khiếu nại, tố cáo trong hoạt động tố tụng hình sự giảm dần qua các năm  - Xây dựng số liệu thống kê có liên quan | Hàng năm |
| VI. | Tăng cường hoạt động thanh tra, kiểm tra, giám sát, theo dõi, khảo sát, đánh giá việc chấp hành pháp luật trong công tác tiếp nhận, giải quyết tin báo, tố giác, đơn khiếu nại, tố cáo liên quan đến tra tấn, nhất là các hành vi bức cung, dùng nhục hình, làm chết người trong khi thi hành công vụ, gây thương tích hoặc gây tổn hại sức khỏe của người khác trong khi thi hành công vụ, mua chuộc hoặc cưỡng ép người khác trong việc khai báo, cung cấp tài liệu, bắt, giữ hoặc giam người trái pháp luật; thi hành tạm giữ, tạm giam; điều tra, truy tố, xét xử; thi hành án hình sự, kịp thời phát hiện những sai sót, chấn chỉnh các vi phạm | - Các bộ, ngành chủ trì thực hiện theo chức năng, nhiệm vụ được giao  - Ủy ban nhân dân các tỉnh, thành phố trực thuộc Trung ương chủ trì thực hiện theo thẩm quyền  - Đề nghị Tòa án nhân dân tối cao, Viện kiểm sát nhân dân tối cao chủ trì thực hiện theo thẩm quyền |  | Chất lượng các đợt thanh tra, kiểm tra, giám sát ngày càng hiệu quả  Trong các báo cáo thanh tra, kiểm tra, giám sát, theo dõi, khảo sát, đánh giá xây dựng một mục riêng về các nội dung liên quan đến phòng, chống tra tấn | Hàng năm |
| VII. | Nâng cao chất lượng hoạt động bồi thường, hỗ trợ cho nạn nhân của hành vi tra tấn, nhất là nạn nhân của các hành vi bức cung, dùng nhục hình, làm chết người trong khi thi hành công vụ, gây thương tích hoặc gây tổn hại sức khỏe của người khác trong khi thi hành công vụ, mua chuộc hoặc cưỡng ép người khác trong việc khai báo, cung cấp tài liệu, bắt, giữ hoặc giam người trái pháp luật. | | | | |
| 1. | Tăng tỷ lệ các yêu cầu bồi thường nhà nước được giải quyết, nhất là các yêu cầu bồi thường từ phía các nạn nhân của hành vi bức cung, dùng nhục hình, làm chết người trong khi thi hành công vụ, gây thương tích hoặc gây tổn hại sức khỏe của người khác trong khi thi hành công vụ, mua chuộc hoặc cưỡng ép người khác trong việc khai báo, cung cấp tài liệu, bắt, giữ hoặc giam người trái pháp luật | Bộ Tư pháp | - Bộ Công an, Bộ Quốc phòng và các bộ, ngành trong phạm vi chức năng, nhiệm vụ của mình  - Ủy ban nhân dân các tỉnh, thành phố trực thuộc Trung ương thực hiện theo thẩm quyền  - Đề nghị Tòa án nhân dân tối cao, Viện kiểm sát nhân dân tối cao phối hợp thẩm quyền | Tỷ lệ giải quyết yêu cầu bồi thường nhà nước tăng qua các năm | Hàng năm |
| 2. | Tăng cường số lượng, đẩy mạnh chất lượng, đa dạng hóa các cơ sở hỗ trợ nạn nhân của tội phạm, bao gồm tội phạm liên quan đến tra tấn; nghiên cứu khả năng sử dụng các cơ sở hỗ trợ nạn nhân của hành vi mua bán người, của bạo lực gia đình, bạo lực giới để hỗ trợ cho các nạn nhân của hành vi tra tấn | Bộ Lao động - Thương binh và Xã hội | Bộ Văn hóa, Thể thao và Du lịch và các bộ, ngành có liên quan theo đề xuất của cơ quan chủ trì | - Số lượng các cơ sở hỗ trợ nạn nhân của hành vi liên quan đến tra tấn tăng;  - Hình thức hỗ trợ đa dạng hơn | Hàng năm hoặc theo tiến độ được xác định tại các chương trình, kế hoạch hành động |
| 3. | Xây dựng, hoàn thiện, bổ sung các hình thức, quy trình hỗ trợ khác cho nạn nhân của tội phạm, bao gồm nạn nhân của tội phạm liên quan đến tra tấn (chăm sóc sức khỏe, phục hồi chức năng, phục hồi danh dự, công khai xin lỗi, tư vấn tâm lý, trợ giúp pháp lý…., nhất là bảo vệ quyền của phụ nữ, trẻ em, người dân tộc thiểu số, tôn giáo) | Bộ Bộ Lao động - Thương binh và Xã hội | - Bộ Công an, Bộ Quốc phòng, Bộ Tư pháp, Bộ Nội vụ, Ủy ban Dân tộc và các bộ, ngành liên quan theo đề xuất của cơ quan chủ trì  - Đề nghị Tòa án nhân dân tối cao, Viện kiểm sát nhân dân tối cao phối hợp  - Đề nghị Mặt trận Tổ quốc Việt Nam phối hợp | Xây dựng, bổ sung hình thức, quy trình hỗ trợ nạn nhân của tội phạm, bao gồm nạn nhân của tội phạm liên quan đến tra tấn | 2023 - 2025 |
| VIII. | Thống kê, cập nhật cơ sở dữ liệu quốc gia (trong đó lưu ý đến việc phân loại theo giới tính, dân tộc, tôn giáo, phụ nữ, trẻ em). | | | | |
| 1. | Thống kê, cập nhật cơ sở dữ liệu quốc gia về các văn bản quy phạm pháp luật có quy định về chống tra tấn, đối xử hoặc trừng phạt tàn bạo, vô nhân đạo hoặc hạ nhục con người | Bộ Công an | - Các bộ, ngành có liên quan  - Đề nghị Tòa án nhân dân tối cao, Viện kiểm sát nhân dân tối cao phối hợp | Bảng thống kê với đầy đủ trường thông tin  (đưa vào Báo cáo tổng kết thực hiện Công ước CAT hàng năm theo Quyết định 364/QĐ-TTg ngày 17/3/2015 của Thủ tướng Chính phủ) | Hàng năm |
| 2. | Thống kê, cập nhật cơ sở dữ liệu quốc gia về các hoạt động tuyên truyền, phổ biến, giáo dục, tập huấn chuyên sâu về Công ước CAT và pháp luật Việt Nam về phòng, chống tra tấn | Bộ Tư pháp | - Bộ Công an, Bộ Quốc phòng và các bộ, ngành có liên quan  - Ủy ban nhân dân các tỉnh, thành phố trực thuộc Trung ương thực hiện theo thẩm quyền  - Đề nghị Tòa án nhân dân tối cao, Viện kiểm sát nhân dân tối cao phối hợp thực hiện theo thẩm quyền | Bảng thống kê với đầy đủ trường thông tin chính  (đưa vào Báo cáo tổng kết thực hiện Công ước CAT hàng năm theo Quyết định 364/QĐ-TTg ngày 17/3/2015 của Thủ tướng Chính phủ) | Hàng năm |
| 3. | Thống kê, cập nhật cơ sở dữ liệu quốc gia về tình hình tiếp nhận, giải quyết khiếu nại, tố cáo liên quan đến tra tấn (Các hành vi bức cung, dùng nhục hình, làm chết người trong khi thi hành công vụ, gây thương tích hoặc gây tổn hại sức khỏe của người khác trong khi thi hành công vụ, mua chuộc hoặc cưỡng ép người khác trong việc khai báo, cung cấp tài liệu, bắt, giữ hoặc giam người trái pháp luật) | Đề nghị Viện kiểm sát nhân dân tối cao | - Bộ Công an, Bộ Quốc phòng và các bộ, ngành có liên quan  - Ủy ban nhân dân các tỉnh, thành phố trực thuộc Trung ương thực hiện theo thẩm quyền  - Đề nghị Tòa án nhân dân tối cao phối hợp | Bảng thống kê với đầy đủ trường thông tin chính  (đưa vào Báo cáo tổng kết thực hiện Công ước CAT hàng năm theo Quyết định 364/QĐ-TTg ngày 17/3/2015 của Thủ tướng Chính phủ) | Hàng năm |
| IX | Nghiên cứu, đề xuất về xây dựng, thống kê, cập nhật cơ sở dữ liệu quốc gia (trong đó lưu ý đến việc phân loại theo giới tính, dân tộc, tôn giáo, phụ nữ, trẻ em) | | | | |
| 1. | Nghiên cứu, đề xuất về xây dựng, thống kê, cập nhật cơ sở dữ liệu quốc gia về điều tra, truy tố, xét xử các tội phạm liên quan đến tra tấn, nhất là:  - Các hành vi bức cung, dùng nhục hình, làm chết người trong khi thi hành công vụ, gây thương tích hoặc gây tổn hại sức khỏe của người khác trong khi thi hành công vụ, mua chuộc hoặc cưỡng ép người khác trong việc khai báo, cung cấp tài liệu, bắt, giữ hoặc giam người trái pháp luật  - Các trường hợp đã bị từ chối ở phiên tòa vì chứng cứ thu được là kết quả của hành vi tra tấn | Đề nghị Tòa án nhân dân tối cao, Viện kiểm sát nhân dân tối cao chủ trì thực hiện theo thẩm quyền | Bộ Công an, Bộ Quốc phòng và các Bộ, ngành có liên quan | Báo cáo kết quả nghiên cứu  (đưa vào Báo cáo tổng kết thực hiện Công ước CAT hàng năm theo Quyết định 364/QĐ-TTg ngày 17/3/2015 của Thủ tướng Chính phủ) | 2023 - 2024 |
| 2. | Nghiên cứu, xây dựng, thống kê, cập nhật cơ sở dữ liệu quốc gia về công tác bồi thường Nhà nước, trong đó đề cập trường thông tin, dữ liệu về nạn nhân bị tra tấn | Bộ Tư pháp | - Bộ Công an, Bộ Quốc phòng, Bộ Tài chính, Bộ Nông nghiệp và Phát triển nông thôn và các bộ, ngành có liên quan theo đề xuất của cơ quan chủ trì  - Ủy ban nhân dân các tỉnh, thành phố trực thuộc Trung ương thực hiện theo thẩm quyền  - Đề nghị Tòa án nhân dân tối cao, Viện kiểm sát nhân dân tối cao phối hợp thực hiện theo thẩm quyền | Báo cáo kết quả nghiên cứu  (đưa vào Báo cáo tổng kết thực hiện Công ước CAT hàng năm theo Quyết định 364/QĐ-TTg ngày 17/3/2015 của Thủ tướng Chính phủ) | 2023 - 2024 |
| **C.** | **Tiếp tục tăng cường tuyên truyền, phổ biến, giáo dục và đào tạo về Công ước CAT và pháp luật Việt Nam về phòng, chống tra tấn, về nỗ lực, thành tựu của Việt Nam trong thực thi Công ước CAT và các khuyến nghị phù hợp của Ủy ban chống tra tấn** | | | | |
| I. | Các Bộ, ngành, cơ quan, địa phương được giao nhiệm vụ có trách nhiệm ban hành Kế hoạch về triển khai thực hiện Công ước CAT theo Quyết định số 364/QĐ-TTg ngày 17/3/2015; Đề án tuyên truyền, phổ biến nội dung Công ước CAT và pháp luật Việt Nam về phòng, chống tra tấn theo Quyết định số 65/QĐ-TTg ngày 12/01/2018; Đề án truyền thông về quyền con người ở Việt Nam tại Quyết định số 1079/QĐ-TTg ngày 14/9/2022 của Thủ tướng Chính phủ | Bộ Tư pháp | - Các bộ, ngành có liên quan  - Ủy ban nhân dân các tỉnh, thành phố trực thuộc Trung ương thực hiện theo thẩm quyền  - Đề nghị Tòa án nhân dân tối cao, Viện kiểm sát nhân dân tối cao phối hợp | Kế hoạch, Đề án tuyên truyền của bộ, ngành, cơ quan, địa phương | 2023 - 2024 |
| II. | Các Bộ, ngành, cơ quan, địa phương được giao nhiệm vụ có trách nhiệm tổ chức tuyên truyền, phổ biến về Công ước CAT và pháp luật Việt Nam về phòng, chống tra tấn, về nỗ lực, thành tựu của Việt Nam trong thực thi Công ước CAT, trong đó ưu tiên tổ chức tuyên truyền, phổ biến chuyên sâu về các nội dung này hoặc lồng ghép hoạt động tuyên truyền, phổ biến các nội dung này trong các chương trình, hoạt động khác có liên quan | Bộ Tư pháp | - Các bộ, ngành có liên quan  - Ủy ban nhân dân các tỉnh, thành phố trực thuộc Trung ương thực hiện theo thẩm quyền  - Đề nghị Tòa án nhân dân tối cao, Viện kiểm sát nhân dân tối cao phối hợp | Các hội nghị, hội thảo, lớp tập huấn, tọa đàm, sân khấu hóa, tin, bài, phóng sự, pano, áp phích | Hàng năm |
| III. | Tiếp tục hoàn thiện, chỉnh lý, cập nhật Bộ tài liệu tuyên truyền, phổ biến về phòng, chống tra tấn cho cán bộ, công chức, viên chức và Nhân dân về: nội dung Công ước CAT; pháp luật Việt Nam về phòng, chống tra tấn; Báo cáo quốc gia CAT lần thứ nhất; Bản khuyến nghị phù hợp của Ủy ban chống tra tấn; Báo cáo giữa kỳ quốc gia CAT lần thứ nhất cập nhật tình hình thực hiện các khuyến nghị của Ủy ban chống tra tấn; các nỗ lực, thành tựu nổi bật khác của Việt Nam đã đạt được trong phòng, chống tra tấn | Bộ Tư pháp | - Bộ Công an, Bộ Quốc phòng và các bộ, ngành liên quan  - Ủy ban nhân dân các tỉnh, thành phố trực thuộc Trung ương thực hiện theo thẩm quyền  - Đề nghị Tòa án nhân dân tối cao, Viện kiểm sát nhân dân tối cao phối hợp | Bộ tài liệu tuyên truyền, phổ biến cập nhật | 2023 - 2025 |
| IV. | Xây dựng, hoàn thiện Bộ tài liệu tập huấn về Công ước CAT và pháp luật Việt Nam về phòng, chống tra tấn cho giảng viên, tuyên truyền viên, báo cáo viên pháp luật, nhất là giảng viên trong các trường Công an nhân dân, Quân đội nhân dân, cơ sở đào tạo pháp luật, đào tạo chức danh tư pháp | Bộ Công an | - Bộ Quốc phòng, Bộ Tư pháp và các bộ, ngành liên quan  - Đề nghị Tòa án nhân dân tối cao, Viện kiểm sát nhân dân tối cao phối hợp | Bộ tài liệu tập huấn | 2023 - 2024 |
| V. | Tiếp tục nghiên cứu xây dựng Bộ tài liệu giảng dạy, tập huấn về phòng, chống tra tấn cho sinh viên, học viên tại các cơ sở đào tạo về pháp lý, tư pháp, nhân quyền; cho cán bộ, chiến sĩ, công chức, viên chức, nhất là các cán bộ, chiến sĩ làm công tác điều tra, truy tố, xét xử; thi hành tạm giữ, tạm giam; thi hành án hình sự; khám chữa bệnh trong các cơ sở giam giữ | Bộ Công an | - Bộ Quốc phòng, Bộ Tư pháp và các bộ, ngành liên quan  - Đề nghị Học viện Chính trị quốc gia Hồ Chí Minh, Tòa án nhân dân tối cao, Viện kiểm sát nhân dân tối cao phối hợp | Bộ tài liệu giảng dạy | 2023 - 2024 |
| VI. | Tiếp tục tổ chức và đa dạng hóa các hình thức tuyên truyền phổ biến, giáo dục, tập huấn về Công ước CAT, pháp luật Việt Nam về phòng, chống tra tấn và những nỗ lực, thành tựu của Việt Nam trong thực thi Công ước CAT cho cán bộ, chiến sĩ, công chức, viên chức và Nhân dân | | | | |
| 1. | Tiếp tục tăng cường tổ chức các hội nghị, hội thảo, lớp tập huấn, bồi dưỡng kiến thức, kỹ năng, kinh nghiệm về chuyên môn, đạo đức nghề nghiệp định kỳ, chuyên sâu về Công ước CAT và pháp luật Việt Nam về phòng, chống tra tấn cho cán bộ, chiến sĩ, công chức, viên chức và Nhân dân, bao gồm các nhóm đối tượng dễ bị tổn thương như phụ nữ, trẻ em, người dân tộc thiểu số, tôn giáo, người dân sống ở khu vực miền núi, hải đảo; người bị tạm giữ, người bị tạm giam, phạm nhân, người bị áp dụng biện pháp xử lý hành chính bằng các ngôn ngữ dân tộc khác nhau | | | | |
| 1.1. | Tổ chức các hội nghị, hội thảo, lớp tập huấn, bồi dưỡng kiến thức, kỹ năng, kinh nghiệm về chuyên môn, đạo đức nghề nghiệp định kỳ, chuyên sâu về Công ước CAT và pháp luật Việt Nam về phòng, chống tra tấn cho công chức, viên chức và Nhân dân, bao gồm các nhóm đối tượng dễ bị tổn thương như phụ nữ, trẻ em, người dân tộc thiểu số, tôn giáo, người dân sống ở khu vực miền núi, hải đảo bằng các ngôn ngữ dân tộc khác nhau | Bộ Tư pháp | - Bộ Công an, Bộ Giáo dục và Đào tạo, Ủy ban dân tộc và các Bộ, ngành có liên quan  - Đề nghị Học viện Chính trị Quốc gia Hồ Chí Minh, Tòa án nhân dân tối cao, Viện kiểm sát nhân dân tối cao phối hợp | Báo cáo kết quả tổ chức  (đưa vào Báo cáo tổng kết thực hiện Công ước CAT hàng năm theo Quyết định 364/QĐ-TTg ngày 17/3/2015 của Thủ tướng Chính phủ) | Hàng năm |
| 1.2. | Tổ chức các hội nghị, hội thảo, lớp tập huấn, bồi dưỡng kiến thức, kỹ năng, kinh nghiệm về chuyên môn, đạo đức nghề nghiệp định kỳ, chuyên sâu về Công ước CAT và pháp luật Việt Nam về phòng, chống tra tấn cho cán bộ, chiến sĩ làm công tác điều tra, thi hành tạm giữ, tạm giam; thi hành án hình sự; báo cáo viên pháp luật; cán bộ làm công tác pháp chế; giảng viên trong các trường Công an nhân dân, Quân đội nhân dân | Bộ Công an và Bộ Quốc phòng chủ trì thực hiện theo thẩm quyền | - Bộ Tư pháp  - Đề nghị Học viện Chính trị Quốc gia Hồ Chí Minh, Tòa án nhân dân tối cao, Viện kiểm sát nhân dân tối cao phối hợp | Báo cáo kết quả tổ chức  (đưa vào Báo cáo tổng kết thực hiện Công ước CAT hàng năm theo Quyết định 364/QĐ-TTg ngày 17/3/2015 của Thủ tướng Chính phủ) | Hàng năm |
| 1.3. | Tổ chức các hội nghị, hội thảo, lớp tập huấn, bồi dưỡng kiến thức, kỹ năng, kinh nghiệm về chuyên môn, đạo đức nghề nghiệp định kỳ, chuyên sâu về Công ước CAT và pháp luật Việt Nam về phòng, chống tra tấn cho cán bộ làm công tác truy tố, xét xử | Đề nghị Tòa án nhân dân tối cao, Viện kiểm sát nhân dân tối cao chủ trì thực hiện theo thẩm quyền | Bộ Công an, Bộ Tư pháp, Bộ Quốc phòng | - Sách tham khảo, tài liệu tập huấn, bồi dưỡng  - Báo cáo kết quả  (đưa vào Báo cáo tổng kết thực hiện Công ước CAT hàng năm theo Quyết định 364/QĐ-TTg ngày 17/3/2015 của Thủ tướng Chính phủ) | Hàng năm |
| 1.4. | Tổ chức các hội nghị, hội thảo, lớp tập huấn, bồi dưỡng kiến thức, kỹ năng, kinh nghiệm về chuyên môn, đạo đức nghề nghiệp định kỳ, chuyên sâu về Công ước CAT và pháp luật Việt Nam về phòng, chống tra tấn; kỹ năng nhận biết và phát hiện các dấu hiệu của hành vi tra tấn cho đội ngũ y bác sĩ làm công tác khám chữa bệnh trong các cơ sở giam giữ | Bộ Công an và Bộ Quốc phòng chủ trì thực hiện theo thẩm quyền | - Bộ Y tế, Bộ Tư pháp, Bộ Lao động - Thương binh và Xã hội, và các bộ, ngành khác có liên quan theo đề xuất của cơ quan chủ trì  - Đề nghị Học viện Chính trị Quốc gia Hồ Chí Minh, Tòa án nhân dân tối cao, Viện kiểm sát nhân dân tối cao phối hợp | Báo cáo kết quả tổ chức  (đưa vào Báo cáo tổng kết thực hiện Công ước CAT hàng năm theo Quyết định 364/QĐ-TTg ngày 17/3/2015 của Thủ tướng Chính phủ) | Hàng năm |
| 1.5. | Tổ chức các hội nghị, hội thảo, lớp tập huấn, bồi dưỡng kiến thức, kỹ năng, kinh nghiệm về chuyên môn, đạo đức nghề nghiệp định kỳ, chuyên sâu về Công ước CAT và pháp luật Việt Nam về phòng, chống tra tấn cho cán bộ, giảng viên, đội ngũ quản lý giáo dục và học viên trong các cơ sở đào tạo pháp luật | - Bộ Giáo dục và Đào tạo chủ trì thực hiện theo thẩm quyền  - Đề nghị Học viện Chính trị quốc gia Hồ Chí Minh chủ trì thực hiện theo thẩm quyền | Các Bộ: Tư pháp, Lao động - Thương binh và Xã hội, Tài chính, Ngoại giao và các cơ quan có liên quan  - Đề nghị Tòa án nhân dân tối cao, Viện kiểm sát nhân dân tối cao phối hợp | - Sách giáo khoa các bậc học; sách tham khảo, tài liệu tập huấn, bồi dưỡng  - Báo cáo kết quả tổ chức  (đưa vào Báo cáo tổng kết thực hiện Công ước CAT hàng năm theo Quyết định 364/QĐ-TTg ngày 17/3/2015 của Thủ tướng Chính phủ) | Hàng năm |
| 1.6. | Tiếp tục tăng cường tổ chức các hoạt động tuyên truyền, phổ biến về quyền không bị tra tấn và pháp luật Việt Nam về phòng, chống tra tấn cho người bị tạm giữ, người bị tạm giam, phạm nhân, người bị kết án tử hình, người bị áp dụng biện pháp xử lý hành chính đưa vào trường giáo dưỡng, cơ sở giáo dục bắt buộc | Bộ Công an | - Bộ Quốc phòng và các bộ, ngành liên quan  - Đề nghị Tòa án nhân dân tối cao, Viện kiểm sát nhân dân tối cao phối hợp | - Tài liệu, ấn phẩm phổ biến được in thành sách, tờ rơi và các hình thức tuyên truyền phù hợp khác; bản dịch các tài liệu tuyên truyền ra tiếng dân tộc thiểu số  - Các hoạt động tuyên truyền cụ thể  - Nhận thức về quyền không bị tra tấn và pháp luật Việt Nam về phòng chống tra tấn được nâng cao | Hàng năm |
| 2. | Đa dạng hóa hình thức tuyên truyền, phổ biến, giáo dục, tập huấn và đẩy mạnh ứng dụng công nghệ thông tin, phương tiện truyền thông hiện đại trong các hoạt động tuyên truyền, phổ biến, giáo dục, tập huấn về Công ước CAT, pháp luật Việt Nam về phòng, chống tra tấn và về những nỗ lực, thành tựu của Việt Nam trong thực thi Công ước CAT | Bộ Thông tin và Truyền thông | - Bộ Công an, Bộ Quốc phòng, Bộ Tư pháp, Bộ Ngoại giao, Đài Truyền hình Việt Nam, Đài Tiếng nói Việt Nam, Thông tấn xã Việt Nam và các bộ, ngành có liên quan  - Ủy ban nhân dân các tỉnh, thành phố trực thuộc Trung ương thực hiện theo thẩm quyền  - Đề nghị Tòa án nhân dân tối cao, Viện kiểm sát nhân dân tối cao phối hợp  - Đề nghị Ban Tuyên giáo Trung ương, Học viện Chính trị quốc gia Hồ Chí minh phối hợp  - Đề nghị Mặt trận Tổ quốc Việt Nam phối hợp | Số lượt tài liệu, tin, bài, phóng sự, pano, áp phích, tờ gấp, cuộc thi tìm hiểu, sân khấu hóa về phòng, chống tra tấn trên báo điện tử, mạng xã hội, kênh truyền hình, đài phát thanh, cổng thông tin điện tử ngày càng tăng về số lượng và chất lượng. | Hàng năm |
| 3. | Cải tiến phương pháp giảng dạy, giảm thời gian học lý thuyết, tăng cường tổ chức các hoạt động thực tiễn sau giảng về phòng, chống tra tấn | - Bộ Công an cung cấp thông tin, nội dung  - Bộ Tư pháp chủ trì thực hiện theo thẩm quyền  - Đề nghị Tòa án nhân dân tối cao, Viện kiểm sát nhân dân tối cao chủ trì thực hiện theo thẩm quyền | - Bộ Quốc phòng, Bộ Giáo dục và Đào tạo và các bộ, ngành có liên quan  - Ủy ban nhân dân các tỉnh, thành phố trực thuộc Trung ương thực hiện theo thẩm quyền  - Đề nghị Học viện Chính trị quốc gia Hồ Chí minh phối hợp | Phương pháp giảng dạy về phòng, chống tra tấn tập trung đẩy mạnh ứng dụng thực tiễn trực quan | Hàng năm |
| 4. | Đẩy mạnh giáo dục ý thức kỷ luật, kỷ cương, đạo đức công vụ, kỹ năng nghề nghiệp, quy trình công tác trong thực thi công vụ đối với cán bộ, chiến sĩ, công chức, viên chức, nhất là cán bộ, chiến sĩ trực tiếp làm công tác điều tra, truy tố, xét xử, thi hành tạm giữ, tạm giam và thi hành án hình sự | Bộ Công an | - Bộ Quốc phòng và các bộ, ngành có liên quan  - Ủy ban nhân dân các tỉnh, thành phố trực thuộc Trung ương thực hiện theo thẩm quyền  - Đề nghị Tòa án nhân dân tối cao, Viện kiểm sát nhân dân tối cao thực hiện theo thẩm quyền | - Sách tham khảo, tài liệu tập huấn, bồi dưỡng  - Ý thức kỷ luật, kỷ cương, đạo đức công vụ, kỹ năng nghề nghiệp, quy trình công tác của cán bộ, chiến sĩ, công chức, viên chức được nâng cao | Hàng năm |
| VII. | Tăng cường thực hiện hoạt động truyền thông nâng cao nhận thức về Công ước CAT và pháp luật Việt Nam về phòng, chống tra tấn; truyền thông đối ngoại về nỗ lực, thành tựu của Việt Nam trong thực thi Công ước CAT trên các phương tiện báo chí, truyền thông và trên không gian mạng | Bộ Thông tin và Truyền thông | - Đài Truyền hình Việt Nam, Đài Tiếng nói Việt Nam, Thông tấn xã Việt Nam, Bộ Công an, Bộ Quốc phòng, Bộ Tư pháp, Bộ Ngoại giao và các bộ, ngành có liên quan  - Ủy ban nhân dân các tỉnh, thành phố trực thuộc Trung ương thực hiện theo thẩm quyền  - Đề nghị Tòa án nhân dân tối cao, Viện kiểm sát nhân dân tối cao phối hợp  - Đề nghị Ban Tuyên giáo Trung ương, Học viện Chính trị quốc gia Hồ Chí minh phối hợp  - Đề nghị Mặt trận Tổ quốc Việt Nam phối hợp | Số lượt tin, bài, phóng sự chuyên sâu về phòng, chống tra tấn tăng về số lượng và chất lượng | Hàng năm |
| VIII. | Đẩy mạnh tuyên truyền, phổ biến nội dung của Kế hoạch này và các khuyến nghị phù hợp của Ủy ban chống tra tấn trên phạm vi toàn quốc | Bộ Công an | - Bộ Quốc phòng, Bộ Ngoại giao, Bộ Tư pháp và các bộ, ngành có liên quan  - Ủy ban nhân dân các tỉnh, thành phố trực thuộc Trung ương thực hiện theo thẩm quyền  - Đề nghị Tòa án nhân dân tối cao, Viện kiểm sát nhân dân tối cao thực hiện theo thẩm quyền | Nội dung Kế hoạch và các khuyến nghị phù hợp của Ủy ban chống tra tấn được tuyên truyền, phổ biến rộng rãi trên phạm vi toàn quốc | Hàng năm |
| **D.** | **Mở rộng các hoạt động hợp tác quốc tế để triển khai hiệu quả Công ước CAT và các khuyến nghị phù hợp của Ủy ban chống tra tấn** | | | | |
| I. | Tăng cường trao đổi thông tin, chia sẻ kinh nghiệm với các quốc gia, các tổ chức quốc tế và khu vực nhằm hỗ trợ cho việc thực thi Công ước CAT phù hợp với xu hướng chung của quốc tế và đồng thời phù hợp với điều kiện hiện hữu của Việt Nam | Bộ Công an | - Bộ Tư pháp, Bộ Ngoại giao, Bộ Quốc phòng và các bộ, ngành có liên quan theo đề xuất của cơ quan chủ trì  - Đề nghị Tòa án nhân dân tối cao, Viện kiểm sát nhân dân tối cao phối hợp | - Ký kết các điều ước quốc tế, thỏa thuận quốc tế  - Trao đổi thông tin, chia sẻ kinh nghiệm  (đưa vào Báo cáo tổng kết thực hiện Công ước CAT hàng năm theo Quyết định 364/QĐ-TTg ngày 17/3/2015 của Thủ tướng Chính phủ) | Hàng năm |
| II. | Tăng cường ký kết các điều ước quốc tế, thỏa thuận quốc tế có liên quan, trong đó có các quy định về phòng, chống tra tấn | Bộ Công an | - Bộ Tư pháp, Bộ Ngoại giao, Bộ Quốc phòng và các bộ, ngành có liên quan theo đề xuất của cơ quan chủ trì  - Đề nghị Tòa án nhân dân tối cao, Viện kiểm sát nhân dân tối cao phối hợp | Ký kết các điều ước quốc tế, thỏa thuận quốc tế có quy định về phòng, chống tra tấn  (đưa vào Báo cáo tổng kết thực hiện Công ước CAT hàng năm theo Quyết định 364/QĐ-TTg ngày 17/3/2015 của Thủ tướng Chính phủ) | Hàng năm |
| III. | Nghiên cứu, học tập kinh nghiệm hay, thực tiễn tốt, cách thức, phương thức triển khai, thực thi Công ước CAT, các khuyến nghị của Ủy ban chống tra tấn cũng như trong việc nâng cao nhận thức của cán bộ, chiến sĩ, công chức, viên chức và Nhân dân về phòng, chống tra tấn của các quốc gia | Bộ Công an | - Bộ Tư pháp, Bộ Ngoại giao, Bộ Quốc phòng và các bộ, ngành có liên quan theo đề xuất của cơ quan chủ trì  - Đề nghị Tòa án nhân dân tối cao, Viện kiểm sát nhân dân tối cao phối hợp | - Tham gia hoặc tổ chức các phiên họp, hội nghị, hội thảo, lớp tập huấn, bồi dưỡng kiến thức  - Tổ chức các đoàn khảo sát nước ngoài  - Thu thập, nghiên cứu các tài liệu có liên quan  (đưa vào Báo cáo tổng kết thực hiện Công ước CAT hàng năm theo Quyết định 364/QĐ-TTg ngày 17/3/2015 của Thủ tướng Chính phủ) | Theo kế hoạch do Cơ quan chủ trì đề xuất |
| IV. | Đẩy mạnh việc tiếp nhận hỗ trợ kỹ thuật phù hợp của các quốc gia, cơ quan, tổ chức nước ngoài trong triển khai Công ước CAT và các khuyến nghị phù hợp của Ủy ban chống tra tấn, đặc biệt là trong tuyên truyền, tập huấn kiến thức cơ bản về nhân quyền và chống tra tấn cho cán bộ, công chức, học sinh, sinh viên các ngành nghề | Bộ Công an | - Bộ Tư pháp, Bộ Ngoại giao, Bộ Quốc phòng và các bộ, ngành có liên quan  - Đề nghị Học viện Chính trị quốc gia Hồ Chí Minh, Tòa án nhân dân tối cao, Viện kiểm sát nhân dân tối cao phối hợp | Tiếp nhận hỗ trợ kỹ thuật | Hàng năm |
| V. | Triển khai các hoạt động tuyên truyền đối ngoại về quyền con người tại các nước, tổ chức quốc tế, khu vực; tại các cơ chế, diễn đàn quốc tế đa phương và khu vực | Bộ Ngoại giao | - Bộ Công an, Bộ Quốc phòng, Bộ Tư pháp, Bộ Thông tin và Truyền thông, Đài Truyền hình Việt Nam, Đài Tiếng nói Việt Nam, Thông tấn xã Việt Nam, Ủy ban Dân tộc, Bộ Nội vụ và các bộ, ngành có liên quan  - Đề nghị Ban Tuyên giáo Trung ương phối hợp  - Đề nghị Tòa án nhân dân tối cao, Viện kiểm sát nhân dân tối cao phối hợp  - Đề nghị Mặt trận Tổ quốc Việt Nam phối hợp | - Tài liệu, ấn phẩm phục vụ tuyên truyền, phổ biến;  - Báo cáo kết quả tổ chức, tham gia các diễn đàn, hội thảo, hội nghị quốc tế | Hàng năm |
| VI. | Tiếp tục rà soát, đề xuất các giải pháp nhằm nâng cao hiệu quả thực hiện các hoạt động hợp tác quốc tế về phòng, chống tra tấn đã và đang triển khai | Bộ Công an | - Bộ Tư pháp, Bộ Ngoại giao, Bộ Quốc phòng và các bộ, ngành có liên quan theo đề xuất của cơ quan chủ trì  - Đề nghị Tòa án nhân dân tối cao, Viện kiểm sát nhân dân tối cao phối hợp | Đề xuất các giải pháp nâng cao hiệu quả  (đưa vào Báo cáo tổng kết thực hiện Công ước CAT hàng năm theo Quyết định 364/QĐ-TTg ngày 17/3/2015 của Thủ tướng Chính phủ) | Hàng năm |
| **E.** | **Tiếp tục thực hiện các nghĩa vụ báo cáo định kỳ, đột xuất theo quy định của Công ước CAT và khuyến nghị của Ủy ban chống tra tấn** | | | | |
| I. | Xây dựng Báo cáo quốc gia định kỳ về thực hiện Công ước CAT theo quy định của Công ước CAT và thời gian thông báo của Ủy ban chống tra tấn | Bộ Công an | - Bộ Tư pháp, Bộ Ngoại giao, Bộ Quốc phòng và các Bộ, ngành có liên quan theo đề xuất của cơ quan chủ trì  - Đề nghị Tòa án nhân dân tối cao, Viện kiểm sát nhân dân tối cao phối hợp | Báo cáo quốc gia định kỳ | Theo quy định của Công ước CAT và thông báo của Ủy ban chống tra tấn |
| II. | Tổ chức lấy ý kiến, tham vấn công khai về nội dung dự thảo Báo cáo quốc gia CAT định kỳ trước khi chính thức gửi lên Ủy ban chống tra tấn | Bộ Công an | - Bộ Tư pháp, Bộ Ngoại giao, Bộ Quốc phòng và các Bộ, ngành có liên quan theo đề xuất của cơ quan chủ trì  - Đề nghị Tòa án nhân dân tối cao, Viện kiểm sát nhân dân tối cao phối hợp | Nội dung Báo cáo được xin ý kiến rộng rãi trên các phương tiện | Trước khi nộp Báo cáo CAT lên Ủy ban chống tra tấn |
| III. | Trình bày và bảo vệ Báo cáo quốc gia định kỳ về thực hiện Công ước CAT trước Ủy ban chống tra tấn theo quy định của Công ước CAT và thời gian thông báo của Ủy ban chống tra tấn | Bộ Công an | - Bộ Tư pháp, Bộ Ngoại giao, Bộ Quốc phòng và các Bộ, ngành có liên quan theo đề xuất của cơ quan chủ trì  - Đề nghị Tòa án nhân dân tối cao, Viện kiểm sát nhân dân tối cao phối hợp | Bộ tài liệu chuẩn bị cho Phiên trình bày và bảo vệ Báo cáo quốc gia định kỳ | Theo quy định của Công ước CAT và thông báo của Ủy ban chống tra tấn |
| IV. | Xây dựng Báo cáo giữa kỳ cập nhật về trả lời các bình luận và tình hình thực hiện các khuyến nghị của Ủy ban chống tra tấn | Bộ Công an | - Bộ Tư pháp, Bộ Ngoại giao, Bộ Quốc phòng và các Bộ, ngành có liên quan theo đề xuất của cơ quan chủ trì  - Đề nghị Tòa án nhân dân tối cao, Viện kiểm sát nhân dân tối cao phối hợp | Báo cáo giữa kỳ | Theo quy định của Công ước và thông báo của Ủy ban chống tra tấn |
| **F.** | **Thực hiện công tác nghiên cứu khác có liên quan đến Công ước CAT và các khuyến nghị phù hợp của Ủy ban chống tra tấn** | | | | |
| I. | Tổ chức nghiên cứu các bình luận và khuyến nghị của Ủy ban chống tra tấn về Báo cáo quốc gia định kỳ và tình hình thực hiện Công ước CAT của Việt Nam | Bộ Công an | - Bộ Tư pháp, Bộ Ngoại giao, Bộ Quốc phòng và các Bộ, ngành có liên quan theo đề xuất của cơ quan chủ trì  - Đề nghị Tòa án nhân dân tối cao, Viện kiểm sát nhân dân tối cao, Học viện Chính trị quốc gia Hồ Chí Minh phối hợp | Báo cáo rà soát các bình luận và khuyến nghị phù hợp | Sau khi Ủy ban chống tra tấn ban hành Bản bình luận và khuyến nghị |
| II. | Tiếp tục nghiên cứu khả năng thành lập Cơ quan Nhân quyền quốc gia phù hợp với điều kiện kinh tế, văn hóa, xã hội của Việt Nam và các điều ước quốc tế mà Việt Nam đã ký kết hoặc tham gia | Bộ Công an | - Bộ Tư pháp, Bộ Ngoại giao, Bộ Quốc phòng và các bộ, ngành có liên quan theo đề xuất của cơ quan chủ trì  - Đề nghị Tòa án nhân dân tối cao, Viện kiểm sát nhân dân tối cao phối hợp | Báo cáo nghiên cứu chuyên đề về khả năng thành lập Cơ quan Nhân quyền quốc gia | Theo lộ trình của Đề án nghiên cứu |

1. - Về quyền con người

   - Về BLHS, BLTTHS, Luật trách nhiệm bồi thường của Nhà nước, Luật Khiếu nại, Luật Tố cáo, Luật Trợ giúp pháp lý… [↑](#footnote-ref-1)
2. - Về quyền con người

   - Về BLHS, BLTTHS, Luật trách nhiệm bồi thường của Nhà nước, Luật Khiếu nại, Luật Tố cáo, Luật Trợ giúp pháp lý… [↑](#footnote-ref-2)
3. - Về Quyền con người;

   - Về BLHS, BLTTHS, Luật THTGTG, Luật THAHS, Luật trách nhiệm bồi thường Nhà nước, Luật Khiếu nại, Luật Tố cáo, Luật Trợ giúp pháp lý… [↑](#footnote-ref-3)
4. tội bức cung, dùng nhục hình, làm chết người trong khi thi hành công vụ, gây thương tích hoặc gây tổn hại sức khỏe của người khác trong khi thi hành công vụ, mua chuộc hoặc cưỡng ép người khác trong việc khai báo, cung cấp tài liệu [↑](#footnote-ref-4)
5. - Tóm tắt nội dung

   - Kết quả xử lý (Tạm đình chỉ vì sao; Đang điều tra; Đã khởi tố theo điều khoản nào; Đã truy tố theo điều khoản nào; Đã xét xử với mức án bao nhiêu năm, bồi thường thiệt hại như thế nào) [↑](#footnote-ref-5)
6. (tội bức cung, dùng nhục hình, làm chết người trong khi thi hành công vụ, gây thương tích hoặc gây tổn hại sức khỏe của người khác trong khi thi hành công vụ, mua chuộc hoặc cưỡng ép người khác trong việc khai báo, cung cấp tài liệu) [↑](#footnote-ref-6)
7. (Không khởi tố vì sao; Đang điều tra; Đã chuyển đơn đến cơ quan B; Kết luận khiếu nại, tố cáo sai; Rút đơn khiếu nại, tố cáo) [↑](#footnote-ref-7)